

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ  
APAX HOLDINGS

BÁO CÁO  
THƯỜNG NIÊN

2018

APAX HOLDINGS

Invest in Education - Success in the Future

[www.apaxholdings.com.vn](http://www.apaxholdings.com.vn)

**MỤC LỤC**

<b>MỤC LỤC</b>	<b>1</b>
<b>DANH MỤC BẢNG</b>	<b>3</b>
<b>DANH MỤC HÌNH</b>	<b>4</b>
<b>THÔNG TIN CHUNG</b>	<b>5</b>
<b>I. THÔNG TIN KHÁI QUÁT</b>	<b>5</b>
<b>II. NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH</b>	<b>6</b>
<b>III. THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ</b>	<b>8</b>
1. DANH SÁCH CÔNG TY MẸ, CÔNG TY CON, CÔNG TY THÀNH VIÊN, CÔNG TY LIÊN KẾT, CÔNG TY NĂM QUYỀN KIỂM SOÁT – CHI PHỐI	13
2. CÔNG TY LIÊN KẾT CỦA IBC	34
3. CÔNG TY NĂM QUYỀN KIỂM SOÁT HOẶC CỔ PHẦN CHI PHỐI ĐỐI VỚI IBC	34
4. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN	35
5. CÁC RỦI RO	35
<b>TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM</b>	<b>40</b>
<b>I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH</b>	<b>40</b>
1. HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TRONG LĨNH VỰC GIÁO DỤC	40
2. HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH	40
3. HOẠT ĐỘNG TƯ VẤN TÀI CHÍNH	40
4. HOẠT ĐỘNG XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI, GIỚI THIỆU KHÁCH HÀNG	41
5. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SO VỚI KẾ HOẠCH	43
<b>II. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ</b>	<b>44</b>
1. DANH SÁCH BAN ĐIỀU HÀNH	44
2. SỐ LƯỢNG NGƯỜI LAO ĐỘNG TRONG CÔNG TY	47
<b>III. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ VÀ THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN</b>	<b>49</b>
<b>IV. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH</b>	<b>49</b>
1. TÓM TẮT TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH	49
2. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU	51
<b>V. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>52</b>
1. CỔ PHẦN	52
2. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG	52
3. TÌNH HÌNH THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU	53
4. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU QUỸ	53
5. CÁC CHỨNG KHOÁN KHÁC	53
<b>VI. BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY</b>	<b>53</b>
1. QUẢN LÝ NGUỒN NGUYÊN VẬT LIỆU:	53
Không có	53
2. TIÊU THỤ NĂNG LƯỢNG	53

3. TIÊU THỤ NƯỚC	53
4. TUÂN THỦ PHÁP LUẬT VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG	53
5. CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI LAO ĐỘNG	54
6. BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG	54
7. BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT ĐỘNG THỊ TRƯỜNG VỐN XANH THEO HƯỚNG DẪN CỦA UBCKNN	54

## **BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC** **55**

<b>I. KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2017</b>	<b>55</b>
1. BỨC TRANH KINH TẾ VĨ MÔ	55
2. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH 2017	55
<b>II. KẾ HOẠCH NĂM 2018, 2019</b>	<b>58</b>
1. KẾ HOẠCH KINH DOANH	58
2. KẾ HOẠCH TRUYỀN THÔNG	58
3. KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH	59

## **ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY** **60**

<b>I. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY, TRONG ĐÓ CÓ ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI</b>	<b>60</b>
<b>II. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH CÔNG TY</b>	<b>60</b>
<b>III. CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>	<b>61</b>

## **QUẢN TRỊ CÔNG TY** **63**

<b>I. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>	<b>63</b>
1. THÀNH VIÊN VÀ CƠ CẤU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	63
2. CÁC TIỂU BAN THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	63
3. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	64
<b>II. BAN KIỂM SOÁT</b>	<b>66</b>
1. THÀNH VIÊN VÀ CƠ CẤU BAN KIỂM SOÁT	66
2. HOẠT ĐỘNG BAN KIỂM SOÁT	67
3. CÁC GIAO DỊCH, THỦ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT	69

## **BÁO CÁO TÀI CHÍNH** **71**

<b>I. Ý KIẾN KIỂM TOÁN</b>	<b>71</b>
1. BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN	71
2. BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN	71
<b>II. BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐƯỢC KIỂM TOÁN</b>	<b>72</b>

**DANH MỤC BẢNG**

Bảng 1: Danh sách công ty mẹ của IBC	13
Bảng 2: Danh sách hệ thống trung tâm Apax English trên toàn quốc đến 31/12/2017	16
Bảng 3: Ứng dụng STEAM-e tại STEAMe GARTEN đối với trẻ từ 12 đến 36 tháng tuổi	25
Bảng 4: Ứng dụng STEAM-e tại STEAMe GARTEN đối với trẻ học mẫu giáo	26
Bảng 5: Các hoạt động giáo dục của STEAMe GARTEN	27
Bảng 6: Danh sách liên kết gián tiếp của IBC	34
Bảng 7: Danh sách công ty nắm cổ phần chi phối của IBC	34
Bảng 8: Cơ cấu doanh thu thuần và doanh thu tài chính giai đoạn 2016 - 2017	41
Bảng 9: Cơ cấu lợi nhuận gộp và lợi nhuận tài chính giai đoạn 2016-2017	42
Bảng 10: Đánh giá mức độ hoàn thành kế hoạch kinh doanh	43
Bảng 11: Danh sách Ban Điều hành	44
Bảng 12: Cơ cấu lao động IBC tại thời điểm 31/12/2017	47
Bảng 13: Các khoản đầu tư lớn	49
Bảng 14: Kết quả hoạt động kinh doanh của IBC giai đoạn 2016 – 2017	49
Bảng 15: Các chỉ tiêu tài chính	51
Bảng 16: Cơ cấu cổ đông chốt tại thời điểm 19/03/2018	52
Bảng 17: Kế hoạch tài chính	59
Bảng 18: Thành viên và cơ cấu Ban Kiểm soát	63
Bảng 19: Các nghị quyết Hội đồng Quản trị	64
Bảng 20: Thành viên và cơ cấu Ban Kiểm soát	66
Bảng 21: Tổng hợp thù lao	69

**DANH MỤC HÌNH**

Biểu đồ 1: Quá trình hình thành và phát triển .....	6
Biểu đồ 2: Mô hình và cơ cấu bộ máy quản trị.....	8
Biểu đồ 3: Một số hình ảnh của Apex English by April.....	21
Biểu đồ 4: Các hình ảnh của STEAME GARTEN .....	27
Biểu đồ 5: Tốc độ tăng trưởng GDP .....	36
Biểu đồ 6: Tỷ lệ lạm phát qua các năm .....	36

## THÔNG TIN CHUNG

### I. Thông tin khái quát

Tên giao dịch	: Công ty Cổ phần Đầu tư Apax Holdings
Giấy CN ĐKKD	: Số 0105824156 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 19/03/2012 và đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 14/08/2017
Tên tiếng Anh	: Apax Holdings Joint Stock Company
Vốn điều lệ	: 688.800.000.000 VNĐ
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	: 688.800.000.000 VNĐ
Trụ sở chính	: Tầng 4, Tòa tháp A, Tòa nhà Sky City Tower, số 88 phố Láng Hạ, P. Láng Hạ, Q. Đống Đa, TP Hà Nội.
Điện thoại	: (84.24) 6262 9588
Website	: <a href="http://www.apaxholdings.com.vn">www.apaxholdings.com.vn</a>
Mã cổ phiếu	: IBC - HOSE

**Quá trình hình thành và phát triển**

**Biểu đồ 1: Quá trình hình thành và phát triển**



Nguồn: APAX Holdings

**II. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh**

**Ngành nghề kinh doanh**

Theo Giấy Chứng nhận ĐKKD số 0105824156 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 19/03/2012 và đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 14/08/2017, ngành nghề kinh doanh của Công ty là:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	<b>Hoạt động tư vấn quản lý</b> (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán)	7020
2	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu	6619

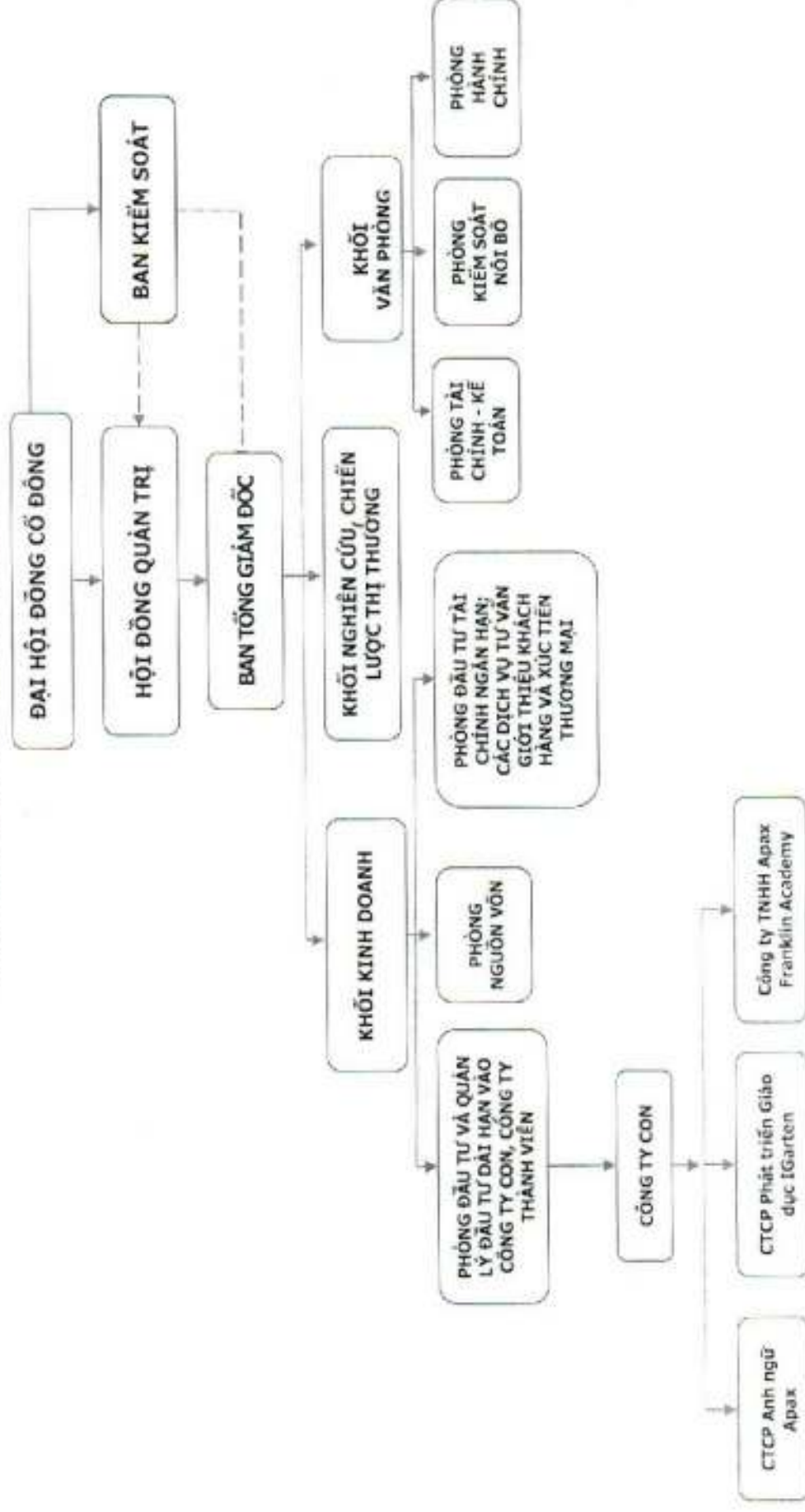
	Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật tài chính kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán)	
3	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục: Chi tiết: Tư vấn du học + Tư vấn giáo dục, + Dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục, + Dịch vụ đánh giá việc kiểm tra giáo dục, + Dịch vụ kiểm tra giáo dục, + Tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên.	8560
4	Cho thuê xe có động cơ	7710
5	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ khách sạn, dịch vụ ăn uống.	5510
6	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
7	Giáo dục khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: - Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; - Các dịch vụ dạy kèm ( gia sư) - Giáo dục dự bị; - Các trung tâm dạy học có các khóa học dành cho học sinh yếu kém; - Các khóa dạy về phê bình đánh giá chuyên môn; - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Đào tạo về sự sống; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; - Dạy máy tính	8559
8	Giáo dục trung học cơ sở và trung học phổ thông	8531
9	Giáo dục tiểu học	8520
10	Đào tạo đại học và sau đại học	8542
11	Giáo dục mầm non	8510
12	<b>Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại</b>	<b>8230</b>
13	Giáo dục nghề nghiệp	8532
14	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
15	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229

**Địa bàn kinh doanh**

Không áp dụng

### III. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

Biểu đồ 2: Mô hình và cơ cấu bộ máy quản trị



Công ty Cổ phần Đầu tư Apax Holdings được tổ chức và hoạt động theo Luật doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014. Các hoạt động của Công ty tuân thủ Luật doanh nghiệp, các Luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty. Tổ chức bộ máy quản lý hiện tại của Công ty bao gồm:

### **Đại hội đồng Cổ đông**

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty. Quyền hạn và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông bao gồm:

- ❖ Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm và định hướng phát triển của Công ty;
- ❖ Thông qua Báo cáo tài chính năm được kiểm toán;
- ❖ Thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị;
- ❖ Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát;
- ❖ Quyết định mức cổ tức thanh toán hàng năm và kế hoạch cổ tức của năm tiếp theo cho mỗi loại cổ phần phù hợp với Luật Doanh nghiệp và các quyền gắn liền với loại cổ phần đó.
- ❖ Quyết định số lượng thành viên Hội đồng Quản trị; thành viên Ban kiểm soát;
- ❖ Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát;
- ❖ Quyết định thủ lao của các thành viên Hội đồng Quản trị; Ban kiểm soát;
- ❖ Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;
- ❖ Quyết định loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần;
- ❖ Lựa chọn hoặc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn công ty kiểm toán;
- ❖ Quyết định chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, tổ chức lại, giải thể, phá sản hoặc chuyển đổi Công ty;
- ❖ Xem xét và xử lý các vi phạm của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và/hoặc cho cổ đông của Công ty;
- ❖ Quyết định đầu tư hoặc bán tài sản giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;
- ❖ Quyết định mua lại hơn 10% tổng số cổ phần đã phát hành của mỗi loại;
- ❖ Thông qua hợp đồng bảo lãnh vay và/hoặc cho các công ty con vay vốn để phát triển kinh doanh của công ty con bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tổng tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;
- ❖ Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Điều lệ này và pháp luật liên quan.

### **Hội đồng Quản trị**

Số lượng thành viên Hội đồng quản trị hiện nay là 06 người. Số thành viên độc lập Hội đồng quản trị là 02 người, chiếm 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị. Tổng Giám đốc là đại diện theo pháp luật của Công ty.

Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là 05 năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Hội đồng quản trị là Đại diện pháp nhân mọi vấn đề liên quan đến mục đích quyền lợi của công ty với một số quyền và nghĩa vụ cụ thể như sau:

- ❖ Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;
- ❖ Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
- ❖ Quyết định bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
- ❖ Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty;
- ❖ Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại Khoản 1 Điều 15 của Điều lệ này;
- ❖ Thông qua việc sử dụng tài sản của Công ty để cầm cố, thế chấp vay vốn; việc bảo lãnh cho công ty con vay vốn nhỏ hơn 35% Tổng tài sản của Công ty;
- ❖ Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;
- ❖ Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty. Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng và giao dịch quy định, tại điểm d khoản 2 Điều 135, khoản 1 và khoản 3 Điều 162 của Luật Doanh nghiệp;
- ❖ Thông qua hợp đồng bảo lãnh vay và/hoặc cho các công ty con vay vốn để phát triển hoạt động kinh doanh của công ty con với giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- ❖ Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;
- ❖ Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng Quản trị; quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng, khen thưởng, kỷ luật Tổng giám đốc Công ty; quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng Công ty theo đề nghị của Tổng giám đốc; cử Người đại diện theo ủy quyền phần vốn của Công ty và Người đại diện của Công ty tham gia Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát tại các doanh nghiệp khác theo đề nghị của Tổng giám đốc. Hội đồng Quản trị chỉ định một (01) hoặc nhiều người làm Thư ký Công ty với nhiệm kỳ và những điều khoản theo quyết định của Hội đồng Quản trị; Hội đồng Quản trị cũng có thể bổ nhiệm một (01) hoặc nhiều Trợ lý Thư ký Công ty tùy từng thời điểm để thực hiện tốt vai trò, nhiệm vụ và trách nhiệm của Thư ký theo quy định. Chấp thuận để Tổng Giám đốc bổ nhiệm Giám đốc xưởng, Trưởng phòng, ban và tương đương;
- ❖ Giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty; tổ chức kiểm tra, giám sát đánh giá Người đại diện và công ty con theo quy định của pháp luật;
- ❖ Quyết định cơ cấu tổ chức, Quy chế quản lý nội bộ Công ty; quyết định thành lập công ty con, lập chi nhánh, văn phòng đại diện và việc việc góp vốn, mua (tăng), bán (giảm) vốn của Công ty tại các doanh nghiệp khác; thông qua phương án thành lập, tổ chức lại, giải thể các phòng/ban theo đề nghị của Tổng giám đốc Công ty;
- ❖ Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng Cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng Cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng Cổ đông thông qua quyết định;
- ❖ Trình báo cáo quyết toán tài chính hằng năm lên Đại hội đồng Cổ đông;
- ❖ Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;
- ❖ Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể, yêu cầu phá sản công ty;
- ❖ Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp.

**Ban kiểm soát**

Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là 03 thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu và bãi miễn. Nhiệm kỳ của Ban kiểm soát không quá năm năm; thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Ban kiểm soát có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 165 Luật doanh nghiệp, ngoài ra Ban kiểm soát có các quyền và nghĩa vụ sau

- ❖ Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng Cổ đông phê chuẩn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của công ty;
- ❖ Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình;
- ❖ Giám sát tình hình tài chính công ty, tính hợp pháp trong các hoạt động của thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng giám đốc, người quản lý khác, sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng Quản trị, Tổng giám đốc và cổ đông;
- ❖ Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ này của thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành doanh nghiệp khác, phải thông báo bằng văn bản với Hội đồng Quản trị trong vòng 48 giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả;
- ❖ Báo cáo tại Đại hội đồng Cổ đông theo quy định.
- ❖ Ban kiểm soát phải họp ít nhất 02 lần trong một năm, số lượng thành viên tham dự họp ít nhất là 2/3 số Kiểm soát viên. Biên bản họp Ban kiểm soát được lập chi tiết và rõ ràng. Thư ký và các Kiểm soát viên tham dự họp phải ký tên vào các biên bản cuộc họp. Các biên bản họp của Ban kiểm soát phải được lưu giữ nhằm xác định trách nhiệm của từng Kiểm soát viên.
- ❖ Ban kiểm soát có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng giám đốc và đại diện công ty kiểm toán độc lập tham dự và trả lời các vấn đề mà các Kiểm soát viên quan tâm.

**Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị tuyển chọn, được Chủ tịch Hội đồng Quản trị ủy quyền, điều hành toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty hàng ngày. Chịu trách nhiệm trước hội đồng quản trị về việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao. Cụ thể:

- ❖ Tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của hội đồng quản trị (HDQT);
- ❖ Xây dựng trình HDQT phê duyệt kế hoạch dài hạn, kế hoạch tác nghiệp, các quy chế quản lý, cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý. Bổ nhiệm miễn nhiệm kế toán trưởng và các trưởng bộ phận khác. Chịu trách nhiệm về kết quả, hiệu quả sản xuất kinh doanh của công ty. Ngoài ra ban Tổng Giám đốc còn có quyền, nhiệm vụ khác theo một số điều trong Luật doanh nghiệp.

**Các khối chức năng/Phòng ban/Công ty thành viên****Khối Kinh doanh****a. Đầu tư và Quản lý đầu tư dài hạn**

Thực hiện các nhiệm vụ đầu tư dài hạn vào các công ty con công ty thành viên tại Việt Nam và nước ngoài, có chức năng nhiệm vụ như sau:

- ❖ Tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của hội đồng quản trị (HDQT);
- ❖ Thực hiện các quyết định đầu tư của HDQT;
- ❖ Xây dựng quy trình đầu tư, hạn mức và chiến lược đầu tư;
- ❖ Quản lý, tổ chức kinh doanh với danh mục đầu tư đạt hiệu quả và an toàn;

- ❖ Niêm yết và chưa niêm yết theo mục tiêu, chính sách, hạn mức và thẩm quyền được giao;
- ❖ Theo dõi các khoản đầu tư dài hạn trong danh mục;
- ❖ Thẩm định và đề xuất HĐQT đối với các dự án đầu tư;
- ❖ Thực hiện các công việc khác theo sự phân công của Tổng Giám đốc.

**b. Đầu tư tài chính ngắn hạn; các dịch vụ tư vấn giới thiệu khách hàng và xúc tiến thương mại**

Thực hiện các hoạt động về: Tư vấn Tài chính Doanh nghiệp, Tư vấn quản lý các hợp đồng xúc tiến thương mại và giới thiệu khách hàng để mang lại doanh thu trực tiếp cho Công ty và tư vấn M&A. Tư vấn đào tạo ngắn hạn và dài hạn trong nước và nước ngoài, tư vấn du học.

**c. Nguồn vốn**

Xây dựng phương án và phương thức huy động vốn cho công ty để đảm bảo các hoạt động đầu tư của Công ty đúng tiến độ đạt hiệu quả cao.

**Khôi nghiên cứu chiến lược thị trường**

Thực hiện nghiên cứu thị trường và tư vấn chiến lược thị trường liên quan tới các ngành nghề, lĩnh vực mà Công ty xác định. Làm báo cáo cho Ban Điều hành để Ban Điều hành có quyết định cụ thể cho các hoạt động đầu tư. Các báo cáo nghiên cứu chiến lược thị trường để dành cho nội bộ doanh nghiệp.

**Khôi văn phòng**

**a. Phòng Hành chính nhân sự**

Thực hiện các công việc hành chính, lễ tân, thư ký, truyền thông, nhân sự, quản lý và cập nhật Website. Hỗ trợ cập nhật văn bản công bố thông tin và truyền thông, Hỗ trợ các Phòng ban các văn đề liên quan đến máy tính tin học.

**b. Tài chính Kế toán:**

Thực hiện các công việc kế toán, tài chính, quản lý và huy động vốn cho Công ty. Lập các Báo cáo tài chính định kỳ theo yêu cầu.

**c. Kiểm soát nội bộ:**

Bộ phận Kiểm soát nội bộ là bộ phận chức năng tham mưu cho ban điều hành, hoạt động của phòng nhằm dự báo, phát hiện, ngăn ngừa và chống rủi ro gắn liền với tất cả các hoạt động của Công ty. Bộ phận có các chức năng nhiệm vụ chủ yếu sau đây:

- ❖ Tham mưu cho Ban điều hành về các vấn đề liên quan đến quản trị rủi ro trong việc xây dựng, thực hiện các quy chế, quy trình của Công ty;
- ❖ Tham mưu đề xuất các biện pháp quản trị rủi ro trong các hoạt động đầu tư tài chính, cho vay và thực hiện các nhiệm vụ khác mà Công ty được giao trong từng thời kỳ hoạt động;
- ❖ Thực hiện công tác kiểm tra, kiểm soát hoạt động của các bộ phận trong nội bộ của Công ty.

**1. Danh sách Công ty mẹ, Công ty con, Công ty thành viên, Công ty liên kết, Công ty nắm quyền kiểm soát – chi phối**

**Công ty mẹ của IBC**

**Bảng 1: Danh sách công ty mẹ của IBC**

Tên Công ty mẹ của IBC	Địa chỉ	Ngành nghề kinh doanh	VĐL (tỷ VNĐ)	Vốn góp tại IBC (tỷ VNĐ)	% sở hữu
Công ty Cổ phần Tập đoàn Giáo dục Egroup	Tầng 10, tòa nhà Center Building, số 01 Nguyễn Huy Tưởng, P. Thanh Xuân Trung, Q. Thanh Xuân, Hà Nội.	Cung cấp dịch vụ giáo dục	962,5	490	71,13

*Nguồn: CTCP Đầu tư Apax Holdings*

**Giới thiệu về Công ty cổ phần Tập đoàn Giáo dục Egroup**

❖ **Thông tin chung**

Tên doanh nghiệp: **Công ty Cổ phần Tập đoàn giáo dục Egroup**

Mối quan hệ với IBC: Công ty mẹ

Giấy ĐKKD: 0102952657, đăng ký lần đầu ngày 26/09/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 17/05/2017 bởi Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội

Số điện thoại: (84.24) 3782 4288

Công ty cổ phần Tập đoàn giáo dục Egroup là đơn vị tiên phong trong lĩnh vực đầu tư vào hệ sinh thái giáo dục ứng dụng giải pháp công nghệ cao tiên tiến.

**Công ty mà IBC nắm giữ quyền kiểm soát/cổ phần chi phối**

Tên Công ty con của IBC	Địa chỉ	Ngành nghề kinh doanh	VĐL (tỷ VNĐ)	Vốn góp của IBC theo mệnh giá (tỷ VNĐ)	% Sở hữu IBC
CTCP Anh ngữ Apax	Số 149 Trung Kính, Phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	Giáo dục đào tạo tiếng Anh	338	232,908	68,9
CTCP Phát triển Giáo dục IGarten	Tầng 10, tòa nhà 14 Láng Hạ, Ba Đình, Hà Nội	Giáo dục mầm non	111,457	60	53,8
Công ty TNHH MTV Apax Franklin Academy	Tầng 4, Tòa tháp A, Tòa nhà Sky City Tower, số 88 phố Láng Hạ, P. Láng Hạ, Q.Đống Đa, TP Hà Nội.	Giáo dục đào tạo trực tuyến cấp bằng Trung học Mỹ	20	20	100

*Nguồn: CTCP Đầu tư Apax Holdings*

**1.1 Giới thiệu về Công ty Cổ phần Anh ngữ Apax****❖ Thông tin chung**

Tên doanh nghiệp:	<b>Công ty Cổ phần Anh Ngữ Apax</b>
Mối quan hệ với IBC:	Công ty con
Giấy ĐKKD:	0105019184, đăng ký lần đầu ngày 22/10/2012, đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 31/7/2017 bởi Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội
Ngành nghề ĐKKD:	Giáo dục đào tạo tiếng Anh.
Địa chỉ:	Số 149 Trung Kính, Phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội
Số điện thoại:	(84.24) 7306 8800
Vốn điều lệ:	338.000.000.000 đồng
Số lượng cổ phiếu IBC sở hữu:	23.290.800 cổ phiếu
Tỷ lệ sở hữu:	<b>68.9%</b>

# APAX HOLDINGS

INVEST IN EDUCATION - SUCCESS IN THE FUTURE

## APAX ENGLISH



**Quá trình hình thành và phát triển**

Từ cuối năm 2014, Công ty Cổ phần Anh ngữ Apax sử dụng bản quyền dạy Tiếng Anh April từ Tập đoàn Giáo dục Chungdahm Learning<sup>1</sup> để đào tạo tiếng anh cho trẻ em lứa tuổi từ 4-16. Trong suốt hơn 02 năm hoạt động vừa qua, Công ty Cổ phần Anh Ngữ Apax luôn đặt trọng tâm vào việc mở rộng và phát triển hệ thống các trung tâm Anh ngữ Apax English tiêu chuẩn 5 sao trên toàn quốc. Với một hệ thống cơ sở vật chất hiện đại cùng nhiều ưu việt về chương trình và phương pháp giảng dạy, Công ty Cổ phần Anh Ngữ Apax đã và đang khẳng định được chất lượng và vị thế trong việc giảng dạy tiếng Anh tại Việt Nam. Tháng 11 năm 2016, Công ty Cổ phần Anh ngữ Apax đã đón nhận Chứng chỉ Hệ thống quản lý chất lượng đạt chuẩn ISO 9001:2015.

**Bảng 2: Danh sách hệ thống trung tâm Apax English trên toàn quốc đến 31/12/2017**

TT	Ngày mở trung tâm	Tên trung tâm	Địa chỉ	Số lớp	Số điện thoại
1	23/05/2015	Trung tâm Láng Hạ	Tầng 7, Tòa nhà 14 Láng hạ, Đống Đa, Hà Nội	16	02473.05.36.66
2	29/11/2015	Trung tâm Kim Liên	Tầng 2, B14 Kim Liên, Phạm Ngọc Thạch, Đống Đa	9	02473.04.16.66
3	09/01/2016	Trung tâm Hoàng Đạo Thúy 1	Tầng 2, Tòa nhà 25T1, Hoàng Đạo Thúy, Cầu Giấy	15	02473.05.06.66
4	17/01/2016	Trung tâm Hà Đông 1	Tầng 5, TTTM Hồ Gươm Plaza, 110 Trần Phú, Hà Đông	9	02473.04.36.66
5	23/01/2016	Trung tâm Hoàng Quốc Việt	Tầng 3, Tháp Hòa Bình, 106 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy	18	02473.08.26.66
6	12/03/2016	Trung tâm Lê Đại Hành	Tầng 6, Tòa nhà CDC, 25 Lê Đại Hành, Hai Bà Trưng	9	02473.04.06.66
7	19/03/2016	Trung tâm Hà Đông 2	Tầng 1, Tòa nhà Mê Linh Plaza Tô Hiệu, Hà Cầu, Hà Đông	13	02473.04.56.66
8	26/03/2016	Trung tâm Thụy Khuê	Tầng 5 & 6, Tòa nhà Bảo Tàng Hồ Chí Minh, số 249A Thụy Khuê, Tây Hồ	8	02473.06.46.66
9	02/04/2016	Trung tâm Nguyễn Sơn	Tầng 3 & 6, số 37 Nguyễn Sơn, Ngọc Lâm, Long Biên	11	02473.06.56.66
10	09/04/2016	Trung tâm Định Công	Tầng 2A, Tòa nhà số 96 Định Công, Thanh Xuân	9	02473.06.16.88
11	23/04/2016	Trung tâm Trần Hưng Đạo	Tầng 5, Tòa nhà Capital Tower, 109 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm	11	02473.06.96.88
12	24/04/2016	Trung tâm Times City	Tầng 2 tòa nhà T3, Times City Vinh Tuy, Hai Bà Trưng	10	02473.06.56.88
13	28/05/2016	Trung tâm Flemington	Tầng 5, tòa nhà Flemington, 182 Lê Đại Hành, Phường 15, Quận 11	8	02873.08.56.66

<sup>1</sup> Tập đoàn Giáo dục Chungdahm Learning được thành lập vào 1998, là một trong những Tập đoàn hàng đầu trong lĩnh vực giáo dục Tiếng Anh tại Hàn Quốc. Mạng lưới của Chungdahm Learning hiện đã có mặt tại Hàn Quốc, Nhật Bản, Trung Quốc, Mỹ với trên 60.000 học viên theo học mỗi năm. Doanh thu năm 2016 đạt 125 triệu đô la, hiện cổ phiếu của Tập đoàn được niêm yết ở KOSDAQ, với giá giao dịch ngày 15/08/2017 là 16.450won/cổ phần (14 đồng/cổ phần)

TT	Ngày mở trung tâm	Tên trung tâm	Địa chỉ	Số lớp	Số điện thoại
14	29/05/2016	Trung tâm Hai Bà Trưng	Tầng 5, VRG Building, 177 Hai Bà Trưng, Phường 6, Quận 3, TP.HCM	8	02873.09.56.66
15	12/01/2017	Trung tâm Mỹ Đình	Tầng 2, Tòa nhà Dolphin Plaza, số 28 Trần Bình, Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm	12	02473.03.06.66
16	09/07/2016	Trung tâm Cộng Hòa	Tầng 12, Tòa nhà Pico Plaza, 20 Cộng Hòa, Phường 12, Quận Tân Bình	8	02873.09.86.66
17	16/07/2016	Trung tâm Sương Nguyệt Ánh	Tầng 5, Tòa nhà Tường Việt, 108 Sương Nguyệt Ánh, P. Bến Thành, Quận 1	8	02873.03.56.66
18	30/07/2016	Trung tâm Lý Thường Kiệt	Tầng 11, Hồng Hà Center, 25 Lý Thường Kiệt, Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm	9	02473.06.86.66
19	20/08/2016	Trung tâm Phan Văn Trị	Tầng 2, Co.opmart Phan Văn Trị, 543/1 đường Phan Văn Trị, Phường 7, Quận Gò Vấp	10	02873.07.56.66
20	27/08/2016	Trung tâm Phan Xích Long	31 Đường Phan Xích Long, Phường 2, Quận Phú Nhuận	10	02873.02.06.66
21	17/09/2016	Trung tâm Cầu Giấy	Tầng 5, (Khu 5B) CTM Complex, 139 Cầu Giấy	11	02473.06.76.66
22	18/09/2016	Trung tâm Quang Trung	Tầng 12 & 13, Tòa nhà Vipco, Số 43 Quang Trung, Q. Hồng Bàng, Tp. Hải Phòng	17	02257.30.76.66
23	01/10/2016	Trung tâm Sài Gòn Pearl	Tầng 6, Tòa nhà S123, Shophouse Sai Gon Pearl, 92 Nguyễn Hữu Cánh, P.22, Q.Bình Thạnh	8	02873.05.96.66
24	19/03/2017	Trung tâm Võ Văn Tần	Tầng 2, Tòa nhà Itaxa, 19 Võ Văn Tần, Phường 6, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh	11	02873.06.26.66
25	29/10/2016	Trung tâm Lê Hồng Phong	Tầng 5 tòa nhà NH Quân Đội, đường Lê Hồng Phong, phường Lạc Viên, quận Ngô Quyền	12	02257.30.86.66
26	25/02/2017	Trung tâm Lê Lợi	Tầng 2, TT TM Thanh Hóa, số 27 - 29 Đại Lộ Lê Lợi, Phường Lam Sơn, Thanh Hóa	15	0237.730.15.55
27	26/02/2017	Trung tâm Vinh 1	Tầng 5, Tháp A, Tòa nhà dầu khí Nghệ An (PVIT Tower), số 7 Quang Trung, Phường Quang Trung, Vinh, Nghệ An	15	0238.730.38.88
28	05/03/2017	Trung tâm Linh Đàm	Tầng 2, chung cư VP4, Bán đảo Linh Đàm, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội	13	02473.01.46.66
29	10/03/2017	Trung tâm Thái Hà	Tầng 5, tòa nhà Viet Tower, số 1 Thái Hà, Đống Đa, Hà Nội	10	02473.09.36.66
30	11/03/2017	Trung tâm Quảng Ninh 1	Tầng 3, Tòa nhà TT TM Hạ Long (Hạ Long Center), Số 162 Lê Thánh Tông, Hạ Long, Quảng Ninh	8	02473.09.95.88

TT	Ngày mở trung tâm	Tên trung tâm	Địa chỉ	Số lớp	Số điện thoại
31	18/03/2017	Trung tâm Long Biên	Tầng 4, Tòa nhà chợ Việt Hưng, 96 Ngõ Gia Tự, Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội	19	02473.01.78.88
32	26/03/2017	Trung tâm Nguyễn Chí Thanh	Tầng 2, Số 71 Nguyễn Chí Thanh, Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội.	11	02473.09.48.88
33	31/03/2017	Trung tâm Vĩnh Phúc 1	Tầng 2, Tòa nhà TTTM Soiva Plaza, Mê Linh, Khai Quang, Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc	17	02473.07.58.88
34	08/04/2017	Trung tâm Hoàng Đạo Thúy 2	Tầng 2, Tòa 29T1, Hoàng Đạo Thúy, Cầu Giấy, Hà Nội	7	02473.06.75.55
35	09/04/2017	Trung tâm Bắc Ninh	Tầng 2, Tòa nhà Himlam Plaza, Số 22 đường Lý Thái Tổ, Phường Đại Phúc, Bắc Ninh	15	02473.04.25.55
36	22/04/2017	Trung tâm Thái Bình 1	Tầng 3 & 4, Tòa nhà khách sạn đầu khí Thái Bình, Số 458 phố Lý Bôn, Phường Đề Thám, Thái Bình	14	02473.08.35.55
37	06/05/2017	Trung tâm Núi Trúc	Tầng 3, Tòa nhà Lancaster, Số 20 Núi Trúc, Q. Ba Đình, Hà Nội	12	02473.08.65.55
38	06/05/2017	Trung tâm Trung Văn	Tầng 2, Tòa nhà Bắc Hà, C14 Đường Tố Hữu, Q. Thanh Xuân, Hà Nội	11	02473.08.95.55
39	07/05/2017	Trung tâm Xa La	Tầng 2, Tòa nhà CT2, Khu nhà ở cán bộ nhân viên Viện Bóng Lê Hữu Trác, Yên Xá, Tân Triều, Thanh Trì, Hà Nội	17	02473.01.95.55
40	12/05/2017	Trung tâm Cẩm Phả	Tầng 5, Công ty CP kinh doanh than Cẩm Phả, Số 170 Trần Phú, Cẩm Tây, Cẩm Phả, Quảng Ninh	12	02473.03.95.55
41	13/05/2017	Trung tâm Vinh 2	Tầng 3, Tòa nhà Huệ Lộc, 146 Nguyễn Sỹ Sách, Phường Hưng Phúc, Vinh, Nghệ An	15	023873.018.88
42	19/05/2017	Trung tâm Thái Nguyên 1	Tầng 2 & 3, TTTM Kim Thái, Số 3 đường Hoàng Văn Thụ, TP. Thái Nguyên	14	02473.07.28.88
43	27/05/2017	Trung tâm Đà Nẵng 1	Tầng 2&3, TTTM Thu Dung, số 87 Nguyễn Văn Linh, P. Nam Dương, Q. Hải Châu, TP Đà Nẵng	14	023673.006.66
44	01/07/2017	Trung tâm Bãi Cháy	Tầng 3 & 4, Tòa nhà sách Hải Hà, Số 579 Hạ Long, P. Bãi Cháy, Hạ Long, Quảng Ninh	9	02473.02.47.77
45	01/06/2017	Trung tâm Ninh Bình 1	Tầng 2, TTTM Bình An Nhiên, số 90 đường Lê Hồng Phong, P. Văn Giang, TP Ninh Bình	11	02473.02.75.55
46	01/06/2017	Trung tâm Vĩnh Phúc 2	Tầng 3, Tòa nhà Kết Hiền, Số 03 đường Mê Linh, P. Liên Bảo, Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc	12	02473.08.05.55

TT	Ngày mở trung tâm	Tên trung tâm	Địa chỉ	Số lớp	Số điện thoại
47	03/06/2017	Trung tâm Trung Kính	Tầng 3, Tòa nhà Thăng Long Tower, 99 Mạc Thái Tổ, Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	12	02473.09.15.55
48	18/06/2017	Trung tâm Đà Nẵng 2	Tầng 5, Tòa nhà Thông tấn xã Việt Nam, 81 Quang Trung, TP Đà Nẵng	13	023573.096.66
49	05/08/2017	Trung tâm Hà Nam	Tầng 3, tòa nhà Viettel đường Lê Hoàn, quốc lộ 1A, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam	14	02473.04.65.55
50	30/09/2017	Trung tâm Bình Dương	Tầng 5, Toà nhà Becamex, Số 230 Đại lộ Bình Dương, TP Thủ Dầu Một	13	027473.058.88
51	14/10/2017	Trung tâm Uông Bí	Tầng 4, Tòa nhà Việt Phúc Plaza, số 412 Quang Trung, TP Uông Bí	14	02473.02.97.77
52	21/10/2017	Trung tâm Phú Thọ	Tầng 2, tòa nhà Happyland, số 1606A Hùng Vương, TP Việt Trì, Phú Thọ	11	02473.03.17.77
53	28/10/2017	Trung tâm Huế	Tầng 2, Tòa nhà HCC, số 28 Lý Thường Kiệt, Phường Vĩnh Ninh, TP Huế	14	02473.03.27.77
54	28/10/2017	Trung tâm Từ Sơn	Tầng 3, tòa nhà Siêu thị điện máy Anh Đức, số 45 đô thị Bắc Từ Sơn, đường 295, phường Đồng Nguyên, Từ Sơn, Bắc Ninh	16	02473.02.57.77
55	04/11/2017	Trung tâm Lào Cai	Tầng 2, TTTM Trung Lan, số 188 đường Hoàng Liên, phường Cốc Lếu, TP Lào Cai	11	02473.03.47.77

*Nguồn: Apex English (www.apaxenglish.com)*

55 trung tâm Apex English đều được thuê địa điểm dài hạn tại các Trung tâm thương mại lớn, được đầu tư 100% bởi Công ty Cổ phần Anh ngữ Apex (Không nhượng quyền).

Dự kiến trong giai đoạn 2018-2019, Apex English đầu tư tăng số lượng trung tâm lên 75 đến 100 trung tâm trên cả nước.

#### ❖ **Chương trình học của Apex English**

Chương trình học của Apex English dựa trên 03 yếu tố **(3 T)** được coi là giá trị cốt lõi đã tạo dựng nên thương hiệu và giúp Apex English vượt qua qua các đối thủ chiếm lĩnh vị trí số 1 thị trường:

- **Best Technology** (Công nghệ tốt nhất): Điểm mạnh lớn nhất của thương hiệu Apex English là việc áp dụng công nghệ tiên tiến vào chương trình giảng dạy tiếng Anh ví dụ như (i) Bảng thông minh (công nghệ Smart Board) giúp học viên và giáo viên tương tác nhanh với bài giảng, tăng hứng thú cho buổi học, giảm thời gian chết trong các giờ học, (ii) Trường quay mini (công nghệ Chroma Key) giúp học viên có nhiều cơ hội tự tin thể hiện bản thân mình với ngôn ngữ tiếng Anh thông qua việc ghi hình các chương trình, trò chơi do chính học viên là người dẫn, (iii) Học trực tuyến (E-Learning) giúp học viên có thể học tập mọi lúc mọi nơi, chuẩn bị bài vở trước khi đến lớp, giảm thời gian chết trong các tiết học v.v. Ngoài ra, tất cả các lớp học của Apex English được theo dõi và giám sát qua hệ thống CCTV hiện đại, rõ nét để các bậc phụ huynh có thể dự giờ bên ngoài lớp học, kiểm soát chất lượng chương trình.

- **Best Teacher** (Giáo viên tốt nhất): 100% giáo viên Tiếng Anh được tuyển chọn đến từ các quốc gia nói tiếng Anh (Native Speaker) đạt chứng chỉ TESOL (Teaching English to Speakers of Other Languages) dành cho giáo viên dạy tiếng Anh tại nước ngoài và các văn bằng cử nhân tương đương. Bên cạnh đó,

để được tham gia giảng dạy tại Apex English, các giáo viên còn phải trải qua quá trình đào tạo bài bản tại Apex English nhằm kiểm tra năng lực cũng như đảm bảo khả năng đáp ứng các yêu cầu giảng dạy và trình độ sư phạm khắt khe và đồng đều của Apex English.

- **Best Textbook** (Giáo trình tốt nhất): Toàn bộ giáo trình dạy tiếng Anh tại Apex English đã được mua lại bản quyền từ Tập đoàn giáo dục Chungdahm Learning của Hàn Quốc. Chất lượng giáo trình đã được kiểm chứng tại nhiều thị trường khó tính và được in ấn theo công nghệ cao cấp tại nhà in của Việt Nam nhằm đảm bảo chất lượng sách và sự hứng thú của học viên đối với khóa học.

Bên cạnh các thế mạnh cốt lõi trên, các chương trình giảng dạy của Apex English cũng được mua lại bản quyền độc quyền khu vực Đông Nam Á từ Tập đoàn giáo dục Chungdahm Learning.

### ***Apax English by April***

Apax English by April là chương trình đào tạo tiếng Anh được xây dựng dành cho học viên thuộc độ tuổi từ 6 đến 14 với nền tảng là giáo trình April đã được Tập đoàn giáo dục Chungdahm của Hàn Quốc. Đây cũng là chương trình trọng tâm của Apex English, thu hút đông đảo học viên tham gia do đáp ứng được nhu cầu học tiếng Anh phù hợp với nhiều độ tuổi. Giáo trình sẽ đánh giá và xếp học viên vào các cấp độ phù hợp:

- **Seedbed**: Giáo trình phù hợp cho học viên trên 6 tuổi và chưa có nền tảng tiếng Anh. Khóa học được thiết kế theo chương trình Phonics – Ngữ âm tổng hợp - cung cấp cho học viên những quy tắc cơ bản để đọc các từ mới bằng cách pha trộn các âm vị đã được học. Sau khóa học, học viên có thể phát âm chuẩn các từ được học và trang bị hệ thống từ vựng phù hợp để chuẩn bị xây dựng kĩ năng đọc.
- **Seed**: Giáo trình dành cho Học viên đã hoàn thành khóa học SeedBed tại trung tâm hoặc vượt qua bài kiểm tra đầu vào tương đương với trình độ Seed. Khóa học Seed giúp các em phát triển từ vựng và kỹ năng ngôn ngữ tương đương với trình độ tiếng Anh của trẻ em lớp 1 tại Mỹ. Kết thúc khóa học, các em có thể tự tin giao tiếp bằng tiếng Anh trong các tình huống đơn giản hàng ngày.
- **Sprout**: Khóa học Sprout giúp các em học sinh phát triển từ vựng và kỹ năng ngôn ngữ tương đương với trình độ tiếng Anh của trẻ em lớp 2 và lớp 3 tại Mỹ. Ngoài việc phát triển đồng đều 4 kĩ năng Nghe – Nói – Đọc - Viết, khóa học giúp học viên nâng cao khả năng tư duy phản biện và tư duy sáng tạo thông qua các bài học Tư duy sáng tạo.
- **Sapling**: Chương trình Sapling dành cho học sinh Trung học cơ sở tương đương với tiêu chuẩn tiếng Anh dành cho học sinh lớp 4 tại Mỹ. Khóa học giúp học viên phát triển hệ thống từ vựng phong phú, tăng cường kĩ năng viết và khả năng tranh luận, thuyết trình về các chủ đề đa dạng.
- **Junior Master**: Junior Master là khóa học tiếng anh giúp trẻ có khả năng sử dụng tiếng Anh tương đương với trình độ của học sinh lớp 5 – 6 theo tiêu chuẩn đào tạo giáo dục phổ thông tại Mỹ. Sau khóa học, học viên được trang bị 6000 từ vựng và sử dụng thành thạo các kĩ năng phản biện, thuyết trình bằng tiếng Anh.

Biểu đồ 3: Một số hình ảnh của Apax English by April



Nguồn: CTCP Anh ngữ Apax

#### Apax English 4.0

Chương trình tiếng Anh được xây dựng phù hợp cho học sinh đang theo học bậc trung học cơ sở và trung học phổ thông có nhu cầu thi các chứng chỉ tiếng Anh hoặc du học nước ngoài. Đặc trưng nổi bật của chương trình Apax English 4.0 gồm có 3 yếu tố: (i) nền tảng công nghệ, (ii) phương pháp dạy (iii) học và mô hình học tập.

##### - Nền tảng công nghệ:

Phần mềm CSLP (Chungdahm SMART Learning Platform) chạy trên nền máy tính bảng, phát triển kỹ năng sử dụng công nghệ trong học tập. Hệ thống giáo trình điện tử kết hợp quản lý thông tin lớp học, học sinh đều được tích hợp trên máy tính bảng. Học sinh tương tác trong lớp và tại nhà hoàn toàn thông qua máy tính bảng dành cho mỗi cá nhân.

##### - Phương pháp dạy học:

Phương pháp học tích hợp toàn diện, theo nguyên tắc rèn luyện ngôn ngữ gắn liền với rèn luyện tư duy, phát triển kỹ năng học thuật cần thiết chuẩn bị cho bài thi TOEFL và môi trường học tập ở đại học sau này.

Việc dạy học tiếng Anh không nhằm cung cấp tri thức hàn lâm về ngôn ngữ mà nhằm mục đích rèn luyện kỹ năng giao tiếp (chẳng hạn rèn luyện kỹ năng nghe, nói, đọc, viết) hoặc rèn luyện kỹ năng và tư duy học thuật (chẳng hạn kỹ năng ghi chép, tóm tắt, phân tích, tổng hợp thông tin, kỹ năng tranh luận, so sánh, đối chiếu thông tin)

Kỹ năng tư duy là yếu tố không thể thiếu trong phương pháp dạy học theo chương trình. Thông qua chương trình học, học sinh phải làm việc theo nhóm để giải quyết một bài tập tình huống gắn liền với nội dung, kiến thức thực tiễn trong bài học ngay tại lớp. Kết quả đầu ra là các sản phẩm thể hiện khả năng ngôn ngữ của học sinh ví dụ bài thuyết trình bằng PowerPoint, băng đoạn phim Stop-Motion, hoặc bằng slideshow ảnh Animoto. Quá trình làm ra sản phẩm này không những cho phép học sinh sử dụng các kỹ năng ngôn ngữ mà còn rèn luyện được khả năng tư duy phân tích, đối chiếu thông tin, tư duy phản biện, bảo vệ quan điểm của mình.

Nhằm mục đích giúp học sinh có thể đọc hiểu văn bản tiếng Anh, nghe hiểu băng tiếng Anh, thi học tử vựng và ngữ pháp đơn thuần là chưa đủ. Vì vậy, việc đưa kiến thức ngoài ngôn ngữ theo chủ đề, thuộc nhiều lĩnh vực văn hóa, xã hội, khoa học vào việc giảng dạy tiếng Anh sẽ không

những giúp học sinh có thể nghe, đọc và hiểu được nhiều thể loại, nội dung văn bản khác nhau, mà còn giúp học sinh có thêm kiến thức để tự tin viết hoặc nói bằng tiếng Anh, cũng như trao đổi, chia sẻ quan điểm riêng của mình bằng tiếng Anh.

- **Mô hình học tập:**

Tự học online trước ở nhà: Tự học và làm quen trước với từ vựng, cụm từ và mẫu câu trên hệ thống I-Learning của máy tính bảng.

Học tương tác trực tiếp trên lớp:

+ Rèn luyện kỹ năng giao tiếp (nghe, đọc, nói, viết) và kỹ năng, tư duy học thuật (ghi chép, tóm tắt, phân tích, tổng hợp, tranh luận, đối chiếu).

+ Phát triển kỹ năng làm việc theo nhóm, tư duy phản biện và thuyết trình thông qua việc tham gia giải quyết các bài tập tình huống.

Làm bài tập về nhà:

+ Ôn tập từ vựng, cụm từ, mẫu câu trên E-Learning

+ Thực hiện các bài tập nghiên cứu nhỏ để chuẩn bị cho bài tập trên lớp.

+ Hoàn thiện bài tập viết theo yêu cầu của giáo viên.

## 1.2 Giới thiệu về Công ty Cổ phần Phát triển Giáo dục IGarten

### ◊ Thông tin chung

Tên doanh nghiệp:	<b>Công ty Cổ phần Phát triển Giáo dục IGarten</b>
Mối quan hệ với IBC:	Công ty con
Giấy CNKD:	0107645473, đăng ký lần đầu ngày 25/11/2016 thay đổi lần thứ hai ngày 31/07/2017 bởi Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội
Ngành nghề ĐKKD:	Giáo dục mầm non.
Địa chỉ:	Tầng 10, số 14 Láng Hạ, Phường Thành Công, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Vốn điều lệ:	111.457.000.000 đồng
Số lượng cổ phiếu IBC sở hữu:	6.000.000 cổ phiếu
Tỷ lệ sở hữu:	<b>53,8%</b>

CTCP Phát triển Giáo dục IGarten hiện đang hoạt động kinh doanh chuỗi trường mầm non với thương hiệu trường mầm non song ngữ STEAME GARTEN. Đến 31/12/2017, Công ty đã có 03 trường mầm non STEAME GARTEN đã khai trương và đi vào hoạt động tại:

- **STEAME GARTEN Hà Đông**

Tầng 3, Tòa C, Hồ Gươm Plaza, 110 Trần Phú, Hà Đông, Hà Nội

- **STEAME GARTEN Mỹ Đình**

Tầng 2, Tháp 3-4, Dolphin Plaza, 6 Nguyễn Hoàng, Mỹ Đình, Hà Nội

- **STEAME GARTEN Tam Trinh**

Tầng 1-3, tháp B, Tòa nhà Helios Tower, 75 Tam Trinh, Hoàng Mai, Hà Nội

# APAX HOLDINGS

INVEST IN EDUCATION - SUCCESS IN THE FUTURE



## STEAM GARTEN

SMART PLAYING - FUNNY LEARNING



#### ♦ Giới thiệu Trường Mầm non STEAME GARTEN

Hệ thống Trường mầm non STEAME GARTEN hiện có 03 trường đầu tiên đã hoạt động trong tháng 12/2017, nằm tại các khu vực Hà Đông, Mỹ Đình và Tam Trinh thuộc địa bàn Hà Nội:

- Trung tâm Hà Đông: Tầng 3, Tòa C, Hồ Gươm Plaza, 110 Trần Phú, Hà Đông, Hà Nội (Ngày khai trường 19/08/2017).
- Trung tâm Mỹ Đình: Tầng 2, Tháp 3-4 Dolphin Plaza, Mỹ Đình, Hà Nội (Ngày khai trường 26/08/2017)
- Trung tâm Tam Trinh: Tầng 1-3, tháp B, Tòa nhà Helios Tower, 75 Tam Trinh, Hoàng Mai, Hà Nội (Ngày khai trường 26/11/2017)

Số học sinh tối đa 1 Trung tâm là 250 học sinh/trung tâm.

#### • Tâm nhìn

Tâm nhìn của STEAME GARTEN là truyền cảm hứng cho trẻ thơ một niềm đam mê học tập để các em có thể phát triển suốt đời trong việc chinh phục tri thức STEAME GARTEN sẽ chuẩn bị cho các em hành trang trở thành công dân toàn cầu bằng cách nuôi dưỡng sự tự tin, lòng dũng cảm, nhân ái và lạc quan.

#### • Tuyên ngôn, sứ mệnh

- i. Mỗi em bé cần được tiếp cận giáo dục cá nhân và đặc biệt;
- ii. Nhiệm vụ của STEAME GARTEN là tạo ra một ngôi trường giáo dục độc đáo, phong phú với một chương trình giảng dạy thực sự có ý nghĩa, thúc đẩy các bé học hỏi và phát triển;
- iii. Mỗi em bé tại STEAME GARTEN sẽ được phát triển toàn diện, tự tin giao tiếp Tiếng Anh, làm chủ công nghệ sáng tạo và phát huy những tiềm năng cá nhân.

#### • Phương pháp giáo dục

##### *Day học theo dự án*

- Day học dự án là phương pháp giáo dục tổ chức cho học sinh nghiên cứu sâu về một vấn đề/ đề tài cụ thể;
- Trẻ tự đặt ra câu hỏi của mình, ra quyết định cho các hoạt động, lựa chọn hình thức báo cáo, tự thực hiện và điều hành;
- Giáo viên đóng vai trò là người định hướng, hỗ trợ, tạo môi trường cho trẻ thực hiện các hoạt động;
- Mô hình Day học dự án nhấn mạnh sự phối hợp, liên kết chặt chẽ giữa giáo viên bố mẹ trẻ và cộng đồng xã hội.

##### *Mô hình STEAME*

Mô hình STEAME được xây dựng dựa trên ý tưởng của phương pháp khoa học giáo dục trẻ nhỏ từ sớm. Phương pháp giáo dục sớm cho trẻ mầm non này lấy khả năng tự học của trẻ làm nền tảng cơ sở, khai thác tiềm năng sẵn có của trẻ, không áp đặt trẻ bất kỳ hành động gì, chỉ quan sát và gợi ý cho trẻ tự phát triển. Tại STEAME GARTEN, lần đầu tiên tại Việt Nam, mô hình STEAM được kết hợp với phương pháp dạy học theo dự án và được truyền đạt tới trẻ qua hình thức song ngữ (Tiếng Anh và Tiếng Việt).

**Bảng 3: Ứng dụng STEAM-e tại STEAMe GARTEN đối với trẻ từ 12 đến 36 tháng tuổi**

CTGD	Nhà trẻ (12-36 tháng)	Diễn Giải
S	Sensory (Kích hoạt giác quan)	Dựa trên lý luận các giác quan sẽ truyền tín hiệu về não bộ để não bộ phân tích xử lý và đưa phản ứng phù hợp, tại STEAMe GARTEN, bé được tham gia chương trình trị liệu mát-xa nhằm kích hoạt phát triển khả năng cảm nhận các giác quan của trẻ, qua đó khiến não bộ của trẻ phát triển nhanh và đạt hiệu suất tối đa.
T	Technology (công nghệ- cuộc sống)	Công nghệ được định nghĩa là những cải tiến giúp thay đổi nhận thức về thế giới xung quanh, phát triển dựa trên nhu cầu thực tế. Tại STEAMe GARTEN, trẻ sẽ được học cách cải tiến từ những điều đơn giản nhất ví dụ: trẻ sẽ học cách gấp quạt để quạt khi nóng sẽ hiệu quả hơn thay vì để nguyên mẫu giấy mỏng để quạt sẽ ít gió hơn v.v. Bằng cách này, trẻ sẽ học được cách luôn tìm tòi và sáng tạo cải tiến cuộc sống xung quanh.
E	Emotion (Phát triển xúc cảm)	Trẻ sẽ được dạy cách thể hiện cảm xúc vui buồn của bản thân cũng như học cách nhìn và hiểu biểu lộ cảm xúc của người đối diện. Điều này sẽ giúp trẻ học cách hòa đồng với xã hội nhanh hơn và nhận thức vấn đề theo cách đúng đắn.
A	Art (Nghệ thuật Tạo hình)	Nghệ thuật (Art) được đưa vào chương trình giáo dục sớm nhằm thỏa mãn nhu cầu sáng tạo kết hợp vui chơi của bé. Bên cạnh đó, nghệ thuật giúp bé phát triển trí não một cách cân bằng (giữa bán cầu não trái và bán cầu não phải) qua đó phát huy tối đa trí tuệ của bé.
M	Movement (Phát triển vận động)	Với các bé còn nhỏ, cơ thể vẫn đang phát triển mạnh, những hoạt động ban đầu của bé như bò, trườn, đi bộ cần được hướng dẫn ngay từ sớm, giúp bé phát triển cơ thể theo hình mẫu chuẩn, tránh các dị tật hoặc dáng vận động sai lệch như chân vòng kiềng, đi hình chữ bát v.v. Với quan niệm Việt Nam, dáng đi sẽ thể hiện nhân cách con người, hướng dẫn trẻ vận động đúng cách và đẹp ngay từ ban đầu là hướng dẫn trẻ sự nhận thức đúng đắn.
E	English (Touch English!)	Ngôn ngữ là mẫu chốt trong việc hình thành khả năng tư duy các vấn đề xã hội của trẻ. Học ngoại ngữ kết hợp tiếng mẹ đẻ sẽ giúp trẻ tư duy phong phú và nhận thức đầy đủ các vấn đề theo cả hai ngôn ngữ cũng như các văn hóa khác đi kèm. Tiếng Anh là sẽ đóng vai trò xương sống trong các chương trình tại STEAMe GARTEN và trẻ sẽ sớm được "chạm" và cảm nhận những tiếng Anh đầu đời theo cách đơn giản và vui tươi nhất.

Nguồn: CTCP Phát triển Giáo dục iGarten

Bảng 4: Ứng dụng STEAM-e tại STEAMe GARTEN đối với trẻ học mẫu giáo

CTGD	Mẫu Giáo	Diễn Giải
S	Science (Khoa học)	Đối với trẻ học mẫu giáo, các giác quan đã phát triển ổn định, trẻ đã được trang bị đầy đủ các khả năng quan sát, tìm tòi và học hỏi. Việc đưa khoa học hoặc thực hành các thí nghiệm đơn giản sẽ giúp tăng tốc cả khả năng học hỏi và tìm tòi của trẻ.
T	Technology (Công nghệ- Lập trình Robot Albert)	Việc nền giáo dục Việt Nam xem nhẹ thậm chí bỏ qua việc giảng dạy lập trình cho trẻ nhỏ và học sinh đã để lại một lỗ hổng quá lớn trong công cuộc nâng tầm trí thức của dân tộc. Lập trình được các nhà quản trị giáo dục Do Thái đánh giá là quan trọng số một bởi nó sẽ phát triển khả năng tư duy cả về chiều sâu và chiều rộng của một con người và cho rằng thế giới sẽ thu gọn lại chỉ còn tồn tại 2 lớp người: (I) người lập trình và (II) người bị lập trình. Việc giáo dục sớm cho trẻ tại STEAMe GARTEN còn được nâng cao với việc giúp trẻ sớm được làm quen với các bước lập trình giản đơn đối với Robot Albert (một sản phẩm của Egroup).
E	Engineering (Kỹ thuật - xây lắp)	Tại độ tuổi học mẫu giáo, sau khi hoàn thành khóa đào tạo về vận động tại STEAMe GARTEN, trẻ sẽ được nâng cao khả năng khéo léo của bản thân qua việc chế tạo, lắp ráp các món đồ đơn giản thậm chí là đồ chơi phục vụ cho chính nhu cầu của trẻ
A	Art (Nghệ thuật Tạo hình)	Tương tự như chương trình Nhà trẻ, Nghệ thuật tiếp tục được đưa vào chương trình Mẫu giáo nhằm giúp trẻ phát triển các tiềm năng nghệ thuật mới của bản thân.
M	Math (Toán)	Toán là bộ môn mới, phát triển tư duy não bộ, được đưa vào chương trình giảng dạy. Tại STEAMe GARTEN, trẻ sẽ được làm quen với toán thông qua vận vật xung quanh trẻ, ví dụ trẻ sẽ được học về phép đối xứng 1:1 khi học cách sắp xếp bát đĩa cho vừa với số lượng người ăn v.v.
E	English (Touch English+ iGarten)	Sau quá trình làm quen tiếp xúc với tiếng Anh trong chương trình Nhà trẻ của STEAMe GARTEN, trẻ sẽ được tiếp xúc với chương trình tiếng Anh cao cấp hơn, iGarten, vốn dĩ cũng là một sản phẩm vô cùng thành công của CTCP Phát triển Giáo dục iGarten.

Nguồn: CTCP Phát triển Giáo dục iGarten

- Chương trình học

**Biểu đồ 4: Các hình ảnh của STEAME GARTEN**


Nguồn: CTCP Phát triển Giáo dục 1Garten

**Bảng 5: Các hoạt động giáo dục của STEAME GARTEN**

	<b>Mẫu giáo (36 - 72 tháng) (Jupiter, Mercury, Neptune)</b>	<b>Nhà trẻ (12 - 36 tháng) (Star, Moon, Sun)</b>
<b>Hoạt động học</b>		
<i>Phát triển Nhận thức và Ngôn ngữ</i>	4 giờ/ tuần STEM (Khoa học, Toán, Công nghệ-Robot, Kỹ thuật xây lắp), Văn học và văn hóa đọc. Làm quen chữ cái và tiền đọc viết	3 giờ/ tuần STEM (Khám phá đồ vật, vật liệu; Xếp hình, lắp ghép và công nghệ cuộc sống) Văn học và văn hóa đọc
<i>Làm quen với T.A</i>	- 10 giờ học/ tuần (trong đó, giáo viên nước ngoài dạy 50% tổng thời lượng) đối với hệ Chất lượng cao - 1 Giáo viên Tiếng Anh người VN ở trong lớp, giáo viên nước ngoài dạy (1/2 ngày) đối với hệ song ngữ	- 8 giờ học/ tuần (trong đó, giáo viên nước ngoài dạy 50% tổng thời lượng) đối với hệ Chất lượng cao - Tổ chức cho trẻ từ 18 tháng tuổi trở lên
<i>Phát triển Thể chất (VĐ)</i>	1 giờ Thể dục chuyên sâu và 1 giờ học thể chất tăng cường; vận động ngoài trời 3-5 giờ hoạt động / tuần,	10 lần massage/ tuần, 2 giờ vận động; tắm nắng và vận động ngoài trời 2-5 giờ hoạt động / tuần,

	<b>Mẫu giáo (36 - 72 tháng) (Jupiter, Mercury, Neptune)</b>	<b>Nhà trẻ (12 - 36 tháng) (Star, Moon, Sun)</b>
<i>Phát triển thẩm mỹ:</i>	- 2 giờ/tuần (trong đó 1 hoạt động Art DongSim)	- 2 giờ/tuần (trong đó 1 hoạt động Art DongSim)
- <i>Tạo hình</i>	- 1 giờ học /tuần và ngoài ra là hoạt động âm nhạc trong sinh hoạt hàng ngày, trong kỳ lễ hội	- 1 giờ học /tuần và ngoài ra là hoạt động âm nhạc trong sinh hoạt hàng ngày, trong kỳ lễ hội
- <i>Âm nhạc</i>		
<i>Phát triển tình cảm, quan hệ xã hội - Kỹ năng sống</i>	Kỹ năng thuyết trình: Show and tell Lồng ghép trong các hoạt động đặc biệt là trong giờ Circle time, Văn học, Tạo hình, Hoạt động Góc	Trải nghiệm cảm xúc cùng sách Lồng ghép trong các hoạt động đặc biệt là trong giờ Circle time, Văn học, Tạo hình, Hoạt động Góc
<i>Sĩ số trẻ/lớp</i>	20 - 25 trẻ	16 - 20 trẻ
<i>Thời lượng/ giờ học (số phút)</i>	Jupiter: 15 – 20 phút Mercury: 20 – 25 phút Neptune: 25 – 30 phút	Star: 10 - 12 phút Moon, Sun: 12 – 15 phút
<b>Hoạt động bổ trợ (5/5)</b>		
<i>Tại lớp</i>	<i>Góc chơi thực hành theo nội dung môn học</i>	<i>Góc chơi thực hành theo nội dung môn học</i>
<i>Hoạt động tại các phòng chức năng</i>	Phòng STEM: làm thí nghiệm, lập trình với Robot Albert, thiết kế và xây lắp, đọc sách khoa học Phòng Softplay: vận động chuyên sâu và tăng cường	Phòng STEM: khám phá cùng các giác quan; lắp ghép và xếp hình Phòng Softplay: vận động cơ bản và tăng cường
<b>Hoạt động ngoài trời/ ngoài lớp học (3-5/5)</b>		
<i>Khám phá - sáng tạo</i>	Quan sát, phát hiện Sáng tạo cùng thiên nhiên	Quan sát, phát hiện Sáng tạo cùng thiên nhiên
<i>Vận động</i>	TC Vận động Vận động tăng cường tại phòng Softplay	TC Vận động Vận động tăng cường tại phòng Softplay
<i>Quan hệ xã hội</i>	Thực hành kỹ năng sống trong môi trường mở, môi trường công cộng	Thực hành kỹ năng sống trong môi trường mở, môi trường công cộng
<b>Lễ hội – Sự kiện</b>		
<i>Toàn trường</i>	Các sự kiện lớn theo lịch (tối thiểu 6 sự kiện)	Các sự kiện lớn theo lịch (tối thiểu 6 sự kiện)
<i>Khối</i>	Theo Dự án học tập Sự kiện đặc thù lứa tuổi Sinh nhật, Tiệc Buffet	Theo Dự án học tập Sự kiện đặc thù lứa tuổi Sinh nhật, Tiệc Buffet
<i>Lớp</i>	Dự án học tập	Dự án học tập

**Mẫu giáo (36 - 72 tháng)  
(Jupiter, Mercury, Neptune)**

**Nhà trẻ (12 - 36 tháng)  
(Star, Moon, Sun)**

*Tham quan, dã ngoại*

*Tham quan theo dự án học tập* Địa điểm và Nội dung phù hợp từng lứa tuổi

Địa điểm và Nội dung phù hợp từng lứa tuổi

*Dã ngoại, hoạt động ngoại khóa* 2-3 lần/ năm (Địa điểm và Nội dung phù hợp từng lứa tuổi, thời điểm, dự án học tập)

2-3 lần/ năm (Địa điểm và Nội dung phù hợp từng lứa tuổi, thời điểm, dự án học tập)

*Nguồn: CTCP Phát triển Giáo dục IGarten*

- Chăm sóc dinh dưỡng và sức khỏe

*Dinh dưỡng:*

Được các Chuyên gia Dinh dưỡng chịu trách nhiệm chuyên trách đảm bảo chế độ dinh dưỡng đầy đủ năng lượng và vi chất cho trẻ theo từng độ tuổi. Thực đơn của nhà trường cũng thường xuyên được thay đổi để đảm bảo sự phong phú cho mọi trẻ

*Thực phẩm:*

- ✓ Nguồn thực phẩm đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm và được cung cấp bởi những nhà cung cấp uy tín hàng đầu Việt Nam;
- ✓ Tuân thủ chặt chẽ các bước quy trình VSATTP theo quy định của Bộ Y tế: lựa chọn nhà cung cấp, giao nhận thực phẩm về số lượng và chất lượng; sơ chế, nấu nướng; kiểm tra giám sát, lưu mẫu, chia đồ ăn chín theo khẩu phần và các bước sau khi trẻ ăn xong...



*Theo dõi sức khỏe:*

- ✓ Theo dõi sức khỏe hàng ngày
- ✓ Theo dõi sức khỏe sau các hoạt động
- ✓ Theo dõi sức khỏe hàng tháng
- ✓ Phòng chống dịch bệnh kịp thời

*Đảm bảo an toàn:*

- ✓ CSVC, Đồ dùng, đồ chơi đảm bảo an toàn cho trẻ.
- ✓ An toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ.
- ✓ Đội ngũ giáo viên được đào tạo về kỹ năng đảm bảo an toàn, sơ cứu tai nạn thông thường cho trẻ.
- Dịch vụ học đường



Bên cạnh nghiệp vụ chính là giáo dục và đào tạo trẻ nhỏ, STEAME GARTEN cũng tăng cường thêm các dịch vụ tiện ích góp phần nâng cao trải nghiệm thú vị cho trẻ nhỏ và giúp phụ huynh có thể yên tâm hơn khi gửi trẻ tại STEAME GARTEN, bao gồm:



School bus



Lớp trà muộn



CLB ngoại khóa

Ngoài ra, nhằm tăng cường sự kết nối giữa nhà trường và phụ huynh, STEAME GARTEN đồng thời phát triển các cộng đồng xã hội online, thiết lập các hoạt động để các phụ huynh có thể tham gia cùng với trẻ và các kênh liên hệ trực tiếp và gián tiếp để giúp phụ huynh có thể theo sát quá trình phát triển của trẻ.

### 1.3 Giới thiệu về Công ty TNHH MTV Apax Franklin Academy

#### ✦ Thông tin chung

Tên doanh nghiệp:	<b>Công ty TNHH MTV Apax Franklin Academy</b>
Mối quan hệ với IBC:	Công ty con
Giấy CNKD:	0107969090, đăng ký lần đầu ngày 21/08/2017
Ngành nghề ĐKKD:	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục (Các Trung tâm Đào tạo online cấp bằng PTTH Mỹ)
Địa chỉ:	Tầng 4, Tòa tháp A, Tòa nhà Sky City Tower, số 88 phố Láng Hạ, P. Láng Hạ, Quận Đống Đa, TP Hà Nội.
Vốn điều lệ:	20.000.000.000 đồng
Tỷ lệ sở hữu của IBC:	<b>100%</b>

# APAX HOLDINGS

INVEST IN EDUCATION • SUCCESS IN THE FUTURE

## APAX FRANKLIN ACADEMY

**FVS**  
FRANKLIN VIRTUAL SCHOOLS



**CHƯƠNG TRÌNH APAX FRANKLIN ACADEMY**

Apax Franklin Academy là hệ thống giáo dục đào tạo online tiềm năng, sản phẩm của quan hệ hợp tác giữa Apax Holdings và Franklin Virtual School (thông tin chi tiết vui lòng tham khảo website: [www.franklinvirtualschools.com](http://www.franklinvirtualschools.com)). Đây là mô hình đào tạo online đầu tiên tại Việt Nam dành cho học sinh từ lớp 6 đến lớp 12 (trung học phổ thông và trung học cơ sở), cung cấp kiến thức và bằng cấp tốt nghiệp đạt chuẩn theo hệ thống giáo dục của Mỹ và được đánh giá cao cũng như công nhận rộng rãi đối với các trường đại học tại Mỹ. Mô hình này cũng được kỳ vọng sẽ đem đến một giải pháp có tính kinh tế hơn dành cho các phụ huynh tại Việt Nam, những đối tượng có nhu cầu cho con em được tiếp cận với nền giáo dục tân tiến với mức chi phí hợp lý và hiệu quả về mặt giáo dục và bằng cấp cao.

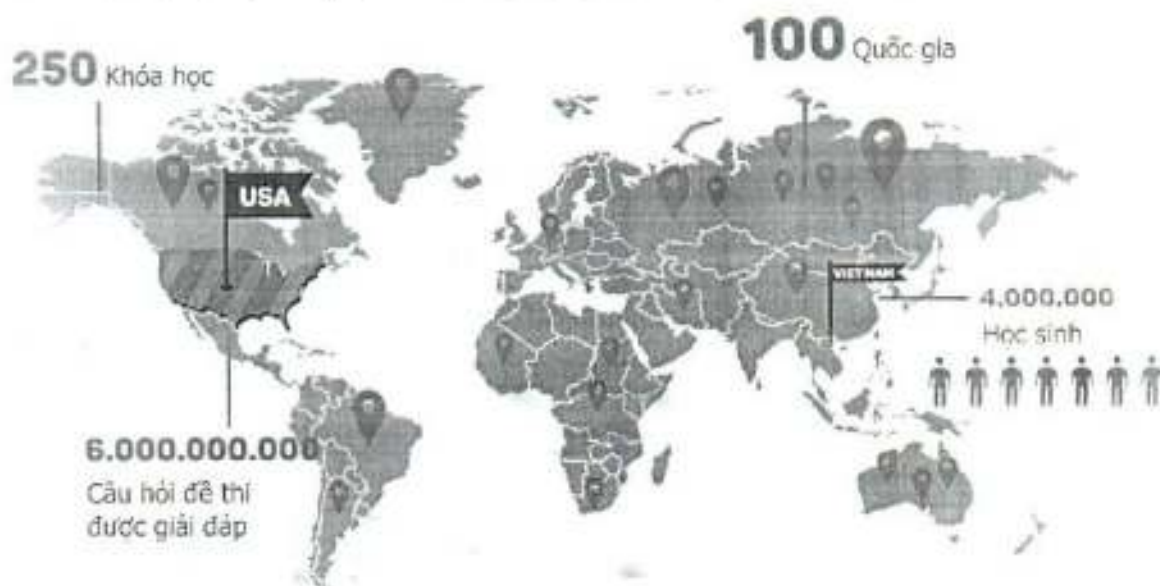
Trong quan hệ hợp tác giữa Apax Holdings và Franklin Virtual School, Apax Holdings sẽ đóng vai trò tuyển sinh, tổ chức lớp học, chương trình học và kỳ thi, Franklin Virtual School sẽ đóng vai trò là bên cung cấp đầy đủ giáo trình, công cụ, nền tảng hỗ trợ online, cung cấp và đào tạo giáo viên và đảm bảo việc duy trì tính hiệu lực và việc được công nhận của văn bằng cấp bởi Franklin Virtual School.

Ngày 23/8/2017, Apax Holdings và Franklin Virtual School chính thức ký hợp đồng hợp tác triển khai thực hiện chương trình Apax Franklin Academy với tiến độ dự kiến sẽ được hoàn thiện và sớm đưa vào triển khai trong giai đoạn cuối năm 2017 đầu năm 2018.

**Giới thiệu về Franklin Virtual School**

Franklin Virtual School được thành lập từ năm 2009. Với mục tiêu ban đầu là cung cấp cho đối tượng là học sinh Mỹ cơ hội đạt được bằng trung học uy tín được công nhận hoàn toàn qua phương thức online với chi phí thấp. Đến năm 2013, nhà trường đã mở rộng quy mô bằng việc mở các trung tâm Franklin Learning Centre và cung cấp các khóa học cao đẳng liên kết (Dual Diplomas) tới học sinh trên thế giới. Bên cạnh đó, gần đây nhà trường tiếp tục mở rộng bằng việc cung cấp các khóa học dự bị (Preparation Courses) nhằm giúp học sinh trên toàn thế giới có thể làm quen dần với kiến thức và môi trường học tập của Mỹ trước khi thực sự du học.

Hiện Franklin Virtual School đã mở rộng hệ thống trên toàn thế giới, trong khu vực châu Á, Franklin đã có mặt tại các thị trường lớn như Trung Quốc, Hồng Kông, Úc v.v. Tại thị trường Việt Nam, cùng với sự hợp tác độc quyền với Apax Holdings, Franklin Virtual School kỳ vọng đây sẽ cầu nối giúp nhà trường có thể hiện diện tại thị trường Việt Nam nói riêng và thị trường Đông Nam Á nói chung.



Các chứng nhận:



Các đối tác:



### Các khóa học triển khai tại Apax Franklin Academy

#### (i) Chương trình Tú tài Mỹ - Song bằng

Đây là khóa học giúp học sinh quốc tế nói chung và học sinh Việt Nam nói riêng được tiếp với kiến thức và bằng tốt nghiệp trung học theo chuẩn Mỹ từ xa với chi phí hợp lý song song đồng thời với việc theo học chương trình chính khóa theo hệ thống giáo dục của nước bản địa. Đây là một trong những khóa học đạt hiệu quả cao của Franklin Virtual School khi nó có thể được triển khai nhanh chóng tại các thị trường mục tiêu với các cơ sở là hệ thống chương trình học và các tiện ích hỗ trợ khác đều sẵn có và online. Việc học sinh có thể truy cập vào chương trình học ưa thích, lớp học online, tiếp xúc thầy cô giáo online 24/7 giúp tối ưu hóa những tiềm năng vô hạn do mà trường học online đem lại.

Sau khi được cấp bằng tốt nghiệp Trung học bởi Franklin Virtual School, học viên có thể đăng ký ứng tuyển vào các trường đại học của Mỹ mà từ bất kỳ đâu mà vẫn hoàn toàn được công nhận như các bằng tốt phổ thông khác tại Mỹ.

#### (ii) Chương trình luyện thi chứng chỉ - SAT, ACT, GED

Đây là chương trình cung cấp các bước chuẩn bị cho các kỳ thi sát hạch tại Mỹ như SAT (Scholastic Assessment Test); ACT (American College Test); GED (General Education Diploma) v.v. Bên cạnh đó, chương trình cũng cung cấp giáo viên dạy kèm online theo đề nghị của học viên giúp giảm chi phí cho việc thiết lập cơ sở vật chất ban đầu.

#### (iii) Chương trình chuẩn bị Tiếng Anh – Đào tạo kỹ năng tiếng Anh cơ bản, tiếng Anh chuyên biệt cho các kỳ thi

Đây là các chương trình tiếng Anh riêng biệt phục vụ cho hai nhu cầu chính của học sinh du học, bao gồm: (i) Cung cấp cho học viên kiến thức và những kỹ năng tiếng Anh cần thiết cho việc học tập, giao tiếp cuộc sống, công việc và (ii) chuẩn bị cho học viên sẵn sàng cho các kỳ thi chuẩn hóa tiếng Anh và chuẩn bị du học.

*(iv) Chương trình du học ngắn hạn, đào tạo tiến du học*

Du học ngắn hạn là cơ hội tuyệt vời để học viên trải nghiệm môi trường học thuật chuẩn Mỹ, nâng cao khả năng sử dụng tiếng Anh trong môi trường ngôn ngữ chính thống. Bằng việc trải nghiệm và khám phá nền văn hóa mới, học viên có thể mở rộng tầm nhìn và hiểu biết xã hội, thêm tự lập và trưởng thành thông qua việc rèn luyện các kỹ năng sống thực tế trong môi trường sinh viên Quốc tế. Bên cạnh đó Apax Franklin Academy cũng cung cấp khóa đào tạo tiến du học nhằm chuẩn bị đầy đủ cho học viên cả về học thuật và kỹ năng học tập, xã hội cần thiết để có thể hòa nhập với nền văn hóa mới.

## 2. Công ty liên kết của IBC

APAX Holdings không có công ty liên kết trực tiếp (do APAX Holdings trực tiếp nắm giữ cổ phần). Hiện tại APAX Holdings có 03 công ty liên kết gián tiếp. (thông qua việc nắm giữ cổ phần của công ty con là CTCP Anh ngữ Apax).

**Bảng 6: Danh sách liên kết gián tiếp của IBC**

Tên Công ty	Địa chỉ	Ngành nghề kinh doanh	VĐL (tỷ VNĐ)	Vốn góp gián tiếp của IBC (tỷ VNĐ)	% sở hữu gián tiếp
CTCP Studynet	Phòng 408, Tòa nhà A1, Khu đô thị Mỹ Đình 1, Mỹ Đình, Từ Liêm, Hà Nội	Cung cấp dịch vụ giáo dục	4	1,35	33,76%
CTCP Anh ngữ Apax Speedy	Tầng 10, số 14 Láng Hạ, Thành Công, Ba Đình, Hà Nội	Cung cấp dịch vụ giáo dục	161	49,9	31,01%
CTCP Anh ngữ Apax Academy	Tầng 7, số 14 Láng Hạ, Thành Công, Ba Đình, Hà Nội	Cung cấp dịch vụ giáo dục	200	67,53	33,76%

*Nguồn: CTCP Đầu tư Apax Holdings*

## 3. Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với IBC

**Bảng 7: Danh sách công ty nắm cổ phần chi phối của IBC**

Tên Công ty mẹ của IBC	Địa chỉ	Ngành nghề kinh doanh	VĐL (tỷ VNĐ)	Vốn góp tại IBC (tỷ VNĐ)	% sở hữu
Công ty Cổ phần Tập đoàn Giáo dục Egroup	Tầng 10, tòa nhà Center Building, số 01 Nguyễn Huy Tưởng, P. Thanh Xuân Trung, Q. Thanh Xuân, Hà Nội.	Cung cấp dịch vụ giáo dục	962,5	490	71,13

*Nguồn: CTCP Đầu tư Apax Holdings*

#### 4. Định hướng phát triển

Trong nền kinh tế toàn cầu hóa, việc xây dựng và phát triển doanh nghiệp bền vững là một xu thế tất yếu của tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, là yêu cầu cơ bản để đẩy nhanh tiến trình công nghiệp hóa – hiện đại hóa đất nước, xây dựng nền kinh tế thị trường hiện đại. Những bước phát triển tiếp theo của nền kinh tế là sẽ có sự kết nối ngày càng mạnh mẽ giữa các thị trường toàn cầu. Nhận thức được vấn đề đó, Chính phủ rất quan tâm chú trọng tới sự phát triển ngành và định hướng sự phát triển sát với xu thế phát triển chung của thế giới.

Đối với lĩnh vực giáo dục, ngành giáo dục và đào tạo tiếp tục được kì vọng tăng trưởng cao nhờ hội nhập quốc tế và nhu cầu học tập rất cao ở nhóm trẻ em và mọi lứa tuổi khác. Là nền tảng của mọi sự phát triển, phục vụ cho mọi sự thay đổi, Giáo dục và đào tạo luôn là lĩnh vực kinh doanh, lĩnh vực đầu tư mang lại hiệu quả kinh tế rất cao, là mảnh đất màu mỡ để khai thác. Ở Việt Nam, tiếng Anh là ngôn ngữ mà trong những năm vừa qua luôn nhận được nhiều sự quan tâm của gia đình, nhà trường và cộng đồng xã hội. Cụ thể là đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008 – 2020” được Thủ tướng phê duyệt theo quyết định số 1400/QĐ-TTG ngày 30/09/2008. Đề án định hướng một chiến lược lớn cho Việt Nam nhằm “Đổi mới toàn diện việc dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân, triển khai chương trình dạy và học ngoại ngữ mới ở các cấp học, trình độ đào tạo, nhằm đến năm 2015 đạt được một bước tiến rõ rệt về trình độ, năng lực sử dụng ngoại ngữ của nguồn nhân lực, nhất là đối với một số lĩnh vực ưu tiên; đến năm 2020 đa số thanh niên Việt Nam tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng và đại học có đủ năng lực ngoại ngữ sử dụng độc lập, tự tin trong giao tiếp, học tập, làm việc trong môi trường hội nhập, đa ngôn ngữ, đa văn hóa; biến ngoại ngữ trở thành thế mạnh của người dân Việt Nam, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.”. Định hướng này sẽ mở ra những cơ hội mới cho các doanh nghiệp bởi nhu cầu lớn của người học tiếng Anh, sự ưu tiên đầu tư của các cơ sở giáo dục và sự mở rộng của môi trường sử dụng tiếng Anh ở Việt Nam.

Nắm bắt được xu thế hội nhập và phát triển của đất nước, Ban lãnh đạo đã định hướng cho Apax Holdings phát triển trở thành một trong những công ty đầu tư chuyên sâu trong lĩnh vực giáo dục đào tạo, đầu tư vào các công ty hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo, cung cấp những tiện ích tốt nhất để có thể nâng cao chất lượng nguồn lao động. Dựa trên nền tảng sự phát triển của lĩnh vực đầu tư giáo dục, IBC sẽ tận dụng các lợi thế của mình như hệ thống trung tâm, danh sách khách hàng phụ huynh học sinh để tiến hành hoạt động xúc tiến thương mại với mục đích tăng doanh thu. Bên cạnh đó, Công ty cũng tiến hành song song hoạt động tư vấn quản lý, tư vấn tài chính nhằm tạo cơ hội được tiếp xúc với nhiều doanh nghiệp trên nhiều ngành nghề khác nhau, qua đó mở ra các cơ hội đầu tư mới có tiềm năng.

#### 5. Các rủi ro

##### 5.1 Rủi ro kinh tế

Rủi ro về kinh tế là loại rủi ro hệ thống thông qua những biến động như tốc độ tăng trưởng kinh tế, lạm phát, lãi suất v.v. có tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trong nền kinh tế nói chung. Vì vậy, việc phân tích các yếu tố vĩ mô của nền kinh tế sẽ làm rõ mức độ tác động của loại rủi ro này cũng như đưa ra được các biện pháp hạn chế, khắc phục mức độ ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty.

##### a. Tăng trưởng kinh tế

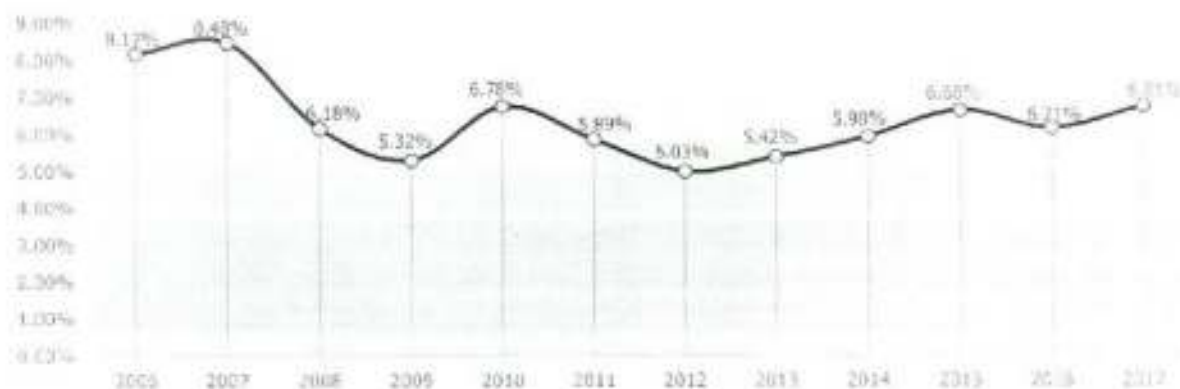
Thực trạng và xu hướng phát triển của nền kinh tế trong nước luôn ảnh hưởng đến sự tồn tại và phát triển của các doanh nghiệp. Khi nền kinh tế ở giai đoạn tăng trưởng cao sẽ tạo nhiều cơ hội cho doanh nghiệp phát triển. Ngược lại, khi nền kinh tế sa sút, suy thoái sẽ gây ảnh hưởng tiêu cực cho các doanh nghiệp.

Nền kinh tế Việt Nam giai đoạn 2008 - 2012 phải đối mặt với những khó khăn, thách thức lớn như: (i) hàng chục nghìn doanh nghiệp phá sản, (ii) mặt bằng lãi suất cao, (iii) các tổ chức trung gian tài chính (trong đó tiêu biểu là các tổ chức tín dụng) phải đối mặt với việc tái cơ cấu hoặc/và thu hẹp quy mô hoạt động. Bước sang giai đoạn 2013-2014, tuy vẫn còn nhiều khó khăn nhưng kinh tế Việt Nam đã có

những biến chuyển theo hướng tích cực hơn, mức tăng GDP cả năm 2013 đạt 5,52%, và tốc độ tăng GDP năm 2014 đạt 5,98%. Bước sang năm 2015, tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt 6,68%, tốc độ tăng cao nhất trong giai đoạn 2011-2015. Năm 2016, tốc độ tăng trưởng GDP giảm nhẹ, chỉ đạt 6,21% không đạt mục tiêu Quốc hội đặt ra. Tuy nhiên, mức tăng trưởng GDP vẫn đạt trên 6%/năm, đây là một dấu hiệu khả quan cho thấy mặc dù tình hình kinh tế thế giới và trong nước còn nhiều khó khăn nhưng nền kinh tế nước ta đang tiếp tục phục hồi.

Năm 2017, tổng sản phẩm quốc nội ước tính tăng 6,81% so với năm 2016, vượt mục tiêu đề ra là 6,7% trong đó khu vực dịch vụ gây ấn tượng mạnh với mức tăng trưởng cao nhất trong 5 năm gần đây với mức đóng góp 2,87 điểm phần trăm.

**Biểu đồ 5: Tốc độ tăng trưởng GDP**

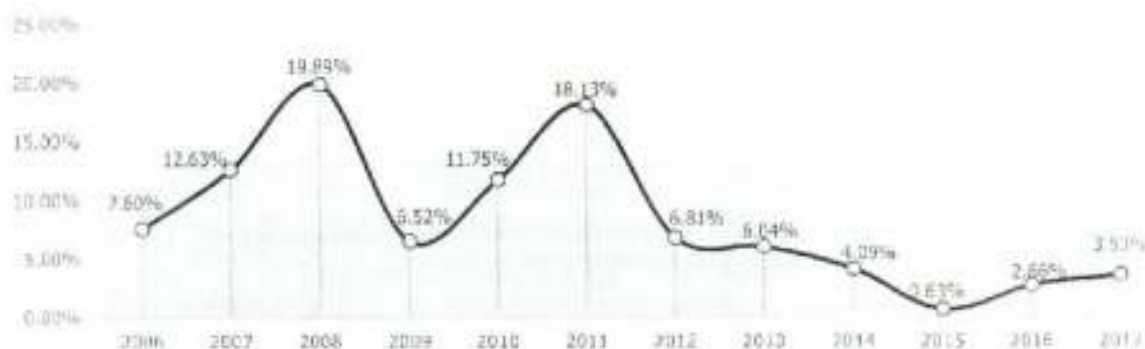


Nguồn: Tổng cục Thống kê

#### **b. Lạm phát**

Với nỗ lực từ phía Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước, cung tiền được điều tiết hợp lý, mặt bằng giá cả ổn định hơn đã kiềm hãm được mức tăng của chỉ số CPI. Điều này được thể hiện khá rõ qua các báo cáo của Tổng cục thống kê về tình hình kinh tế xã hội Việt Nam năm 2013 và 2014. Theo báo cáo này, năm 2013 và năm 2014 chỉ số CPI bình quân chỉ còn tăng lên lượt là 6,04% và 1,84% so với năm 2012 và năm 2013. Năm 2015, lạm phát Việt Nam là 0,63%, mức thấp nhất trong 10 năm qua. Đây là dấu hiệu tích cực cho thấy mục tiêu kiểm soát lạm phát và ổn định vĩ mô của Việt Nam đã phát huy tác dụng, nhờ vậy các doanh nghiệp có thể yên tâm phát triển sản xuất kinh doanh. Giai đoạn 2016 – đầu năm 2017, tỷ lệ lạm phát có dấu hiệu tăng trở lại, lên mức 4,47% trước khi giảm nhẹ về 4,15% theo số liệu tại Quý II/2017. Đến cuối năm 2017, chỉ số này giảm xuống mức 3,53%. Mức lạm phát này chỉ ở mức trung bình, ngưỡng lạm phát chấp nhận được và không ảnh hưởng lớn đến hoạt động của Công ty.

**Biểu đồ 6: Tỷ lệ lạm phát qua các năm**



Nguồn: Tổng cục Thống kê

**c. Lãi suất**

Lãi suất là một trong những yếu tố tác động mạnh tới hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Lãi suất ngân hàng tăng cao sẽ gây áp lực lên chi phí tài chính và ảnh hưởng đến lợi nhuận sau thuế.

Hiện nay, lãi suất cho vay của các ngân hàng đang trong xu hướng giảm bởi lãi suất huy động VND đang tiếp tục giảm nhẹ. Nếu so với thời điểm cuối năm 2012, lãi suất huy động trên thị trường đã giảm khoảng 3-4%/năm. Lãi suất huy động đã giảm xuống còn 4-6%/năm và 6-8%/năm đối với tiền gửi có kỳ hạn từ 1 tháng đến dưới 12 tháng và trên 12 tháng. Với mức lãi suất huy động như trên, lãi suất cho vay của các ngân hàng thương mại chỉ còn ở mức 6-9%/năm cho lĩnh vực ưu tiên và ở mức 9-11%/năm đối với vay ngắn hạn và 11,5-12,5% đối với vay trung/dài hạn cho lĩnh vực khác. Bên cạnh đó, mục tiêu của Ngân hàng Nhà nước còn tiếp tục giảm khoảng 1%-1,5% lãi suất trung hạn trong thời gian tới.

Các khoản vay của IBC đều là vay ngắn hạn, đã tất toán hết trong năm 2017. Do đó, rủi ro lãi suất cho vay của ngân hàng là không trọng yếu đối với hoạt động kinh doanh đầu tư của IBC.

**d. Tỷ giá**

Công ty Cổ phần Đầu tư Apax Holdings không có hoạt động giao dịch trực tiếp với các đối tác nước ngoài, nên không trực tiếp bị ảnh hưởng từ tỷ giá. Tuy nhiên, các biến động về tỷ giá có thể sẽ tác động gián tiếp đến hoạt động của Công ty.

Theo Quyết định số 2730/QĐ – NHNN, bắt đầu từ ngày 04/01/2016, Ngân hàng Nhà nước sẽ áp dụng cơ chế tỷ giá mới là tỷ giá trung tâm, thay cho tỷ giá bình quân liên ngân hàng như trước. Tỷ giá trung tâm thay đổi hàng ngày theo ảnh hưởng của 3 yếu tố gồm:

- Biến động của rổ 8 đồng tiền là EUR, USD, JPY, CNY, SGD, KRW, TWD và THB;
- Tỷ giá bình quân liên ngân hàng;
- Cân đối vĩ mô;

Chính sách tỷ giá linh hoạt này sẽ giúp triệt tiêu tình trạng đô la hóa trong nền kinh tế, giúp Ngân hàng trung ương có thể độc lập thực thi chính sách tiền tệ nhằm đạt được các mục tiêu quan trọng liên quan đến tăng trưởng và kiểm soát lạm phát trong trung và dài hạn.

Mặc dù khách hàng của Công ty chủ yếu đều hoạt động trong nước, nhưng trong quá trình đầu tư kinh doanh vẫn có thể có phát sinh hoạt động giao dịch với đối tác nước ngoài. Việc tỷ giá biến động ổn định thời gian tới sẽ giúp doanh nghiệp dễ dàng hơn trong việc lên kế hoạch tài chính và góp phần làm giảm loại rủi ro này.

**5.2 Rủi ro về luật pháp**

Hoạt động kinh doanh của Công ty bị chi phối bởi các văn bản pháp luật do Nhà nước quy định, trong đó trọng yếu là Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản dưới luật khác liên quan. Hệ thống luật của Việt Nam đã và đang được dần hoàn thiện, tuy nhiên chưa được hoàn chỉnh. Các văn bản dưới luật còn nhiều chồng chéo và tính ổn định của văn bản luật chưa cao. Điều này ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty. Do vậy, trong suốt quá trình triển khai hoạt động kinh doanh, Công ty luôn chú trọng đến nghiên cứu, vận dụng và tuân thủ các quy định pháp luật. Đồng thời, các bộ phận chức năng chuyên môn cũng thường xuyên liên hệ, trao đổi và nhận được sự hướng dẫn chỉ đạo trực tiếp từ các cơ quan thẩm quyền. Công ty cố gắng đảm bảo 100% các hợp đồng và thỏa thuận đều được bộ phận pháp chế rà soát trước khi ký kết. Khi cần thiết, Công ty có thể nhờ các đơn vị tư vấn luật pháp chuyên nghiệp trong và ngoài nước hỗ trợ thực hiện các giao dịch pháp lý phức tạp.

### 5.3 Rủi ro đặc thù

#### a. Rủi ro trong hoạt động đầu tư tài chính

Hoạt động đầu tư tài chính của doanh nghiệp tiềm ẩn nhiều rủi ro do chịu tác động mạnh từ các yếu tố vĩ mô. Sự thay đổi của môi trường kinh tế vĩ mô, vĩ mô, của từng ngành, tâm lý của nhà đầu tư, sự bất ổn đến từ chính trị, kinh tế, an ninh của thế giới và khu vực cũng tác động không nhỏ đến hoạt động đầu tư tài chính của IBC. Để hạn chế rủi ro này, Công ty đã thực hiện kế hoạch kinh doanh đa dạng hóa danh mục đầu tư, tập trung đầu tư vào nhóm cổ phiếu có tính thanh khoản cao, ở các ngành nghề trọng điểm và có nhiều cơ hội tăng trưởng trong tương lai. Việc lựa chọn ngành/cổ phiếu, xác định thời điểm đầu tư và phân bổ nguồn vốn đầu tư được tiến hành trên cơ sở lập kế hoạch kinh doanh dài hạn dựa vào những phân tích đánh giá kỹ lưỡng biến động kinh tế và thị trường tiền tệ cũng như xem xét cân nhắc với các rủi ro có thể gặp phải. Điều này đã giúp Công ty giảm thiểu các rủi ro tiềm ẩn trong hoạt động đầu tư.

#### b. Rủi ro trong hoạt động tư vấn

Công ty là một doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực đầu tư và tư vấn đầu tư tài chính. Đảm bảo chất lượng tốt nhất cho các dịch vụ tư vấn đối với khách hàng là trọng tâm trong hoạt động và chiến lược phát triển của Công ty. Tuy nhiên, các rủi ro có thể phát sinh liên quan đến tính chính xác và hiệu quả của dịch vụ tư vấn, trình độ chuyên môn, sự chuyên nghiệp và đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ nhân viên sẽ có những ảnh hưởng đáng kể. Ý thức được rủi ro này, Công ty tập trung đào tạo chuyên môn cho nhân viên, tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp và thân thiện, có chính sách đãi ngộ tốt để thu hút và duy trì một đội ngũ nhân sự ổn định.

### 5.4 Rủi ro kinh doanh trong lĩnh vực giáo dục

#### a. Rủi ro đặc thù trong hoạt động của Công ty

Hiện nay, IBC đang sở hữu công ty con là CTCP Anh Ngữ Apax hoạt động kinh doanh chính trong lĩnh vực đào tạo tiếng Anh cho trẻ em. Hệ thống trung tâm tiếng Anh của Apax English được thực hiện dựa trên hợp đồng hợp tác giữa Egroup (công ty mẹ của IBC) và Tập đoàn Chungdahm – đơn vị kinh doanh trong lĩnh vực giáo dục hàng đầu của Hàn Quốc. Giáo viên dạy tiếng Anh của Anh Ngữ Apax chủ yếu là người nước ngoài được tuyển dụng thông qua một công ty tại Mỹ và trải qua quá trình đào tạo bài bản của Tập đoàn Chungdahm trước khi được cử sang Anh Ngữ Apax thực hiện công tác giảng dạy. Việc tuyển dụng giáo viên phụ thuộc vào bên thứ ba tiềm ẩn rủi ro cho IBC khi tốc độ tăng trưởng số lượng trung tâm tiếng Anh của Anh Ngữ Apax ngày càng nhanh. Để đáp ứng đủ giáo viên cho việc phát triển nhanh các trung tâm, Tập đoàn Chungdahm đã đẩy mạnh việc tuyển dụng giáo viên tại các nước bản xứ.

Bên cạnh hệ thống trung tâm tiếng Anh của Anh ngữ Apax, IBC hiện nay cũng đang đầu tư phát triển hệ thống giáo dục mầm non - STEAME GARTEN – tại CTCP Phát triển Giáo dục Igarten. Hoạt động kinh doanh của Igarten phải chịu rủi ro do thời gian tuyển sinh chủ yếu tập trung vào giai đoạn trước tháng 9 hàng năm, vì vậy trong thời gian nghỉ hè doanh thu của Công ty thường thấp hơn những tháng khác. Công ty đang nghiên cứu để mở thêm các lớp đào tạo hè cho các học sinh để giảm thiểu rủi ro này.

#### b. Rủi ro cạnh tranh

Với cuộc sống ngày càng phát triển và xu hướng đầu tư vào nền tảng giáo dục cao cấp, các bậc phụ huynh ở Việt Nam hiện nay luôn sẵn sàng bỏ tiền cho con học tiếng Anh ở những nơi tốt nhất. Kéo theo đó là số lượng trung tâm tiếng Anh phát triển mạnh tại khắp các thành phố lớn nhằm đáp ứng nhu cầu của các gia đình muốn nâng cao trình độ ngoại ngữ cho con em mình. Đón bắt được xu thế, đã có rất nhiều thương hiệu giáo dục tiếng Anh được mở ra và gây dựng được danh tiếng trên thị trường như ILA, Language Link, Apollo, Acet... Theo báo cáo của Cục Đầu tư nước ngoài, trong vòng 5 năm trở lại đây, các cơ sở đào tạo có vốn FDI cũng đang tăng nhanh cả về số lượng và chất lượng. Điều này tạo ra những áp lực cạnh tranh nhất định lên hệ thống trung tâm tiếng Anh của Apax.

Để kiểm soát rủi ro cạnh tranh, Apax đã đưa ra phương châm hoạt động là "Mượn – Giành – Dẫn": Mượn công nghệ của nước ngoài, Giành thị phần nhằm Dẫn đầu thị trường. Chuỗi trung tâm tiếng Anh của CTCP Anh ngữ Apax hiện nay đang sử dụng bản quyền phần mềm giáo dục đang rất thành công tại Hàn Quốc của Tập đoàn Chungdahm Learning – tập đoàn giáo dục đã vươn ra 8 quốc gia và sản phẩm có nhiều nét khác biệt. Khi đã có sản phẩm chuẩn mực, Apax bắt đầu tăng tốc - giành thị phần. Tính đến 30/11/2017, thông qua công ty con của mình, IBC đã mở được 55 trung tâm tiếng Anh và trở thành chuỗi trung tâm tiếng Anh lớn nhất cả nước. Việc tăng nhanh về số lượng giúp các trung tâm tiếng Anh của IBC đạt được độ phủ trên thị trường, qua đó mang lại lợi thế trong cuộc chiến giành thị phần của Công ty.

Tuy vẫn không ngừng củng cố năng lực, IBC đánh giá áp lực cạnh tranh trong lĩnh vực giáo dục tại Việt Nam hiện nay là chưa thực sự lớn. Theo khảo sát của Công ty tư vấn Dezan Shira & Associates, cơ hội đầu tư vào ngành giáo dục của Việt Nam là rất lớn do tỷ lệ người dưới 24 tuổi chiếm tới 42% dân số. Trong năm 2015, ước tính đã có 110.000 người Việt đi du học nước ngoài với chi phí ước tính 3 tỷ USD. Như vậy, thị trường giáo dục tiếng Anh ở Việt Nam được vẫn đang rất tiềm năng và có nhiều dư địa cho các doanh nghiệp cùng phát triển.

### 5.5 Rủi ro khác

Các rủi ro nằm ngoài khả năng dự báo và vượt quá khả năng phòng chống của con người như động đất, hỏa hoạn, chiến tranh, dịch bệnh v.v. đều gây ảnh hưởng ít nhiều đến hoạt động của Công ty. Để hạn chế tối đa những thiệt hại có thể xảy ra, Công ty cũng đã xem xét và xây dựng một số kịch bản phòng ngừa rủi ro bất khả kháng nhằm giảm thiểu tối đa cho Công ty và đảm bảo tính hoạt động liên tục.

**TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM****I. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh**

Công ty Cổ phần Đầu tư Apax Holdings là công ty chuyên sâu về lĩnh vực đầu tư và quản lý vốn đầu tư dài hạn tại các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, đã thực hiện tập trung nguồn lực vào (i) Hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực giáo dục (hoạt động của công ty con). Bên cạnh đó, Apax Holdings còn có hoạt động kinh doanh quan trọng khác đóng góp trực tiếp vào doanh thu của công ty bao gồm: (ii) Hoạt động đầu tư tài chính, (iii) Hoạt động tư vấn tài chính, (iv) Hoạt động tư vấn xúc tiến thương mại, giới thiệu khách hàng.

**1. Hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực giáo dục**

Từ đầu năm 2017, với định hướng trở thành tập đoàn vững mạnh, đầu tư chuyên sâu vào các công ty con, công ty liên kết hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, Công ty Cổ phần Đầu tư Apax Holdings đã liên tục thực hiện các thương vụ đầu tư nhằm mua lại cổ phần của các doanh nghiệp trong lĩnh vực này. Một số công ty mà IBC đầu tư bao gồm:

- Tháng 6 năm 2017 Công ty Cổ phần Đầu tư Apax Holdings sở hữu 23.290.800 cổ phần tương đương 68,9% tỷ lệ cổ phần có quyền biểu quyết tại Công ty Cổ phần Anh ngữ Apax – Công ty sở hữu chuỗi Trung tâm tiếng Anh cao cấp – Apax English.
- Tháng 8 năm 2017 Công ty Cổ phần Đầu tư Apax Holdings sở hữu 6.000.000 cổ phần tương đương 53,8% tỷ lệ cổ phần có quyền biểu quyết tại Công ty Cổ phần Phát triển Giáo dục TGarten – Công ty sở hữu chuỗi Trường mầm non song ngữ STEAMe Garten.
- Ngày 21/08/2017, IBC đã thành lập Công ty TNHH MTV Apax Franklin Academy (tên cũ là theo tờ trình số 09/TTTr-HDQT là Apax Virtual School) với vốn điều lệ 20 tỷ đồng. Đồng thời, ngày 23/08/2017, IBC và Franklin Learning Center (Mỹ - sở hữu thương hiệu Trường học online Franklin Virtual School) đã chính thức ký kết hợp đồng hợp tác, qua đó IBC sẽ mua chương trình đào tạo online từ Franklin Learning Center và đưa vào sử dụng tại Công ty TNHH MTV Apax Franklin Academy. Đây là chương trình đào tạo online với giáo trình được Franklin Learning Center cung cấp nhằm mang lại một phương thức đào tạo mới, kết hợp giữa phương pháp online cao cấp và phương pháp giáo dục truyền thống (blended learning) qua đó cấp bằng Trung học phổ thông theo chuẩn hệ thống giáo dục của Mỹ cho các học viên. Đây là chương trình hứa hẹn sẽ đem lại giải pháp giáo dục trung học cao cấp của Mỹ đến cho học sinh và phụ huynh tại Việt Nam với mức chi phí hấp dẫn nhưng vẫn đảm bảo chất lượng giáo dục chuẩn Mỹ.

**2. Hoạt động đầu tư tài chính****Đầu tư tài chính dài hạn**

Bên cạnh tập trung nguồn lực cho việc sở hữu cổ phần của các công ty trong lĩnh vực giáo dục, IBC còn thực hiện hoạt động đầu tư tài chính vào lĩnh vực khác, với mục tiêu tận dụng dòng tiền nhàn rỗi để mang lại hiệu quả kinh tế cao nhất.

**Đầu tư tài chính ngắn hạn**

Bên cạnh các khoản đầu tư dài hạn, IBC cũng thực hiện các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn nhằm tận dụng nguồn tiền nhàn rỗi với các mục tiêu lợi nhuận cụ thể và đã đạt được một số lợi nhuận đáng kể cho Công ty trong các giai đoạn từ 2015 - 2017.

**3. Hoạt động tư vấn tài chính**

Bắt đầu từ năm 2017, bên cạnh việc tập trung nguồn lực cho hoạt động đầu tư sở hữu các công ty con thuộc lĩnh vực giáo dục và tận dụng năng lực tư vấn tài chính, Apax Holdings đã đẩy mạnh các hoạt động tư vấn tài chính bao gồm tư vấn hợp nhất và sáp nhập, tư vấn cấu trúc nguồn vốn cho doanh nghiệp góp phần củng cố năng lực tự kinh doanh và tạo ra nguồn doanh thu ổn định cho Apax Holdings.

#### 4. Hoạt động xúc tiến thương mại, giới thiệu khách hàng

Bên cạnh việc đầu tư mạnh mẽ vào các trung tâm Apax English, Apax Holdings cũng tận dụng hệ thống khách hàng giàu tiềm năng của Apax English kết hợp với các công ty bất động sản uy tín trên thị trường nhằm thực hiện xúc tiến thương mại, tổ chức các buổi hội thảo giới thiệu cơ hội đầu tư và phát triển các sản phẩm bán chéo dành cho phụ huynh của học sinh Apax English (các phụ huynh đưa con đi học tại các trung tâm tiếng anh được tham dự các buổi hội thảo giới thiệu cơ hội đầu tư vào thị trường BĐS. Công ty sẽ thu phí tổ chức hội thảo tại các đơn vị kinh doanh BĐS muốn giới thiệu sản phẩm tại những buổi hội thảo này). Sản phẩm này đang được xem xét là một kênh kinh doanh vô cùng hiệu quả của Apax Holdings.

**Bảng 8: Cơ cấu doanh thu thuần và doanh thu tài chính giai đoạn 2016 - 2017**

#### Công ty mẹ

Đơn vị: triệu đồng						
TT	Chỉ tiêu	Phân loại	2016		2017	
			Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
1	Hoạt động tư vấn tài chính		-	-	56.155	62,83%
2	Hoạt động xúc tiến thương mại, giới thiệu khách hàng	Doanh thu thuần	-	-	24.349	27,24%
3	Hoạt động thương mại		14.349	47,60%	-	-
4	Hoạt động đầu tư tài chính	Doanh thu tài chính	15.793	52,40%	8.868	9,92%
<b>Tổng</b>			<b>30.142</b>	<b>100%</b>	<b>89.372</b>	<b>100%</b>

*Nguồn: BCTC công ty mẹ đã kiểm toán năm 2016 và 2017 của IDC*

#### Hợp nhất

Đơn vị: triệu đồng						
TT	Doanh thu	Phân loại	2016 <sup>(*)</sup>		2017	
			Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
1	Hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực giáo dục		-	-	468.821	83,99%
2	Hoạt động tư vấn tài chính	Doanh thu thuần	-	-	56.155	10,06%
3	Hoạt động xúc tiến thương mại, giới thiệu khách hàng		-	-	24.349	4,36%
4	Hoạt động thương mại		14.349	47,60%	-	-

TT	Doanh thu	Phân loại	2016 <sup>(*)</sup>		2017	
			Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
5	Hoạt động đầu tư tài chính	Doanh thu tài chính	15.973	52,40%	121.079	1,59%
<b>Tổng</b>			<b>30.142</b>	<b>100%</b>	<b>558.193</b>	<b>100%</b>

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016, BCTC hợp nhất đã kiểm toán năm 2017 của IBC.

(\*) Số liệu 31/12/2016 là số liệu của công ty mẹ do IBC đã thoái hết vốn khỏi công ty con vào tháng 12/2016 nên kết thúc năm tài chính, IBC không lập báo cáo tài chính hợp nhất 2016.

Bước sang năm 2017, với định hướng chiến lược phát triển của Công ty là tập trung nguồn lực vào việc đầu tư lĩnh vực giáo dục, Công ty đã không còn thực hiện các hoạt động kinh doanh thương mại.

Cùng với việc chuyển hướng ngành nghề sang đầu tư vào lĩnh vực giáo dục, Công ty cũng phát triển thêm ngành nghề tư vấn tài chính và hoạt động xúc tiến thương mại. Kết quả là, tổng doanh thu của Công ty mẹ trong năm 2017 tăng gần gấp 3 năm 2016 lên mức hơn 89,3 tỷ đồng. Đóng góp chủ yếu trong doanh thu là hoạt động xúc tiến thương mại, giới thiệu khách với doanh thu đạt gần 24,3 tỷ đồng, chiếm 27,24% tổng doanh thu. Tiếp theo đó là các hợp đồng tư vấn tài chính đạt 56,1 tỷ đồng doanh thu, chiếm 62,83% tổng doanh thu. Hoạt động tư đầu tư tài chính không còn chiếm tỷ trọng cao trong doanh thu khi đạt 8,8 tỷ đồng, chiếm 11,02% tổng doanh thu.

Bên cạnh doanh thu của công ty mẹ, doanh thu hợp nhất hàng năm của IBC được đóng góp phần lớn từ hoạt động của công ty con. Bước sang năm 2017, IBC đã nâng tỷ lệ sở hữu tại CTCP Anh Ngữ Apex lên 68,91% đồng thời đầu tư để sở hữu 53,8% vốn điều lệ của CTCP Phát triển Giáo dục IGarten, qua đó giúp IBC bước chân vào lĩnh vực kinh doanh giáo dục với doanh thu 468.821 tỷ đồng, chiếm 69,93% tổng doanh thu. Đặc biệt, trong năm 2017 hoạt động tài chính của IBC tăng trưởng đột biến, đạt 121 tỷ đồng doanh thu (trong đó có hơn 99 tỷ đồng lợi nhuận từ việc đánh giá lại giá trị hợp lý của công ty con - CTCP Anh ngữ Apex) chiếm 18,06% tổng doanh thu hợp nhất.

**Bảng 9: Cơ cấu lợi nhuận gộp và lợi nhuận tài chính giai đoạn 2016-2017**

**Công ty mẹ**

*Đơn vị: triệu đồng*

TT	Lĩnh vực	Phân loại	2016		2017	
			Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
1	Hoạt động tư vấn tài chính		-	-	55.604	63,03%
2	Hoạt động xúc tiến thương mại, giới thiệu khách hàng	Lợi nhuận gộp	-	-	24.110	27,33%
3	Hoạt động thương mại		562	3,50%	-	-
4	Hoạt động đầu tư tài chính	Lợi nhuận tài chính	15.490	96,50%	8.507	9,64%
<b>Tổng</b>			<b>16.052</b>	<b>100%</b>	<b>88.221</b>	<b>100%</b>

Nguồn: BCTC công ty mẹ đã kiểm toán năm 2016 và 2017 của IBC

**Hợp nhất**

*Đơn vị: triệu đồng*

TT	Lĩnh vực hoạt động	Phân loại	2016 <sup>(*)</sup>		2017	
			Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
1	Hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực giáo dục		-	-	211.172	52,01%
2	Hoạt động tư vấn tài chính	Lợi nhuận gộp	-	-	55.604	13,69%
3	Hoạt động xúc tiến thương mại, giới thiệu khách hàng		-	-	24.110	5,94%
4	Hoạt động thương mại		562	3,50%	-	-
5	Hoạt động đầu tư tài chính	Lợi nhuận tài chính	15.490	96,50%	115.162	28,36%
<b>Tổng</b>			<b>16.052</b>	<b>100%</b>	<b>406.048</b>	<b>100%</b>

*Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016, BCTC hợp nhất đã kiểm toán năm 2017 của IBC.*

*(\*) Số liệu 31/12/2016 là số liệu của công ty mẹ do IBC đã thoái hết vốn khỏi công ty con vào tháng 12/2016 nên kết thúc năm tài chính, IBC không lập báo cáo tài chính hợp nhất 2016.*

Đối với công ty hợp nhất, như đã phân tích ở trên, ngoài những khoản lợi nhuận gộp từ hoạt động của công ty mẹ, IBC còn được hợp nhất thêm phần lợi nhuận đến từ hoạt động của các công ty con. Trong năm 2017, sau khi sở hữu cổ phần chi phối tại CTCP Anh ngữ Apax và CTCP Phát triển giáo dục Igarten, hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực giáo dục được hợp nhất vào kết quả kinh doanh của IBC và mang về 211 tỷ đồng lợi nhuận. Bên cạnh đó, cũng trong năm 2017, IBC ghi nhận lợi nhuận từ hoạt động tài chính 115 tỷ đồng chiếm hơn 28% lợi nhuận toàn công ty hợp nhất, trong đó có hơn 99 tỷ đồng lợi nhuận từ việc đánh giá lại giá trị hợp lý của công ty con – CTCP Anh ngữ Apax.

**5. Tình hình thực hiện so với kế hoạch**

**Bảng 10: Đánh giá mức độ hoàn thành kế hoạch kinh doanh**

**Một số chỉ tiêu tài chính riêng Công ty mẹ năm 2017**

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2017 (theo kế hoạch)	Năm 2017 (đã kiểm toán)	Tỷ lệ hoàn thành
Doanh thu	VNĐ	44.231.275.550	80.504.376.136	182%
Tổng LN trước thuế	VNĐ	30.283.775.550	84.448.791.463	279%
Tổng LN sau thuế	VNĐ	24.227.020.440	67.501.290.370	279%
Vốn điều lệ	VNĐ	688.800.000.000	688.800.000.000	100%

**Một số chỉ tiêu tài chính hợp nhất năm 2017**

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2017 (theo kế hoạch)	Năm 2017 (đã kiểm toán)	Tỷ lệ hoàn thành
Doanh thu	VND	894.231.275.550	549.759.757.994	61%
Tổng LN trước thuế	VND	215.926.853.688	197.886.250.615	92%
Tổng LN sau thuế	VND	91.824.533.600	171.141.394.100	186%
Vốn điều lệ	VND	688.800.000.000	688.800.000.000	100%

Nguồn: Apax Holdings

**II. Tổ chức và nhân sự**

**1. Danh sách Ban điều hành**

**Bảng 11: Danh sách Ban Điều hành**

TT	Họ và tên	Chức vụ	Thời gian bổ nhiệm	Thời gian từ nhiệm	Cổ phiếu nắm giữ
<b>Ban Điều hành</b>					
1	Bà Vũ Cẩm La Hương	TV HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	28/03/2016	-	98.000
2	Ông Nguyễn Mạnh Phú	Kế toán trưởng	01/01/2017	-	986.000
3	Ông Trần Thanh Hải	Phó Tổng Giám đốc	30/02/2012	27/09/2017	N/A

Nguồn: APAX Holdings

**1.1 Bà Vũ Cẩm La Hương – Thành viên Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám Đốc**

Họ tên	:	<b>Vũ Cẩm La Hương</b>
Giới tính	:	<b>Nữ</b>
Ngày tháng năm sinh:	:	<b>04/09/1974</b>
Nơi sinh	:	<b>Nam Định</b>
Số CMND	:	<b>036174000120, ngày cấp: 09/12/2014, nơi cấp: CCSDKQL cư trú và DLQG về dân cư</b>
Quốc tịch	:	<b>Việt Nam</b>

Dân tộc	:	Kinh
Địa chỉ thường trú	:	Hoa Lan 4- Biệt thự 11, Vinhomes Riverside, Quận Long Biên, Hà Nội
Trình độ văn hóa	:	12/12
Trình độ chuyên môn	:	Thạc sỹ MBA – chuyên ngành Tài chính, University of Pune Cử nhân Kinh tế-chuyên ngành kế toán, Đại học Tài chính Kế toán (nay là Học viện Tài chính).
Quá trình công tác	:	
- Từ 1/2017 đến nay	:	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Apax Holdings
- Từ 3/2016 đến 12/2016	:	Tổng giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư VN Benchmark (tiền thân của IBC)
- Từ 4/2012 đến 3/2016	:	Kế toán Công ty cổ phần Đầu tư VN Benchmark (tiền thân của IBC)
- Từ 2/2015 đến 10/2015	:	Phó tổng giám đốc Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc gia.
- Từ 1/2013 đến 4/2015	:	Giám đốc QHKKH và Giám đốc Dịch vụ Ngân hàng đầu tư Công ty cổ phần chứng khoán Maritime.
- Từ 4/2011 đến 4/2012	:	Tổng giám đốc Công ty cổ phần chứng khoán Xuân Thành
- Từ 2/ 2010 đến 30/3/2011	:	Phó tổng giám đốc Công ty chứng khoán Apec
- Từ 2006 đến 2009	:	Trưởng phòng Tư vấn Tài chính doanh nghiệp, Công ty cổ phần chứng khoán Thăng Long
- Từ 2003 đến 2005	:	Giám đốc Công ty cổ phần Tư vấn và Phát triển Doanh nghiệp
- Từ 1998 đến 2003	:	Nhóm trưởng Ban đổi mới doanh nghiệp, Công ty tài chính Bưu điện
- Từ 6/1996-7/1998	:	Học MBA tại Ấn độ
- Từ 1994 đến 1996	:	Kế toán Công ty Giấy Ngọc Hà
Chức vụ đang nắm giữ tại công ty	:	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	:	Không
Số lượng cổ phần nắm giữ	:	98.000 cổ phiếu, chiếm 0,14% vốn điều lệ
Trong đó:		
Đại diện sở hữu	:	0 cp
Cá nhân sở hữu	:	98.000 cổ phiếu, chiếm 0,14% vốn điều lệ

Danh sách người có liên quan	:	Danh sách kèm theo
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không có
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không có
Thủ lao và các khoản lợi ích khác	:	Thủ lao thành viên Hội đồng Quản trị
Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không có

**1.2 Ông Nguyễn Mạnh Phú - Kế toán trưởng**

Họ và tên	:	<b>Nguyễn Mạnh Phú</b>
Giới tính	:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	:	02/5/1983
Nơi sinh	:	Hà Nội
Số CMND (hoặc hộ chiếu)	:	001083005017 ngày cấp 25/11/2014 nơi cấp Cục Cảnh sát
Quốc tịch	:	Việt Nam
Dân tộc	:	Kinh
Địa chỉ thường trú	:	Tổ dân phố 14, Quang Trung, Hà Đông, Hà Nội
Số điện thoại	:	0913577722
Địa chỉ email	:	phunm@apaxholdings.com.vn
Trình độ văn hóa	:	12/12
Trình độ chuyên môn	:	Cử nhân kinh tế chuyên ngành tài chính kế toán - Đại học Kinh tế Quốc dân Hà Nội
Quá trình công tác	:	
- Từ 09/2017 đến nay	:	Kế toán trưởng Công ty cổ phần đầu tư Apax Holdings
- Từ 11/2016 đến nay	:	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc CTCP Anh ngữ Speedy
- Từ 6/2017 đến nay	:	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc CTCP Phát triển Giáo dục IGarten
- Từ 3/2017 đến nay	:	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc CTCP Anh ngữ Apax

-Từ tháng 7/2016 đến nay	:	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc tài chính Công ty Cổ phần Tập đoàn Giáo dục Egroup
- Từ 3/2017 đến nay	:	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc CTCP Anh ngữ Apax Academy
-Từ tháng 01/2017 đến 09/2017	:	Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng Công ty cổ phần đầu tư Apax Holdings
-Từ tháng 2/2016-7/2016	:	Giám đốc tài chính Công ty Cổ phần phát triển công nghiệp Virode Việt Nam
-Từ tháng 3/2012-2/2016	:	Trưởng phòng kế toán tài chính ngân hàng ANZ Việt Nam
Chức vụ hiện nay tại Tổ chức đăng ký niêm yết	:	Kế toán trưởng
Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác	:	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc tài chính CTCP Tập đoàn Giáo dục Egroup</li> <li>2. Chủ tịch HĐQT kiêm TGĐ CTCP Phát triển Giáo dục IGarten</li> <li>3. Thành viên HĐQT kiêm TGĐ CTCP Anh ngữ Speedy</li> <li>4. Thành viên HĐQT kiêm Phó TGĐ CTCP Anh ngữ APAX</li> <li>5. Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng CTCP Anh ngữ Apax Academy</li> </ol>
Số lượng cổ phần nắm giữ	:	986.000 cp chiếm 1,43% vốn điều lệ
Trong đó:		
Đại diện sở hữu	:	0 cp
Cá nhân sở hữu	:	986.000 cp chiếm 1,43% vốn điều lệ
Danh sách người có liên quan	:	Danh sách kèm theo
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không có
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không có
Thủ lao và các khoản lợi ích khác	:	Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không có

## 2. Số lượng người lao động trong công ty

**Bảng 12: Cơ cấu lao động IBC tại thời điểm 31/12/2017**

TT	Tiêu chí	Số lượng	Tỷ trọng (%)
Theo trình độ lao động			

TT	Tiêu chí	Số lượng	Tỷ trọng (%)
1	Đại học và trên đại học	11/11	100%
2	Cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp	0/11	0%
3	Sơ cấp và công nhân kỹ thuật	0/11	0%
4	Lao động phổ thông	0/11	0%
<b>Theo đối tượng lao động</b>			
1	Lao động trực tiếp	11/11	100%
2	Lao động gián tiếp	0/11	0%
<b>Theo giới tính</b>			
1	Nam	4/11	36%
2	Nữ	7/11	64%
<b>Tổng số lao động</b>		<b>11</b>	

Nguồn: APAX Holdings

**III. Tình hình đầu tư và thực hiện các dự án****Những khoản đầu tư lớn**

Trong năm 2017, Công ty đã thực hiện đầu tư mua vào cổ phiếu nâng tỉ lệ kiểm soát các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nhằm củng cố định hướng nhằm đến lĩnh vực giáo dục dài hạn, cụ thể như sau:

**Bảng 13: Các khoản đầu tư lớn**

TT	Đơn vị nhận đầu tư	Khoản đầu tư mới	Tỷ lệ sở hữu
1	Công ty Cổ phần Anh ngữ Apax	381.334.280.000 đồng	68,9%
2	Công ty Cổ phần Phát triển giáo dục IGarten	60.000.000.000 đồng	53,8%
3	Công ty TNHH MTV Apax Franklin Academy	20.000.000.000 đồng	100%

Nguồn: Apax Holdings

**IV. Tình hình tài chính****1. Tóm tắt tình hình tài chính****Bảng 14: Kết quả hoạt động kinh doanh của IBC giai đoạn 2016 – 2017****Công ty mẹ**

Đơn vị: triệu VND

Chi tiêu	2016	2017	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	327.579	866.614	165%
Vốn chủ sở hữu	324.577	857.941	164%
Doanh thu thuần	14.349	80.504	461%
Doanh thu tài chính	15.793	8.868	-44%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	14.756	84.455	472%
Lợi nhuận khác	0	(6,3)	-
Lợi nhuận trước thuế	14.756	84.449	472%
Lợi nhuận sau thuế	11.865	67.501	469%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (%)	0%	-	-
Tỷ lệ LNST trên vốn chủ sở hữu	6,13%	11,41%	86%

Nguồn: BCTC công ty mẹ đã kiểm toán năm 2016 và 2017 của IBC

**Hợp nhất**
*Đơn vị: triệu VND*

Chi tiêu	2016 <sup>(*)</sup>	2017	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	327.579	1.866.866	470%
Vốn chủ sở hữu	324.577	1.133.942	249%
Doanh thu thuần	14.349	549.325	3.728%
Doanh thu tài chính	15.793	121.079	667%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	14.756	207.660	1.307%
Lợi nhuận khác	0	(9.774)	0%
Lợi nhuận trước thuế	14.756	197.886	1.241%
Lợi nhuận sau thuế	11.865	171.141	1.342%
<i>Lợi nhuận sau thuế công ty mẹ</i>	<i>11.865</i>	<i>160.216</i>	<i>1.250%</i>
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (%)	0%	10%	0%
Tỷ lệ LNST trên vốn chủ sở hữu	6,13%	23,47%	283%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016, BCTC hợp nhất đã kiểm toán năm 2017 của IBC.

(\*) Số liệu 31/12/2016 là số liệu của công ty mẹ do IBC đã thoái hết vốn khỏi công ty con vào tháng 12/2016 nên kết thúc năm tài chính, IBC không lập báo cáo tài chính hợp nhất 2016.

Năm 2016, IBC thực hiện tăng vốn từ 63 tỷ đồng lên đến hơn 313 tỷ đồng. Song song với quá trình tăng vốn chủ sở hữu, tổng tài sản của Công ty cũng liên tục gia tăng. Cụ thể trong năm 2016, tổng tài sản (công ty mẹ) tăng 404% so với tổng tài sản ở thời điểm cuối năm 2015. Sau quá trình tăng mạnh vốn chủ sở hữu công ty đã dẫn hấp thụ nguồn vốn đưa vào hoạt động đầu tư tài chính, nhờ vậy doanh thu thuần (công ty mẹ) chỉ tăng nhẹ nhưng doanh thu tài chính có sự tăng trưởng cao do công ty sử dụng đồng vốn có hiệu quả, đồng thời lợi nhuận trước thuế tăng gấp 460 lần so với cùng kỳ năm trước.

Năm 2017, tình hình tài chính của IBC có những bước tăng trưởng mạnh. Tổng tài sản của công ty tăng từ 327,6 tỷ đồng năm 2016 lên 866 tỷ đồng đối với công ty mẹ và lên 1.866 tỷ đồng đối với công ty hợp nhất vào ngày 31/12/2017. Về kết quả kinh doanh, doanh thu công ty mẹ tăng từ 14 tỷ đồng năm 2016 lên 80 tỷ đồng trong năm 2017. Lợi nhuận sau thuế tăng gần gấp 6 lần, từ 11,8 tỷ đồng lên 67,5 tỷ đồng. Bên cạnh đó, cùng với việc hợp nhất công ty con, doanh thu hợp nhất đạt 549 tỷ đồng và đặc biệt lợi nhuận sau thuế đạt 171 tỷ đồng trong năm 2017 (trong đó có 99 tỷ đến từ việc đánh giá lại giá trị hợp lý của công ty con), đều tăng trưởng vượt bậc so với năm 2016.

Kết quả kinh doanh khả quan này có được là nhờ sự đầu tư có hiệu quả của Công ty. Trong thời kỳ kinh tế có những dấu hiệu phục hồi tích cực, công ty đã tiến hành tăng vốn sau đó đầu tư mở rộng quy mô hoạt động thông qua mua bán sở hữu các doanh nghiệp có giá trị thuộc các lĩnh vực phát triển đầy tiềm năng, đặc biệt là lĩnh vực giáo dục. Có thể thấy IBC đang bước những bước đi vững chắc cho mục tiêu trở thành một trong những công ty holdings tốt nhất Việt Nam.

**2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

**Bảng 15: Các chỉ tiêu tài chính**

Các chỉ tiêu	ĐVT	Hợp nhất		Công ty mẹ	
		2016(*)	2017	2016	2017
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>					
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	Lần	14,22	0,84	14,22	4,99
+ Hệ số thanh toán nhanh [(TSLĐ - HTK)/Nợ ngắn hạn]	Lần	14,22	0,83	14,22	4,99
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>					
+ Hệ số Nợ phải trả/Tổng tài sản	%	0,92	39,26	0,92	0,01
+ Hệ số Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	%	0,93	64,64	0,93	0,01
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>					
+ Vòng quay hàng tồn kho (GVHB/ Hàng tồn kho bình quân)	Lần	-	105,23	-	-
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	Lần	0,07	0,50	0,07	0,13
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>					
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	82,69	31,15	82,69	83,85
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	6,13	23,47	6,13	11,42
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	6,04	15,60	6,04	11,30
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/DTT	%	102,84	37,80	102,84	104,91

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016, BCTC hợp nhất và riêng lẻ đã kiểm toán năm 2017 của IBC.

(\*) Số liệu 31/12/2016 là số liệu của công ty mẹ do IBC đã thoái hết vốn khỏi công ty con vào tháng 12/2016 nên kết thúc năm tài chính, IBC không lập báo cáo tài chính hợp nhất 2016.

**V. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu**

**1. Cổ phần**

Chỉ tiêu	Nội dung
Tên cổ phiếu	Công ty Cổ phần Đầu tư Apax Holdings
Loại cổ phiếu	Cổ phiếu phổ thông
Mã cổ phiếu	IBC
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	68.880.000 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu đang niêm yết	68.880.000 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng	55.773.029 cổ phiếu

Nguồn: IBC

**2. Cơ cấu cổ đông**

**Bảng 16: Cơ cấu cổ đông chốt tại thời điểm 29/12/2017**

TT	Đối tượng	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số lượng cổ đông	Cơ cấu cổ đông (*)	
					Tổ chức	Cá nhân
	<b>Cổ đông lớn</b>	<b>49.000.000</b>	<b>71,14%</b>	<b>1</b>	<b>1</b>	<b>0</b>
1	- Trong nước	49.000.000	71,14%	1	1	0
	- Nước ngoài	0	0,00%	0	0	0
	<b>Cổ đông khác</b>	<b>19.880.000</b>	<b>28,86%</b>	<b>486</b>	<b>8</b>	<b>478</b>
2	- Trong nước	18.911.320	27,46%	478	3	475
	- Nước ngoài	968.680	1,41%	8	5	3
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>68.880.000</b>	<b>100</b>	<b>487</b>	<b>9</b>	<b>478</b>
	<b>Trong đó: - Trong nước</b>	<b>67.911.320</b>	<b>98,59%</b>	<b>479</b>	<b>4</b>	<b>475</b>
	- Nước ngoài	968.680	1,41%	8	5	3

Nguồn: Danh sách cổ đông chốt ngày 29/12/2017

**3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu**

Trong năm 2017, Công ty Cổ phần Đầu tư Apax Holdings đã thực hiện thành công kế hoạch tăng vốn điều lệ đề ra theo Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông Thường niên năm 2017, cụ thể:

- Vốn điều lệ trước chào bán: **313.010.600.000 VNĐ**
- Kế hoạch huy động theo mệnh giá: **375.789.400.000 VNĐ**
- Kế hoạch huy động theo phương án: **450.789.400.000 VNĐ**, trong đó:
  - Chào bán cho cổ đông hiện hữu (Giá chào bán: 10.000 VNĐ/cổ phiếu): 300.789.400.000 VNĐ
  - Đấu giá công khai (Giá khởi điểm: 20.000 VNĐ/cổ phiếu): 150.000.000.000 VNĐ
- Thực tế huy động: **466.322.470.000 VNĐ**, trong đó:
  - Chào bán cho cổ đông hiện hữu (Giá chào bán: 10.000 VNĐ/cổ phiếu): 300.402.030.000 VNĐ
  - Xử lý cổ phiếu chào bán không hết (Giá phân phối: 20.000 VNĐ/cổ phiếu): 774.740.000 VNĐ
  - Đấu giá công khai (Giá trúng trung bình: 22.019 VNĐ/cổ phiếu): 165.145.700.000 VNĐ
- Thu ròng từ đợt chào bán (sau chi phí): **465.863.470.000 VNĐ**
- Vốn điều lệ sau chào bán: **688.800.000.000 VNĐ**
- Thặng dư từ đợt chào bán: **90.074.070.000 VNĐ**

**4. Giao dịch cổ phiếu quỹ**

Không có

**5. Các chứng khoán khác**

Không có

**VI. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty****1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:**

Không có

**2. Tiêu thụ năng lượng**

Không có

**3. Tiêu thụ nước**

Không có

**4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường**

Công ty đã nghiêm chỉnh chấp hành các quy định luật pháp về môi trường.

**5. Chính sách liên quan đến người lao động****5.1 Chế độ làm việc****❖ Thời gian làm việc**

Công ty tổ chức làm việc 8h/ngày, từ thứ hai đến thứ sáu. Khi có yêu cầu đột xuất về tiến độ kinh doanh các nhân viên Công ty có trách nhiệm làm thêm giờ. Công ty đảm bảo quyền lợi cho người lao động theo quy định của nhà nước và có đãi ngộ thỏa đáng cho người lao động.

**❖ Nghỉ phép, nghỉ lễ, tết**

Thực hiện theo Luật lao động, nhân viên Công ty làm việc với thời gian 12 tháng được nghỉ phép 12 ngày và thời gian không làm việc đủ 12 tháng được tính theo tỷ lệ thời gian làm việc. Nhân viên được nghỉ lễ, tết, nghỉ ốm, thai sản theo quy định của Bộ Luật lao động.

**❖ Điều kiện làm việc**

Văn phòng làm việc với 250m<sup>2</sup> mặt sàn thuê tại tầng 4 tòa tháp A, tòa nhà Sky City, 88 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội được thiết kế khang trang, thoáng mát, trang bị đầy đủ dụng cụ, thiết bị hỗ trợ công việc. Đối với lực lượng lao động trực tiếp, Công ty trang bị đầy đủ và đúng quy định pháp luật về sinh lao động nhằm bảo đảm mức độ an toàn cao nhất cho người lao động.

**5.2 Chính sách tuyển dụng, đào tạo**

Công ty có xây dựng một quy chế cụ thể về chính sách đào tạo được công bố công khai tới toàn bộ CBNV trong Công ty. Chính sách đào tạo được xây dựng phù hợp theo các yêu cầu của công việc. CBNV thường xuyên được tham gia các khóa học về kỹ năng quản lý, tin học, ngoại ngữ v.v. Hình thức đào tạo được tổ chức theo dạng đào tạo tập trung hoặc đào tạo qua công việc thực tế.

**5.3 Chính sách lương, thưởng và trợ cấp**

Thu nhập bình quân của CBNV Công ty năm 2017 đạt ở mức 10.000.000/người vào năm 2017. CBNV được tham gia và hưởng các chế độ về Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, tùy lĩnh vực công tác mà nhân viên công ty còn nhận được phụ cấp liên quan. Bên cạnh tiền lương hàng tháng, CBNV của IBC còn được hưởng thêm các chế độ khác như: thưởng tháng lương thứ 13, trợ cấp công tác phí v.v.

Hàng năm, Công ty thực hiện chế độ nghỉ dưỡng sức cho nhân viên. Công ty có những chính sách đãi ngộ nhân viên như tổ chức khám bệnh định kỳ hàng năm và tổ chức các hoạt động văn hóa thể thao, chăm sóc thiếu niên nhi đồng là con em của cán bộ nhân viên Công ty thông qua các tổ chức đoàn thể của Công ty.

**6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương**

Không có

**7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN**

Không có

## BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

## I. Kết quả kinh doanh năm 2017

## 1. Bức tranh kinh tế vĩ mô

Năm 2017 khép lại với mức tăng trưởng kinh tế đạt 6,81%, vượt mục tiêu 6,7% Quốc hội giao; lạm phát cán đích 3,53%, thấp hơn kế hoạch đưa ra là 4%. Đây cũng là mức tăng GDP ấn tượng nhất, cao nhất trong 6 năm qua. Với việc thu hút được 35,88 tỷ USD từ các nhà đầu tư ngoại (tăng 42,3%), Việt Nam đã trở thành một "hiện tượng" của cả khu vực châu Á.

Về tỉ lệ lạm phát, trong những năm gần đây có xu hướng giảm rõ rệt, năm 2017 là dưới 5% (thấp hơn tỉ lệ lạm phát trung bình giai đoạn 2011-2017 là 6,5%). Về tỉ lệ nợ công/GDP giảm từ 63,6% năm 2016 xuống còn 62% trong năm nay. Tốc độ tăng nợ công cũng đang có xu hướng giảm dần. Giai đoạn 2011-2015, tăng trưởng nợ công trung bình đạt 18,4%, năm 2016 tăng 15% và năm 2017 là 9%. Cùng với đó, bội chi ngân sách đang giảm, tỉ lệ chi thường xuyên trong chi ngân sách đã giảm xuống còn 64,9% năm nay và dự kiến là 64% vào năm 2018 mà bắt nguồn chủ yếu từ việc nguồn đầu tư tư nhân và đầu tư trực tiếp nước ngoài tăng cao.

Như vậy, tăng trưởng kinh tế đang tăng tốc trên nền tảng kinh tế vĩ mô vững chắc hơn. Tuy nhiên, nếu nhìn vào mức độ, tăng trưởng kinh tế còn thấp hơn so với những năm trước 2008, tỉ lệ nợ công vẫn còn cao, bội chi ngân sách vẫn còn lớn cho dù xu hướng đang dần cải thiện. Điều này phản ánh nhiều chính sách kinh tế vĩ mô đang đi đúng hướng nhưng tốc độ thấm thấu các chính sách tốt vào cuộc sống còn chậm.

## 2. Tình hình hoạt động kinh doanh 2017

## 2.1 Những công việc đã thực hiện trong năm 2017

a. *Chào bán chứng khoán tăng vốn thành công vượt kế hoạch trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017:*

Trong năm 2017, Công ty Cổ phần Đầu tư Apax Holdings đã thực hiện thành công kế hoạch tăng vốn điều lệ đề ra theo Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông Thường niên năm 2017, cụ thể:

- Vốn điều lệ trước chào bán: **313.010.600.000 VNĐ**
- Kế hoạch huy động theo mệnh giá: **375.789.400.000 VNĐ**
- Kế hoạch huy động theo phương án: **450.789.400.000 VNĐ**, trong đó:
  - Chào bán cho cổ đông hiện hữu (Giá chào bán: 10.000 VNĐ/cổ phiếu): 300.789.400.000 VNĐ
  - Đấu giá công khai (Giá khởi điểm: 20.000 VNĐ/cổ phiếu): 150.000.000.000 VNĐ
- Thực tế huy động: **466.322.470.000 VNĐ**, trong đó:
  - Chào bán cho cổ đông hiện hữu (Giá chào bán: 10.000 VNĐ/cổ phiếu): 300.402.030.000 VNĐ
  - Xử lý cổ phiếu chào bán không hết (Giá phân phối: 20.000 VNĐ/cổ phiếu): 774.740.000 VNĐ
  - Đấu giá công khai (Giá trúng trung bình: 22.019 VNĐ/cổ phiếu): 165.145.700.000 VNĐ

- Thu ròng từ đợt chào bán (sau chi phí): **465.863.470.000 VNĐ**
- Vốn điều lệ sau chào bán: **688.800.000.000 VNĐ**
- Thặng dư từ đợt chào bán: **90.074.070.000 VNĐ**

**b. *Nâng tỷ lệ sở hữu nắm quyền kiểm soát 68,9% cổ phần Công ty Cổ phần Anh ngữ Apax (Apax English)***

Với việc sử dụng nguồn vốn từ đợt chào bán trên, Apax Holdings đã triển khai thành công kế hoạch nâng tỷ lệ sở hữu của Công ty tại Apax English, đơn vị sở hữu chuỗi trung tâm đào tạo tiếng Anh cho trẻ em, từ 34% lên 68,9% với tổng mức đầu tư là 381.334.280.000 VNĐ. Qua đó, Apax English chính thức trở thành công ty con đầu tiên của Apax Holdings hoạt động trong mảng giáo dục đào tạo, nằm trong kế hoạch đầu tư dài hạn vào lĩnh vực giáo dục đào tạo của Apax Holdings.

Cũng trong năm vừa qua, hoạt động kinh doanh của Apax English cũng đã đạt được những thành tựu đáng ghi nhận. Tổng số lượng trung tâm đang hoạt động trên toàn quốc (tính đến 31/12/2017) đạt 55 trung tâm (vượt 5 trung tâm so với kế hoạch đầu năm), tăng 32 trung tâm so với cùng kỳ 2016. Số lượng học viên theo học tại thời điểm 31/12/2017 đạt 31.583, tăng hơn 9.000 học viên so cùng thời điểm năm 2016, tỷ lệ lấp đầy trung bình các trung tâm dao động từ 40% đến 80%. Số lượng giáo viên bản ngữ đạt trên 400, đạt tỷ lệ trung bình 9 giáo viên/trung tâm. Với những con số trên, Apax English đã khẳng định được vị thế số 1 thị trường trong nước về độ phủ và độ rộng của mạng lưới trung tâm và đang tiến sát đến mục tiêu chiếm lĩnh vị trí số 01 về thị phần đào tạo tiếng Anh trên cả nước.

**c. *Đầu tư nắm quyền kiểm soát 53,8% cổ phần Công ty Cổ phần Phát triển Giáo dục IGarten (Apax IGarten)***

Với việc sử dụng nguồn vốn từ đợt chào bán trên, Apax Holdings đã triển khai thành công kế hoạch đầu tư nắm quyền kiểm soát tại Apax IGarten, đơn vị sở hữu chuỗi trường mầm non STEAME Garten, với tỷ lệ nắm giữ là 53,8% tương đương tổng mức đầu tư là 60 tỷ đồng. Theo đó, vào ngày 4/8/2017, Công ty đã chính thức công bố Công ty Cổ phần Phát triển Giáo dục IGarten trở thành Công ty con của Apax Holdings, khẳng định quyết tâm bám sát chiến lược đầu tư dài hạn vào ngành giáo dục đã đề ra.

Thương hiệu STEAME Garten ra đời lần đầu tiên vào 26/8/2017, tính đến hết năm 2017, thương hiệu đã được triển khai tại 03 địa điểm trường trên địa bàn Thủ đô Hà Nội với quy mô cung cấp dịch vụ chăm sóc cao cấp cho 250 trẻ/trường. Là một thương hiệu mới xây dựng, áp dụng phương pháp giảng dạy STEM + Art + English, STEAME Garten đang dần khẳng định thương hiệu với chất lượng giảng dạy tận tình chuyên nghiệp, quy mô cơ sở vật chất hiện đại đẳng cấp. Tuy mở cửa sau đợt tuyển sinh của các hệ thống trường mầm non khác nhưng STEAME Garten đang tạo ra những bước đi vững chắc, chiếm lĩnh niềm tin của các bậc phụ huynh tại Thủ đô Hà Nội.

**d. *Đầu tư 100% vốn thành lập Công ty TNHH Apax Franklin Academy (Apax Franklin) – 100%***

Apax Holdings cùng sự hợp tác chiến lược với Franklin Virtual School (Mỹ) đã cho ra đời thương hiệu Apax Franklin (Công ty TNHH Apax Franklin Academy) mà Apax Holdings là đơn vị chủ sở hữu duy nhất với mức vốn góp ban đầu là 20 tỷ đồng. Mang theo kỳ vọng của Ban lãnh đạo và Ban điều hành của Apax Holdings, Apax Franklin sẽ là đơn vị tiên phong trên thị trường cung cấp chương trình giáo dục và bằng cấp đạt chuẩn Mỹ tới cho học viên tại thị trường Việt Nam với mức chi phí hợp lý nhưng hiệu quả tương đương với việc du học. Bên cạnh đó, Apax Franklin cũng đồng thời đóng vai trò mắt xích quan trọng trong hệ sinh thái giáo dục đang dần hoàn chỉnh, cung cấp giải pháp giáo dục toàn diện, chuyên nghiệp, ứng dụng công nghệ cao mà Apax Holdings hướng tới.

**e. Niêm yết chứng khoán thành công trên Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh (HOSE)**

Ngày 15/12/2017, Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư Apax Holdings (Mã CK: IBC) đã thực hiện phiên giao dịch đầu tiên trên Sở giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh.

**f. Tìm kiếm và tiếp xúc Nhà đầu tư chiến lược phù hợp**

Trong năm 2017, với mục tiêu chuyển nghiệp hóa năng lực quản trị và quản lý đầu tư, Apax Holdings đã tích cực triển khai việc tìm kiếm và tiếp xúc với các Quỹ đầu tư nước ngoài cùng chia sẻ tầm nhìn và định hướng chung. Bên cạnh việc chủ động tìm kiếm, Apax Holdings cũng kết hợp với Tổ chức tư vấn để tiếp cận các Quỹ đầu tư và đã nhận được những phản hồi tích cực từ phía các Quỹ Đầu tư.

Việc tìm kiếm các Quỹ đầu tư phù hợp không chỉ ở khía cạnh tài chính mà còn là khía cạnh nâng cao năng lực quản trị đầu tư, mở ra cơ hội tiếp xúc, kết hợp trong tương lai với các mô hình đầu tư, mô hình giáo dục tiên tiến khác mà các Quỹ đó có thể đem đến cho Apax Holdings. Vì vậy việc lựa chọn đối tác chiến lược là một nhiệm vụ đặc biệt trọng điểm của Ban điều hành của Apax Holdings trong năm 2018, dự kiến sẽ thực hiện phương án chào bán trái phiếu riêng lẻ cho một trong các đối tác chiến lược ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án trình tại đại hội này.

**g. Kết quả kinh doanh năm 2017**

**Theo BCTC riêng kiểm toán năm 2017**

Trong năm 2017, tính riêng Công ty mẹ, Apax Holdings đã đạt được kết quả như sau:

**Một số chỉ tiêu tài chính Công ty mẹ năm 2017**

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2017 (theo kế hoạch)	Năm 2017 (đã kiểm toán)	Tỷ lệ hoàn thành
Doanh thu	VNĐ	44.231.275.550	80.504.376.136	182%
Tổng LN trước thuế	VNĐ	30.283.775.550	84.448.791.463	279%
Tổng LN sau thuế	VNĐ	24.227.020.440	67.501.290.370	279%
Vốn điều lệ	VNĐ	688.800.000.000	688.800.000.000	100%

**Theo BCTC Hợp nhất kiểm toán năm 2017**

Trong năm 2017, theo số liệu hợp nhất, Apax Holdings đã đạt được kết quả như sau:

**Một số chỉ tiêu tài chính hợp nhất năm 2017**

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2017 (theo kế hoạch)	Năm 2017 (đã kiểm toán)	Tỷ lệ hoàn thành
Doanh thu	VNĐ	894.231.275.550	549.759.757.994	61%
Tổng LN trước thuế	VNĐ	215.926.853.688	197.886.250.615	92%
Tổng LN sau thuế	VNĐ	91.824.533.600	171.141.394.100	186%

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2017 (theo kế hoạch)	Năm 2017 (đã kiểm toán)	Tỷ lệ hoàn thành
Vốn điều lệ	VND	688.800.000.000	688.800.000.000	100%

## **II. Kế hoạch năm 2018, 2019**

### **1. Kế hoạch kinh doanh**

Công ty sẽ tiếp tục duy trì và đẩy mạnh các hoạt động kinh doanh truyền thống là đầu tư tài chính dài hạn, dịch vụ tư vấn tài chính, tư vấn xúc tiến thương mại. Mặt khác Công ty sẽ đặt trọng tâm vào các chiến lược tiếp tục đầu tư dài hạn tại các công ty con, công ty liên kết. Với tiêu chí đầu tư trong nhóm ngành Giáo dục và Đào tạo cũng như các lĩnh vực phục vụ cho đào tạo chiếm tỷ lệ đầu tư lớn của Công ty.

#### **1.1 Tiếp tục đầu tư vào Công ty Cổ phần Anh ngữ Apax**

Xu hướng hội nhập của Việt Nam vào bối cảnh toàn cầu chung vẫn diễn ra mạnh mẽ cả về mặt kinh tế và xã hội. Ngành giáo dục và đào tạo tiếp tục được kỳ vọng tăng trưởng cao nhờ hội nhập quốc tế và nhu cầu học tập rất cao ở nhóm trẻ em và mọi lứa tuổi khác.

Nắm bắt được khoảng trống thị trường đào tạo tiếng Anh còn rất lớn, Apax Holdings sẽ tiếp tục đẩy mạnh đầu tư vào Apax English nhằm củng cố và nâng tầm thương hiệu lên vị thế số 1 cả về thị phần và độ phủ tại thị trường Việt Nam. Để thực hiện được điều này, Apax English đã xây dựng kế hoạch nhằm nâng tổng số lượng trung tâm đào tạo lên con số 100 trung tâm trong năm 2018 - 2019 phục vụ cho nhu cầu học tập tiếng Anh cho trên 60.000 học sinh.

#### **1.2 Tiếp tục đầu tư vào Công ty Cổ phần Phát triển Giáo dục IGarten**

Apax Holdings sẽ tiếp tục đầu tư vào STEAMe Garten thông qua Công ty Cổ phần Phát triển Giáo dục IGarten với mục tiêu hướng đến chuỗi 15 trường mầm non STEAMe Garten và khoảng 2.000 trẻ em theo học.

#### **1.3 Tiếp tục đầu tư vào Công ty TNHH Apax Franklin Academy**

Sau một thời gian xây dựng đội ngũ, lên phương án kinh doanh, năm 2018 sẽ là năm mà Apax Franklin chính thức bước ra thị trường. Sản phẩm học và nhận bằng PTTH Mỹ online của Apax Franklin hiện đang được giới thiệu đến các khối phổ thông trung học, thị trường mục tiêu của Apax Franklin. Bên cạnh đó, nhằm hỗ trợ học sinh, Apax Holdings hướng tới kế hoạch mở rộng từ 15 đến 20 trung tâm Apax Franklin trong năm 2018, cung cấp cơ sở vật chất giảng dạy offline cho học viên có nhu cầu. Kế hoạch năm 2019 sẽ là mở rộng hệ thống trung tâm lên 25 đến 30 trung tâm.

#### **1.4 Tìm kiếm và huy động nguồn vốn mới phục vụ cho các mục tiêu đầu tư trên**

Hiện tại, Apax Holdings đang nhận được sự quan tâm rất lớn từ các Quỹ Đầu tư có kinh nghiệm chuyên sâu về đầu tư giáo dục đến từ các thị trường có nền tài chính phát triển như Mỹ, Hàn Quốc, Hồng Kông, Singapore v.v. Ban Điều hành hướng tới kế hoạch huy động nguồn vốn đầu tư từ các Quỹ đầu tư này thông qua hình thức chào bán trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ.

### **2. Kế hoạch truyền thông**

- Kết hợp với đơn vị tổ chức truyền thông và sự kiện để Thực hiện truyền thông đều đặn về định hướng chiến lược và lĩnh vực đầu tư của Công ty.
- Thông qua các kênh đầu tư chuyên nghiệp, tìm kiếm đối tác, cơ hội tiếp xúc với các mô hình kinh doanh giáo dục thành công.

### 3. Kế hoạch tài chính

Ban Điều hành Apax Holdings đưa ra chỉ tiêu tài chính năm 2018 - 2019 nếu thực hiện các kế hoạch nêu trên như sau:

**Bảng 17: Kế hoạch tài chính**

	Đơn vị: Tỷ đồng	
	Năm 2018	Năm 2019
<b>Doanh thu thuần</b>		
Apax Holdings	80,0	88,0
Apax English	1.295,0	1.424,5
IGarten	130,0	143,0
Apax Franklin	55,0	60,5
<b>Tổng</b>	<b>1.560</b>	<b>1.716</b>
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>		
Apax Holdings	50,0	55,0
Apax English	144,0	187,4
IGarten	(4,2)	5,4
Apax Franklin	(1,4)	1,1
<b>Tổng</b>	<b>188,4</b>	<b>248,9</b>
Vốn điều lệ	688,8	888,8
ROE	13,4%	14,8%
Cổ tức	10,0%	10,0-12,0%

Nguồn: Apax Holdings

## ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

**I. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội**

Năm 2017, HĐQT đã trực tiếp chỉ đạo, giám sát Ban điều hành và các cán bộ quản lý trong hoạt động kinh doanh, huy động quản lý nguồn vốn, duy trì và từng bước nâng cao chất lượng dịch vụ, sản phẩm.

Trong năm 2017, các thành viên trong HĐQT Công ty đã phối hợp làm việc trên tinh thần trách nhiệm cao để đưa ra các quyết định chính xác, kịp thời mang lại hiệu quả cao. HĐQT đóng vai trò định hướng, chỉ đạo, giám sát tình hình triển khai các chủ trương quyết định và hỗ trợ Ban điều hành trong các hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Trong mối quan hệ với Ban điều hành, Chủ tịch HĐQT thường xuyên tham gia các cuộc họp giao ban cùng Ban điều hành để nắm bắt tình hình kinh doanh và có ý kiến chỉ đạo, định hướng cũng như giải quyết những đề xuất, kiến nghị trong hoạt động kinh doanh của Công ty. Bên cạnh đó, HĐQT yêu cầu Ban điều hành báo cáo tình hình hoạt động của Công ty và báo cáo đột xuất nếu nhận thấy có vấn đề phát sinh có thể ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình kinh doanh của Công ty.
- HĐQT đã bám sát các chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông giao trên cơ sở kết hợp phân tích tình hình thực tiễn, diễn biến của thị trường để định hướng hoạt động của Công ty.
- HĐQT đã tập trung chỉ đạo tổ chức bộ máy quản lý Công ty phù hợp với mô hình hoạt động của Công ty. Hoàn thiện hệ thống quản trị công ty, điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ, nhân sự các phòng ban của Công ty mẹ và công ty con để hoạt động hiệu quả hơn phù hợp với các quy định áp dụng cho tổ chức niêm yết.
- Tuân thủ đầy đủ và kịp thời việc công bố thông tin định kỳ, công bố thông tin bất thường và công bố thông tin theo yêu cầu với tổ chức niêm yết. Tiếp xúc và cung cấp các thông tin về Công ty cho các cổ đông theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

**II. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Điều hành công ty**

Ban điều hành Công ty đã thực hiện tốt các nhiệm mà Hội đồng Quản trị cũng như Đại hội cổ đông đề ra cụ thể như sau:

- Thực hiện thành công phương án chào bán cổ phiếu ra công chúng, tăng vốn điều lệ từ 313 tỷ đồng lên 688,8 tỷ đồng và đã hoàn thành đợt tăng vốn vào ngày 04/08/2017.
- Thực hiện công tác đầu tư nắm giữ các công ty mục tiêu:

Công ty mục tiêu	Kế hoạch		Thực hiện	
	Thời gian thực hiện	Tỷ lệ nắm giữ	Thời gian thực hiện	Tỷ lệ nắm giữ
Công ty Cổ phần Anh ngữ Apax	Quý II/2017	98%	20/06/2017	68,91%
Công ty Cổ phần Phát triển Giáo dục IGarten	Quý II/2017	51% - 85%	04/08/2017	53,83%

- Hợp tác và phối hợp thành công với đối tác Franklin Learning Center (Mỹ) thực hiện nhiệm vụ đầu tư thành lập thành công Công ty TNHH MTV Apax Franklin Academy, cung cấp chương trình giáo dục trung học đạt chuẩn Mỹ cho học sinh tại Việt Nam.
- Thực hiện thành công Phương án niêm yết chứng khoán IBC trên sàn HoSE của Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh và ngày giao dịch đầu tiên của Chứng khoán IBC trên sàn HoSE là ngày 15/12/2017.

### **III. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị**

#### **Chiến lược và Định hướng hoạt động kinh doanh**

Để thực hiện được kế hoạch tài chính năm 2018, 2019, HĐQT xây dựng chiến lược và định hướng hoạt động kinh doanh cho năm 2018, 2019 theo như sau:

- Tiếp tục triển khai các mục tiêu trong chiến lược phát triển APAX Holdings giai đoạn 2017-2018, APAX Holdings định hình là một công ty đầu tư vào lĩnh vực kinh doanh giáo dục và đào tạo, huy động vốn và đầu tư vốn cho các công ty thành viên công ty con, công ty liên kết hoạt động trong lĩnh vực giáo dục đào tạo để mang lại sự tăng trưởng cao cho Công ty. Nhiệm vụ chính của Apax Holdings trong tập đoàn EGROUP là đơn vị thực hiện huy động vốn, vay vốn để đầu tư cho các hoạt động của các công ty con, công ty thành viên và các dự án triển khai trong lĩnh vực giáo dục đào tạo mà Tập đoàn EGROUP và APAX HOLDINGS thực hiện.
- Giữ vững, phát huy thế mạnh trong hoạt động đầu tư, tài chính truyền thống gồm: tư vấn đầu tư, dịch vụ tài chính, tư vấn xúc tiến thương mại.
- Bám sát chiến lược Đầu tư vào lĩnh vực kinh doanh đào tạo và giáo dục: tăng tỷ lệ đầu tư dài hạn vào công ty con, công ty liên kết trong các lĩnh vực phù hợp. Theo kế hoạch, trong Quý II – Quý III năm 2018, Apax Holdings hướng tới việc đầu tư tăng tỷ lệ sở hữu lên tới đa 80% vốn điều lệ của Công ty cổ phần anh ngữ APAX thông qua việc đầu tư mua mới giúp Apax English tiếp tục chiến lược phát triển mạng lưới mạnh mẽ. Năm 2018, Công ty cổ phần anh ngữ APAX sẽ đầu tư mở rộng thêm lần lượt 45 trung tâm mới tập trung vào khu vực Miền Nam, nhằm mục tiêu tăng trưởng và mở rộng thị trường, xây dựng thương hiệu gắn với sự phát triển bền vững, tạo ra giá trị cho cổ đông và lợi ích cho cộng đồng, đóng góp tích cực giúp APAX English giữ vững vị trí số 1 về mạng lưới và nhanh chóng tiến đến chiếm lĩnh vị trí số 1 về Thị phần, Chất lượng và Phương pháp giảng dạy.
- Bên cạnh đó, sau những bước đầu thành công khi tham gia vào thị trường giáo dục mầm non đầy tiềm năng với 03 điểm trường mang thương hiệu Trường mầm non song ngữ Steame Garten, Apax Holdings cũng sẽ tiếp tục đầu tư cho Công ty cổ phần APAX IGARTEN để đầu tư, mở rộng chuỗi giáo dục mầm non: trường mầm non, trung tâm dạy tiếng anh cho trẻ em tuổi từ 3-6 tuổi trên toàn quốc từ con số 03 trung tâm trong năm 2017 lên con số 15 điểm trường trong năm 2018 chủ yếu tập trung vào khu vực các Hà Nội và các tỉnh thành lân cận. Năm 2019, mục tiêu hướng đến là mở rộng hệ thống lên 20 đến 25 trường mầm non STEAME Garten.
- Một trong 03 thương hiệu tiềm năng mà Apax Holdings đã giới thiệu đến thị trường trong năm 2017 là Apax Franklin Academy (Công ty TNHH Apax Franklin Academy) Sau một thời gian xây dựng đội ngũ, lên phương án kinh doanh, năm 2018 sẽ là năm mà Apax Franklin chính thức bước ra thị trường. Sản phẩm của Apax Franklin hiện đang được giới thiệu đến các khối phổ thông trung học, thị trường mục tiêu của Apax Franklin. Bên cạnh đó, nhằm đưa thương hiệu tiến đến gần hơn khách hàng sử dụng dịch vụ, Apax Holdings hướng tới kế hoạch mở rộng từ 15 đến 20 trung tâm Apax Franklin trong năm 2018, cung cấp cơ sở vật chất giảng dạy offline cho học viên có nhu cầu. Kế hoạch năm 2019 sẽ là mở rộng hệ thống trung tâm lên 20 đến 30 trung tâm.

- Ngoài ra, Công ty tiếp tục tìm kiếm các cơ hội mua lại các cơ sở đào tạo, thực hiện M&A để sở hữu các công ty tiềm năng với mức giá đầu tư hợp lý.
- Các hoạt động quản trị rủi ro tiếp tục được chú trọng, trong đó, tập trung vào quản trị rủi ro tài chính của APAX Holdings, rủi ro hoạt động của công ty con, công ty liên kết.
- Tiếp tục hoàn thiện cơ cấu nguồn nhân lực và chính sách nhân sự. Tăng cường công tác đào tạo nội bộ về nghiệp vụ và văn hoá doanh nghiệp.

## QUẢN TRỊ CÔNG TY

### I. Hội đồng Quản trị

#### 1. Thành viên và cơ cấu Hội đồng Quản trị

Hiện tại, Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Apax Holdings gồm các thành viên như sau:

**Bảng 18: Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị**

TT	Họ và tên	Chức vụ	Cổ phần sở hữu	Thời gian bổ nhiệm	Thời gian từ nhiệm
<b>Hội đồng quản trị</b>					
1	Ông Nguyễn Ngọc Thủy	Chủ tịch	49.000.000	01/01/2017	-
2	Bà Vũ Cẩm La Hương	Thành viên	98.000	01/01/2017	-
3	Ông Nguyễn Ngọc Khánh	Thành viên	0	01/01/2017	-
4	Ông Nguyễn Trọng Quỳnh	Thành viên độc lập	196	01/01/2017	-
5	Ông Quách Mạnh Hào	Thành viên	1.000.000	30/05/2017	-
6	Ông Nguyễn Minh Chính	Thành viên độc lập	150.000	27/09/2017	-
7	Ông Trần Thanh Hải	Thành viên	-	01/01/2017	30/05/2017
8	Bà Nguyễn Thị Dung	Thành viên	-	01/01/2017	27/09/2017
9	Ông Nguyễn Mạnh Phú	Thành viên	-	01/01/2017	27/09/2017

Nguồn: APAX Holdings

HDQT Công ty đã hoàn thành các nhiệm vụ được ĐHĐCĐ năm 2017 giao phó và tham gia đủ các cuộc họp được triệu tập theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty và quy chế hoạt động của HDQT, cụ thể như sau:

#### Cơ cấu nhân sự Hội đồng quản trị

Theo Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông bất thường số 02/2017/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/5/2017, thông qua việc từ nhiệm chức vụ Thành viên HDQT đối với ông Trần Thanh Hải và việc bổ nhiệm chức vụ Thành viên HDQT đối với ông Quách Mạnh Hào.

Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường số 03/2017/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/9/2017 thông qua việc từ nhiệm chức vụ Thành viên HDQT đối với ông Nguyễn Mạnh Phú và bà Nguyễn Thị Dung và việc bổ nhiệm chức vụ Thành viên độc lập HDQT đối với ông Nguyễn Minh Chính.

#### 2. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Không có

**3. Hoạt động của Hội đồng quản trị**

**Bảng 19: Các nghị quyết Hội đồng Quản trị**

TT	Số Nghị Quyết	Ngày ký	Nội dung
1.	01/2017/QĐ-HĐQT	3/1/2017	- Quyết định bổ nhiệm Chức vụ Tổng Giám đốc
2.	02/2017/QĐ-HĐQT	3/1/2017	- Quyết định Lương, phụ cấp chức vụ Tổng giám đốc
3.	03/2017/QĐ-HĐQT	3/1/2017	- Quyết định bổ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng
4.	04-01/2017/NQ-HĐQT	4/1/2017	- Thông qua việc Ủy quyền cho Tổng giám đốc đàm phán, ký kết hợp đồng của các giao dịch của Công ty với người nội bộ và các bên có liên quan.
5.	04/2017/NQ-HĐQT	21/2/2017	- Tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 - Thời gian chốt danh sách cổ đông tham dự đại hội đồng cổ đông - Thông qua chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên
6.	05/2017/NQ-HĐQT	23/2/2017	- Thông qua thanh lý hợp đồng mua bán Phụ lục 01 hợp đồng mua bán số 01/HĐMB/IBC - Thông qua thanh lý hợp đồng mua bán Phụ lục 01 hợp đồng mua bán số 29-12/2015/HĐMB/VNBC
7.	06/2017/NQ-HĐQT	23/2/2017	- Thông qua việc mua 1.200.000 cổ phiếu của Công ty Cổ phần Anh ngữ Apax
8.	07/2017/NQ-HĐQT	24/2/2017	- Thông qua nội dung các báo, các tờ trình, đơn từ nhiệm
9.	08/2017/NQ-HĐQT	2/3/2017	- Thông qua việc thay đổi phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ theo tờ trình số 08/TT-HĐQT
10.	09/2017/NQ-HĐQT	13/3/2017	- Thông qua Hồ sơ chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu
11.	10/2017/NQ-HĐQT	16/3/2017	- Thông qua việc thay đổi địa chỉ trụ sở, điện thoại, số fax, web của công ty - Thông qua việc thay đổi điều lệ Công ty
12.	11/2017/NQ-HĐQT	16/3/2017	- Thông qua việc triển khai phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu
13.			- Thông qua việc triển khai kế hoạch sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán
14.	12/2017/NQ-HĐQT	29/3/2017	- Sửa đổi phần Báo lãnh phát hành Nghị quyết hội đồng quản trị số 11/2017/NQ-HĐQT - Triển khai phương án sử dụng vốn lưu động dự kiến sau khi phát hành để đầu tư
15.	13/2017/NQ-HĐQT	18/4/2017	- Thông qua việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản - Thông qua chi tiết thực hiện lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản

TT	Số Nghị Quyết	Ngày ký	Nội dung
			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua chốt danh sách cổ đông để phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu năm 2017</li> <li>- Thông qua kế hoạch thời gian thực hiện phát hành tăng vốn</li> </ul>
16.	14/2017/NQ-HĐQT	30/5/2017	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua việc thay đổi thời gian phân phối cổ phiếu của đợt phát hành cổ phiếu ra công chúng theo thông báo số 19-04/2017/CV</li> </ul>
17.	15/2017/NQ-HĐQT	30/5/2017	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Triển khai việc từ nhiệm của Ông Trần Thanh Hải - Thành viên hội đồng quản trị</li> <li>- Triển khai việc bổ nhiệm Ông Phạm Hữu Hải - Thành viên Ban Kiểm soát</li> <li>- Triển khai việc bổ nhiệm Ông Quách Mạnh Hào - Thành viên hội đồng quản trị</li> </ul>
18.	16/2017/NQ-HĐQT	30/5/2017	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Triển khai việc thay đổi điều lệ kinh doanh của công ty</li> </ul>
19.	17/2017/NQ-HĐQT	8/6/2017	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua việc gia hạn thời gian phân phối cổ phiếu của đợt phát hành cổ phiếu ra công chúng</li> </ul>
20.	18/2017/NQ-HĐQT	12/6/2017	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua việc thay đổi thông tin Tài khoản phong tỏa cho đợt phát hành tăng vốn</li> </ul>
21.	19/2017/NQ-HĐQT	13/6/2017	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua việc điều chỉnh thời gian phân phối cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu</li> </ul>
22.	20/2017/NQ-HĐQT	16/6/2017	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Triển khai mua cổ phần của Công ty cổ phần Anh ngữ Apax</li> <li>- Thông qua việc mua cổ phiếu phát hành tăng vốn của Công ty cổ phần Anh ngữ Apax</li> </ul>
23.	21/2017/NQ-HĐQT	20/6/2017	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Triển khai mua cổ phần của Công ty cổ phần Anh ngữ Apax để nắm giữ trên 68,9% vốn điều lệ</li> <li>- Thông qua nội dung hợp đồng chuyển nhượng cổ phần Công ty cổ phần Anh ngữ Apax với tổng giá trị hợp đồng là 340,821,000,000 đồng</li> </ul>
24.	22/2017/NQ-HĐQT/IBC	03/08/2017	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua kết quả nộp tiền mua cổ phần của đợt phát hành theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2017;</li> <li>- Thông qua việc chào bán tiếp số cổ phần lẻ và số cổ phiếu chưa phân phối hết</li> </ul>
25.	23/2017/NQ-HĐQT/IBC	04/08/2017	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Triển khai mua cổ phần của Công ty Cổ phần Phát triển Giáo dục IGarten để nắm giữ trên 51% Vốn điều lệ của Công ty này;</li> <li>- Thông qua Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần Công ty Cổ phần Phát triển Giáo dục IGarten với tổng giá trị hợp đồng là 60.000.000.000 đồng</li> </ul>
26.	24/2017/NQ-HĐQT/IBC	04/08/2017	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua việc Công ty Cổ phần Phát triển Giáo dục IGarten chính thức trở thành công ty con của Công ty Cổ phần Đầu tư Apax Holdings</li> </ul>

TT	Số Nghị Quyết	Ngày ký	Nội dung
27.	25/2017/NQ-HĐQT/IBC	04/08/2017	- Thông qua việc thay đổi mục đích sử dụng vốn của đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ theo Giấy chứng nhận chào bán cổ phiếu số 13/GCN-UBCK do UBCKNN cấp ngày 12/04/2017
28.	26/2017/NQ-HĐQT/IBC	23/08/2017	- Thông qua việc triệu tập họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2017
29.	27/2017/NQ-HĐQT/IBC	20/09/2017	- Thông qua việc từ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc của ông Trần Thanh Hải
30.	28/2017/NQ-HĐQT/IBC	04/12/2017	- Thông qua việc đăng ký hủy giao dịch cổ phiếu CTCP Đầu tư Apax Holdings trên Sàn UpCom - Thông qua việc niêm yết cổ phiếu CTCP Đầu tư Apax Holdings trên Sở GDCK Tp.HCM
31.	04-12/2017/NQ-HĐQT/IBC	04/12/2017	- Thông qua giả tham chiếu trong ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu IBC là 20.000 đồng/cổ phiếu theo phương án tính giá đính kèm
32.	29/2017/NQ-HĐQT/IBC	06/12/2017	- Thông qua ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu IBC tại Sở GDCK Tp.HCM là ngày 15/12/2017
33.	30/2017/NQ-HĐQT/IBC	22/12/2017	- Thông qua ND HĐ bảo lãnh ký giữa CTCP Đầu tư Apax Holdings và Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered

Nguồn: Báo cáo Tình hình Quản trị Công ty

## II. Ban Kiểm soát

### 1. Thành viên và cơ cấu Ban Kiểm soát

**Bảng 20: Thành viên và cơ cấu Ban Kiểm soát**

TT	Họ và tên	Chức vụ	Cổ phần sở hữu	Thời gian bổ nhiệm	Thời gian từ nhiệm
Ban Kiểm soát					
1	Bà Phạm Thị Thanh Thọ	Trưởng Ban	0	01/01/2017	-
2	Bà Nguyễn Thị Thanh Khuyên	Thành viên	500.000	27/09/2017	-
3	Bà Phạm Thị Diệp	Thành viên	96	27/09/2017	-
4	Bà Đỗ Thị Nhâm	Thành viên	-	01/01/2017	27/09/2017
5	Bà Kiều Thị Ngoan	Thành viên	-	01/01/2017	08/03/2017
6	Ông Phạm Hữu Hải	Thành viên	-	08/03/2017	27/09/2017

Nguồn: APAX Holdings

## 2. Hoạt động Ban Kiểm soát

**Xây dựng kế hoạch kiểm soát hàng năm, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban kiểm soát.**

**Kiểm soát tính hợp pháp, hợp lý, trung thực trong công tác quản lý điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, trong công tác thống kê và lập báo cáo tài chính, cụ thể:**

- Đối với Công tác quản lý, điều hành:

Ban Kiểm soát đã được cung cấp đầy đủ thông tin về các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty, trao đổi thường xuyên với HĐQT và Ban điều hành về tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh và các nghị quyết đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua 2017.

Trên cơ sở đó, Ban kiểm soát đánh giá công tác quản lý điều hành hoạt động kinh doanh của HĐQT và Ban điều hành đã tuân thủ đầy đủ quy định pháp lý liên quan đến hoạt động SXKD cũng như phù hợp Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông Thường niên năm 2017.

Hội đồng quản trị đã chủ động trong việc giám sát và điều hành kịp thời chiến lược kinh doanh cũng như các quyết sách cụ thể trong hoạt động của Công ty.

Ban điều hành đã bám sát các quyết sách này để triển khai các công việc cụ thể. HĐQT và Ban điều hành cùng với sự nỗ lực của toàn thể các cán bộ nhân viên của Công ty đã vượt qua khó khăn và đạt được kết quả kinh doanh hết sức ấn tượng, hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ mà Đại hội đồng Cổ đông đề ra.

Ban kiểm soát không phát hiện có hiện tượng vi phạm pháp luật của HĐQT và Ban điều hành.

- Đối với tổ chức công tác kế toán, công tác thống kê và lập báo cáo tài chính:

Công tác kế toán đã tuân thủ đầy đủ các quy định liên quan, đảm bảo nguyên tắc trung thực, thận trọng, hợp lý và báo cáo tài chính đã được lập trên cơ sở tuân thủ đầy đủ các quy định hiện hành.

Công tác kế toán kịp thời đã giúp HĐQT và Ban điều hành có những quyết định phù hợp kịp thời với hoạt động SXKD.

Ban kiểm soát không phát hiện có hiện tượng vi phạm trong công tác tài chính, kế toán trong kỳ.

### **Thực hiện thẩm định báo cáo tài chính 2017.**

Thẩm định báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính hàng quý, 6 tháng và hàng năm của Công ty, báo cáo đánh giá công tác của HĐQT cho Đại hội đồng Cổ đông.

Ban kiểm soát đánh giá báo cáo đã đảm bảo tính tuân thủ cao đối với các quy định hiện hành về nội dung báo cáo và thời gian lập báo cáo.

Ngoài ra, Ban kiểm soát cũng thống nhất với số liệu trong báo cáo tài chính năm 2017 do Công ty Kiểm toán lập.

**Bảng 21: Các cuộc họp Ban kiểm soát**

TT	Họ và tên	Số buổi họp tham dự	% Tham dự	Thời gian bổ nhiệm	Thời gian từ nhiệm
1	Bà Phạm Thị Thanh Thọ	2	100%	01/01/2017	-

TT	Họ và tên	Số buổi họp tham dự	% Tham dự	Thời gian bổ nhiệm	Thời gian từ nhiệm
2	Bà Nguyễn Thị Thanh Khuyên	1	100%	27/09/2017	-
3	Bà Phạm Thị Diệp	1	100%	27/09/2017	-
4	Bà Đỗ Thị Nhâm	1	100%	01/01/2017	27/09/2017
5	Bà Kiều Thị Ngoan	1	100%	01/01/2017	08/03/2017
6	Ông Phạm Hữu Hải	0	-	08/03/2017	27/09/2017

Nguồn: APAX Holdings

#### **Nội dung các cuộc họp:**

##### **Cuộc họp thứ 1 (15/01/2017)**

#### ***- Phân giao nhiệm vụ của các thành viên Ban kiểm soát***

Ban kiểm soát đã thảo luận và nhất trí phân giao nhiệm vụ của các thành viên trong Ban kiểm soát như sau:

STT	Nhiệm vụ	Chịu trách nhiệm chính
1	Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và điều hành của Ban giám đốc trong hoạt động kinh doanh	Bà Phạm Thị Thanh Thọ
2	Xem xét hoạt động kinh doanh từng quý trong năm và cuối năm	Bà Phạm Thị Thanh Thọ
3	Xem xét, thẩm định báo cáo công tác quản lý của Hội đồng quản trị (thường kỳ, hàng năm)	Bà Đỗ Thị Nhâm
4	Xem xét sổ sách kế toán, thẩm định báo cáo tài chính thường kỳ, báo cáo tài chính hàng năm	Bà Kiều Thị Ngoan
5	Xem xét, thẩm định báo cáo hoạt động kinh doanh của Công ty (thường kỳ, hàng năm)	Bà Kiều Thị Ngoan
6	Giải quyết, thanh kiểm tra các yêu cầu từ cổ đông Nhóm các cổ đông đang làm việc tại Công ty Nhóm các cổ đông không làm việc tại Công ty	Bà Đỗ Thị Nhâm
7	Lập báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông	Bà Phạm Thị Thanh Thọ

#### ***- Đề ra phương thức hoạt động của Ban kiểm soát***

Ban kiểm soát đã thảo luận và thống nhất phương thức hoạt động như sau:

- ✓ Các thành viên Ban kiểm soát duy trì hoạt động thường xuyên, hiệu quả, thực hiện các nhiệm vụ đã được phân giao.
- ✓ Ngoài việc tham gia các cuộc họp do Hội đồng quản trị và Ban giám đốc mời, mỗi quý Ban kiểm soát sẽ tiến hành một cuộc họp định kỳ để xem xét, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, giải quyết các ý kiến của Cổ đông và Nhóm cổ đông cũng như đưa ra các ý kiến góp ý với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc.
- ✓ Ban kiểm soát cũng sẽ tổ chức họp bất thường nếu thấy cần thiết để giải quyết các công việc

theo đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty,

**Cuộc họp thứ 2: (10/07/2017)**

Rà soát, kiểm tra công tác quản trị của Ban Điều hành và công tác kế toán 6 tháng đầu năm 2017 của Công ty. Tập trung rà soát, kiểm tra công tác lập BCTC soát xét 6 tháng đầu năm 2017.

**3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát**

**3.1 Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích**

**Bảng 22: Tổng hợp lương, thù lao**

Thu nhập của HĐQT, Ban Điều hành	808.117.000 VND
----------------------------------	-----------------

Nguồn: APAX Holdings

**3.2 Giao dịch của người nội bộ và các bên liên quan**

**a. Giao dịch cổ phiếu của Cổ đông nội bộ và các bên liên quan**

TT	Họ tên	Mối quan hệ với Công ty tại thời điểm giao dịch	Mua/bán	Số lượng CP giao dịch	Thời gian giao dịch	Phương thức giao dịch
1	Trần Thị Thanh Hà	Người liên quan của người nội bộ	Bán	4.900	09/01/2017-07/02/2017	Khớp lệnh
2	Nguyễn Hữu Hòa	Người liên quan của người nội bộ	Bán	4.900	09/01/2017-07/02/2017	Khớp lệnh
3	Nguyễn Mạnh Tùng	Người liên quan của người nội bộ	Mua	100	28/02/2017	Khớp lệnh
4	Nguyễn Hương Lan	Người liên quan của người nội bộ	Mua	100	21/02/2017	Khớp lệnh
5	Nguyễn Trọng Quỳnh	Người nội bộ	Mua	100	21/02/2017	Khớp lệnh
6	Nguyễn Thị Vân	Người liên quan của người nội bộ	Mua	100	14/02/2017	Khớp lệnh
7	Nguyễn Trọng Vũ	Người liên quan của người nội bộ	Mua	100	14/02/2017	Khớp lệnh
8	Nguyễn Văn Sơn	Người liên quan của người nội bộ	Mua	100	14/02/2017	Khớp lệnh
9	Nguyễn Thị Dung	Người nội bộ	Mua	100	03/02/2017	Khớp lệnh
10	Trần Thanh Hải	Người nội bộ	Bán	2.420.960	14/08/2017-15/08/2017	Giao dịch thỏa thuận

TT	Họ tên	Mối quan hệ với Công ty tại thời điểm giao dịch	Mua/bán	Số lượng CP giao dịch	Thời gian giao dịch	Phương thức giao dịch
11	Trần Ngọc Sơn	Người liên quan của người nội bộ	Mua	434.960	15/08/2017	Giao dịch thỏa thuận
12	Nguyễn Mạnh Phú	Người nội bộ	Mua	986.000	14/08/2017	Giao dịch thỏa thuận
13	Quách Mạnh Hào	Người nội bộ	Mua	1.000.000	14/08/2017	Giao dịch thỏa thuận

Nguồn: Apax Holdings tổng hợp

**b. Giao dịch khác**

TT	Bên có liên quan	Nội dung giao dịch	Số hợp đồng	Giá trị Hợp đồng
1	Công ty Cổ phần Tập đoàn Giáo dục Egroup	Hợp đồng tư vấn tài chính dự án sinh thái	26.04/2016/IBC-EGAME	3.300.000.000
2	Công ty Cổ phần Anh ngữ Apax	Hợp đồng vay tiền	10.08/2017/HĐ/IBC-AE	250.000.000

**3.3 Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty**

Công ty đã thực hiện đúng theo các quy định của Pháp luật

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH****I. Ý kiến kiểm toán****1. Báo cáo tài chính riêng đã được kiểm toán*****Ý kiến của Kiểm toán viên***

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng.

***Các vấn đề khác***

Như trình bày tại Thuyết minh số 10 của phần Thuyết minh báo cáo tài chính riêng: Trong kỳ, Công ty đã đầu tư góp vốn bổ sung tại Công ty Cổ phần Anh ngữ Apax với số tiền 457.991.000.000 VND (tương đương 19.290.800 cổ phần, giá trung bình 23.741,42 VND/ cổ phần).

Như trình bày tại Thuyết minh số 26 của phần Thuyết minh báo cáo tài chính riêng: Theo Nghị quyết số 25/2017/NQ-HĐQT ngày 04/08/2017 của Hội đồng Quản trị về việc thay đổi mục đích sử dụng vốn của đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ đã được phê duyệt tại Nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông số 01/2017/NQ-ĐHDCĐ ngày 08/03/2017.

Như trình bày tại Thuyết minh số 26 của phần Thuyết minh báo cáo tài chính riêng: Số liệu so sánh trên bảng cân đối kế toán là số liệu tại ngày 31 tháng 12 năm 2016 đã được kiểm toán; Số liệu so sánh trên báo cáo kết quả kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ là số liệu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016, các số liệu so sánh này đã được kiểm toán, bởi công ty kiểm toán khác với ý kiến và kết luận của Kiểm toán viên chấp nhận toàn phần. Đối với báo cáo Lưu chuyển tiền tệ là kỳ đầu tiên được lập theo phương pháp gián tiếp nên số liệu so sánh là số liệu chưa được kiểm toán.

**2. Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán*****Ý kiến của Kiểm toán viên***

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Đầu tư Apax Holdings cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017 đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

***Các vấn đề khác***

Như trình bày tại Thuyết minh số 03 và Thuyết minh số 24 của phần Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất: Các quy định hiện hành chưa có hướng dẫn cụ thể về việc xác định giá trị hợp lý của các khoản đầu tư tài chính, nên Công ty áp dụng giá giao dịch gần nhất theo Chứng thư thẩm định giá số 16P01TD0808 ngày 03/12/2016 của Công ty Cổ phần Thẩm định giá và Đầu tư tài chính Bưu Điện, và giá cổ phiếu phát hành thành công cho các cổ đông hiện hữu của công ty con - Công ty Cổ phần Anh ngữ Apax trong việc ước tính giá trị hợp lý của khoản đầu tư trước ngày Công ty đạt được quyền kiểm soát công ty con - Công ty Cổ phần Anh ngữ Apax.

Như trình bày tại Thuyết minh số 33 của phần Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất: Theo Nghị quyết số 25/2017/NQ-HĐQT ngày 04/08/2017 của Hội đồng Quản trị về việc thay đổi mục đích sử dụng vốn của đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ đã được phê duyệt tại Nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông số 01/2017/NQ-DHĐCĐ ngày 08/03/2017.

Như trình bày tại Thuyết minh số 34 của phần Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất: Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017 là kỳ đầu tiên Công ty lập báo cáo tài chính hợp nhất. Do đó, số liệu so sánh là số liệu Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016 đã được kiểm toán của công ty mẹ với ý kiến chấp nhận toàn phần; Kết quả kinh doanh cùng kỳ năm trước của công ty mẹ đã được kiểm toán với ý kiến chấp nhận toàn phần, các báo cáo này được thực hiện bởi công ty kiểm toán khác. Đối với báo cáo Lưu chuyển tiền tệ là kỳ đầu tiên được hợp nhất theo phương pháp gián tiếp nên số liệu so sánh là số liệu chưa được kiểm toán.

Thuyết minh số 13 của phần Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất: Báo cáo tài chính của các công ty liên kết chưa được kiểm toán.

## **II. Báo cáo tài chính được kiểm toán**

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ APAX HOLDINGS**  
**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN**

**Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017**

---

**Tháng 03 năm 2018**

**MỤC LỤC**

<b><u>NỘI DUNG</u></b>	<b><u>TRANG</u></b>
BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH	1 - 2
BÁO CÁO CỦA KIỂM TOÁN VIÊN	3 - 4
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT	5 - 6
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT	7
BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT	8
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT	9 - 40



## CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ APAX HOLDINGS

Tầng 4, Tòa tháp A, Tòa nhà Sky City Tower, số 88 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội

### BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Ban Điều hành Công ty Cổ phần Đầu tư Apax Holdings (sau đây gọi tắt là "Công ty") đệ trình báo cáo này cùng với báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017.

#### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN ĐIỀU HÀNH

Các thành viên của Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành Công ty đã điều hành Công ty trong năm và đến ngày lập báo cáo này gồm:

##### Hội đồng Quản trị

Ông Nguyễn Ngọc Thùy	Chủ tịch Hội đồng Quản trị
Ông Nguyễn Mạnh Phú	Thành viên Hội đồng Quản trị (từ nhiệm tháng 08/2017)
Ông Nguyễn Ngọc Khánh	Thành viên Hội đồng Quản trị
Bà Nguyễn Thị Dung	Thành viên Hội đồng Quản trị (từ nhiệm tháng 08/2017)
Ông Trần Thanh Hải	Thành viên Hội đồng Quản trị (từ nhiệm ngày 30/05/2017)
Bà Vũ Cẩm La Hương	Thành viên Hội đồng Quản trị
Ông Nguyễn Trọng Quỳnh	Thành viên Hội đồng Quản trị
Ông Quách Mạnh Hào	Thành viên Hội đồng Quản trị (bổ nhiệm ngày 30/05/2017)
Ông Nguyễn Minh Chính	Thành viên Hội đồng Quản trị (bổ nhiệm tháng 09/2017)

##### Ban Điều hành

Bà Vũ Cẩm La Hương	Tổng Giám đốc
Ông Trần Thanh Hải	Phó Tổng Giám đốc (từ nhiệm ngày 20/09/2017)
Ông Nguyễn Mạnh Phú	Kế toán trưởng (bổ nhiệm ngày 03/01/2017)

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này như sau:

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>
Bà Vũ Cẩm La Hương	Tổng Giám đốc

#### TRÁCH NHIỆM CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Ban Điều hành Công ty có trách nhiệm lập báo cáo tài chính hợp nhất phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Công ty phù hợp với Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất. Trong việc lập các báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Điều hành được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong báo cáo tài chính hợp nhất hay không;
- Lập báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh; và
- Thiết kế và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất hợp lý nhằm hạn chế rủi ro và gian lận.

Ban Điều hành đảm bảo các số kế toán có liên quan được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính, tình hình hoạt động của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các số kế toán và báo cáo tài chính hợp nhất được lập tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Điều hành cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Ban Điều hành cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất.

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ APAX HOLDINGS**

Tầng 4, Tòa tháp A, Tòa nhà Sky City Tower, số 88 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội

**BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH (Tiếp theo)**

**TRÁCH NHIỆM CỦA BAN ĐIỀU HÀNH (Tiếp theo)**

Theo ý kiến của Ban Điều hành đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2017 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Thay mặt và đại diện cho Ban Điều hành.



Vũ Cẩm La Hương

Tổng Giám đốc

Hà Nội, ngày 13 tháng 03 năm 2018

Số: 039/VACO/BCKT.NV2

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi:** Các Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành  
Công ty Cổ phần Đầu tư Apex Holdings

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Đầu tư Apex Holdings (gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 13 tháng 03 năm 2018, từ trang 05 đến trang 40, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017 và Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (gọi chung là "báo cáo tài chính hợp nhất").

### Trách nhiệm của Ban Điều hành

Ban Điều hành Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất theo Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Điều hành xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Điều hành cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

### Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Đầu tư Apex Holdings cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017 đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (Tiếp theo)

### Các vấn đề khác

Như trình bày tại Thuyết minh số 4 và Thuyết minh số 13 của phần Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất: Các quy định hiện hành chưa có hướng dẫn cụ thể về việc xác định giá trị hợp lý của các khoản đầu tư tài chính, nên Công ty áp dụng giá giao dịch gần nhất theo Chứng thư thẩm định giá số 16P01TD0808 ngày 03/12/2016 của Công ty Cổ phần Thẩm định giá và Đầu tư tài chính Bưu Điện, và giá cổ phiếu phát hành thành công cho các cổ đông hiện hữu của công ty con - Công ty Cổ phần Anh ngữ Apax trong việc ước tính giá trị hợp lý của khoản đầu tư trước ngày Công ty đạt được quyền kiểm soát công ty con - Công ty Cổ phần Anh ngữ Apax.

Như trình bày tại Thuyết minh số 33 của phần Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất: Theo Nghị quyết số 25/2017/NQ-HĐQT ngày 04/08/2017 của Hội đồng Quản trị về việc thay đổi mục đích sử dụng vốn của đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ đã được phê duyệt tại Nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông số 01/2017/NQ-ĐHĐCD ngày 08/03/2017.

Như trình bày tại Thuyết minh số 34 của phần Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất: Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017 là kỳ đầu tiên Công ty lập báo cáo tài chính hợp nhất. Do đó, số liệu so sánh là số liệu Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016 đã được kiểm toán của công ty mẹ với ý kiến chấp nhận toàn phần; Kết quả kinh doanh cùng kỳ năm trước của công ty mẹ đã được kiểm toán với ý kiến chấp nhận toàn phần, các báo cáo này được thực hiện bởi công ty kiểm toán khác. Đối với báo cáo lưu chuyển tiền tệ là kỳ đầu tiên được hợp nhất theo phương pháp gián tiếp nên số liệu so sánh là số liệu chưa được kiểm toán.

Như trình bày tại Thuyết minh số 13 của phần Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất: Báo cáo tài chính của các công ty liên kết chưa được kiểm toán.



**Bùi Ngọc Bình**  
Phó Tổng Giám đốc  
Số Giấy CN ĐKHN Kiểm toán: 0657-2018-156-1  
Thay mặt và đại diện cho  
**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VACO**  
Hà Nội, ngày 13 tháng 03 năm 2018

**Trần Tuấn Anh**  
Kiểm toán viên  
Số Giấy CN ĐKHN Kiểm toán: 3272-2015-156-1

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT**  
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2017

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị: VND	
			Số cuối năm	Số đầu năm
<b>A - TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>552.472.723.029</b>	<b>42.692.196.242</b>
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5	270.700.519.343	2.225.444.575
1. Tiền	111		270.700.519.343	2.225.444.575
II. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		264.319.592.809	40.466.751.667
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	6	12.710.477.316	-
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	7	130.170.888.538	40.000.000.000
3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		100.000.000	-
4. Phải thu ngắn hạn khác	136	8	121.338.226.955	466.751.667
III. Hàng tồn kho	140	9	4.896.850.971	-
1. Hàng tồn kho	141		4.896.850.971	-
IV. Tài sản ngắn hạn khác	150		12.555.759.906	-
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	10	12.491.136.843	-
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		64.623.063	-
<b>B - TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>1.314.393.390.557</b>	<b>284.886.927.645</b>
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		22.267.658.795	-
1. Phải thu dài hạn khác	216	8	22.267.658.795	-
II. Tài sản cố định	220		389.962.198.755	-
1. Tài sản cố định hữu hình	221	11	156.762.552.607	-
- Nguyên giá	222		174.391.137.522	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(17.628.584.915)	-
2. Tài sản cố định vô hình	227	12	233.199.646.148	-
- Nguyên giá	228		243.224.323.375	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(10.024.677.227)	-
III. Tài sản dở dang dài hạn	240		1.490.153.090	-
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		1.490.153.090	-
IV. Đầu tư tài chính dài hạn	250	13	281.402.030.839	284.853.700.000
1. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		280.894.253.839	284.000.000.000
2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		599.100.000	853.700.000
3. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		(91.323.000)	-
V. Tài sản dài hạn khác	260		619.271.349.078	33.227.645
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	10	78.014.573.245	33.227.645
2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	262		363.287.671	-
3. Lợi thế thương mại	269	14	540.893.488.162	-
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)</b>	<b>270</b>		<b>1.866.866.113.586</b>	<b>327.579.123.887</b>

## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (Tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2017

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị: VND	
			Số cuối năm	Số đầu năm
<b>C - NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>732.924.093.069</b>	<b>3.002.518.673</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>657.371.930.475</b>	<b>3.002.518.673</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	15	26.915.343.981	3.000.000
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		52.676.162.281	50.000.000
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	16	53.728.845.012	2.785.479.887
4. Phải trả người lao động	314		43.955.617.803	-
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	17	80.874.714.505	-
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	18	251.925.203.534	-
7. Phải trả ngắn hạn khác	319	19	4.310.607.999	164.038.786
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	20	142.985.435.360	-
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>75.552.162.594</b>	<b>-</b>
1. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336	18	13.946.774.479	-
2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	20	61.605.388.115	-
<b>D - VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>1.133.942.020.517</b>	<b>324.576.605.214</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>21</b>	<b>1.133.942.020.517</b>	<b>324.576.605.214</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		688.800.000.000	313.010.600.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		688.800.000.000	313.010.600.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		90.074.070.000	-
3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		171.782.178.169	11.566.005.214
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		11.566.005.214	(298.875.129)
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		160.216.172.955	11.864.880.343
4. Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	429		183.285.772.348	-
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)</b>	<b>440</b>		<b>1.866.866.113.586</b>	<b>327.579.123.887</b>



Vũ Cẩm La Hương  
Tổng Giám đốc  
Hà Nội, ngày 13 tháng 03 năm 2018

Nguyễn Mạnh Phú  
Kế toán trưởng

Nguyễn Thị Hải  
Người lập

## BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01		549.759.757.994	14.349.170.340
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		434.500.000	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	10	22	549.325.257.994	14.349.170.340
4. Giá vốn hàng bán	11	23	257.649.090.837	13.787.010.440
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	20		291.676.167.157	562.159.900
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	24	121.078.757.725	15.792.617.612
7. Chi phí tài chính	22	25	5.917.051.928	302.907.199
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		5.533.733.977	26.389.234
8. Lãi/(lỗ) từ hoạt động đầu tư vào công ty liên kết	24		2.044.253.839	-
9. Chi phí bán hàng	25	26	133.203.498.515	-
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	26	68.018.402.400	1.295.488.654
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30 = 20 + (21 - 22) + 24 - (25 + 26))	30		207.660.225.878	14.756.381.659
11. Thu nhập khác	31		1.425.875.422	333.000.000
12. Chi phí khác	32		11.199.850.685	333.000.013
13. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	40		(9.773.975.263)	(13)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50		197.886.250.615	14.756.381.646
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	28	26.744.856.515	2.891.501.303
16. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50 - 51)	60		171.141.394.100	11.864.880.343
16.1. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông Công ty mẹ	61		160.216.172.955	-
16.2. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		10.925.221.145	-
17. Lãi/(lỗ) bán vốn cổ phiếu	70	29	3.296,17	1.883,00

Vũ Cẩm La Hương  
Tổng Giám đốc

Hà Nội, ngày 13 tháng 03 năm 2018

Nguyễn Mạnh Phú  
Kế toán trưởngNguyễn Thị Hải  
Người lập

## BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm nay	Năm trước
<b>I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	197.886.250.615	14.756.381.646
2. Điều chỉnh cho các khoản			
- Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02	49.288.277.242	36.999.996
- Các khoản dự phòng	03	91.323.000	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(123.118.787.415)	(15.693.743.608)
- Chi phí lãi vay	06	5.533.733.977	26.389.234
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu	08	129.680.797.419	(873.972.732)
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09	91.172.613.074	(37.537.050.481)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10	7.074.378.266	-
- Tăng, giảm các khoản phải trả (Không kể lãi vay phải trả, thuế thu	11	125.892.259.268	(124.574.247)
nhập doanh nghiệp phải nộp)			
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12	49.585.768.989	(33.227.645)
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13	-	21.403.700.000
- Tiền lãi vay đã trả	14	(4.814.833.977)	(19.676.906)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(15.126.254.419)	(106.270.711)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	383.464.728.620	(17.291.072.722)
<b>II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các TSDH khác	21	(359.069.118.127)	(370.000.000)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các TSDH khác	22	-	333.000.000
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	(602.477.356.629)	(3.006.150.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	799.374.261.819	3.322.150.000
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	(593.734.266.356)	(284.853.700.000)
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26	254.600.000	9.700.000.000
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	21.304.938.556	15.693.743.612
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(734.346.940.737)	(259.180.956.388)
<b>III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>			
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31	465.863.470.000	250.000.000.000
2. Tiền thu từ đi vay	33	465.099.928.350	46.245.912.563
3. Tiền trả nợ gốc vay	34	(311.606.111.465)	(48.243.129.381)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	619.357.286.885	248.002.783.182
Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50 = 20 + 30 + 40)	50	268.475.074.768	(28.469.245.928)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	2.225.444.575	30.694.690.503
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm (70 = 50 + 60 + 61)	70	270.700.519.343	2.225.444.575

Vũ Cẩm La Hương  
Tổng Giám đốc

Hà Nội, ngày 13 tháng 03 năm 2018

Nguyễn Mạnh Phú  
Kế toán trưởngNguyễn Thị Hải  
Người lập

**THUYẾT MINH HỢP NHẤT BẢO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

*Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với hợp nhất báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo*

**1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT**

**Hình thức sở hữu vốn**

Công ty Cổ phần Đầu tư Apax Holdings (tên cũ là Công ty Cổ phần Đầu tư VN Benchmark) được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0105824156 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 19/03/2012, thay đổi lần thứ 7 ngày 21/03/2017. Vốn điều lệ của Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp là 313.010.600.000 VND.

Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần số 0105824156 thay đổi lần thứ 08 ngày 14/08/2017, vốn điều lệ của Công ty đã tăng lên 688.800.000.000 VND.

Trụ sở chính của Công ty tại: Tầng 4, Tòa tháp A, Tòa nhà Sky City Tower, số 88 phố Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

**Ngành nghề kinh doanh và hoạt động chính**

Ngành nghề kinh doanh của Công ty là:

- Hoạt động tư vấn quản lý (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán);
- Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đầu: Hoạt động tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán);
- Dịch vụ hỗ trợ giáo dục: Tư vấn du học; Tư vấn giáo dục; Dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục; Dịch vụ đánh giá việc kiểm tra giáo dục; Dịch vụ kiểm tra giáo dục; Tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên;
- Cho thuê xe có động cơ;
- Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ khách sạn, dịch vụ ăn uống);
- Giáo dục văn hoá nghệ thuật;
- Giáo dục khác chưa được phân vào đầu: Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; Các dịch vụ dạy kèm (gia sư); Giáo dục dự bị; Các trung tâm dạy học có các khóa học dành cho học sinh yếu kém; Các khóa dạy về phê bình đánh giá chuyên môn; Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; Đào tạo về sự sống; Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; Dạy máy tính;
- Giáo dục trung học cơ sở và trung học phổ thông;
- Giáo dục tiểu học;
- Đào tạo đại học và sau đại học;
- Giáo dục mầm non;
- Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại;
- Giáo dục nghề nghiệp;
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê;
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải.

Hoạt động chính của Công ty là:

- Hoạt động tư vấn quản lý (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán);
- Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đầu: Hoạt động tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán);
- Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại;

**Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường**

Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường của Công ty được thực hiện trong thời gian không quá 12 tháng.

**Đặc điểm hoạt động của doanh nghiệp trong kỳ kế toán có ảnh hưởng đến báo cáo tài chính hợp nhất**

Không có hoạt động đặc biệt nào của doanh nghiệp trong năm tài chính có ảnh hưởng đến báo cáo tài chính hợp nhất.

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (Tiếp theo)**

*Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo*

**1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT (Tiếp theo)**

**Cấu trúc doanh nghiệp**

*Công ty con do công ty mẹ sở hữu trực tiếp:*

STT	Tên công ty con	Nơi thành lập (hoặc đăng ký) và hoạt động	Tỷ lệ phần sở hữu	Tỷ lệ quyền biểu quyết năm giữ	Hoạt động chính
1	Công ty Cổ phần Anh ngữ Apax	Tp. Hà Nội	68,91%	68,91%	Giáo dục khác chưa phân vào đầu
2	Công ty Cổ phần Phát triển Giáo dục Igarten	Tp. Hà Nội	53,83%	53,83%	Giáo dục mầm non
3	Công ty TNHH Apax Franklin Academy	Tp. Hà Nội	100,00%	100,00%	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục

*Danh sách công ty liên kết do công ty mẹ sở hữu trực tiếp: Không có*

*Danh sách các công ty liên kết của công ty con - Công ty Cổ phần Anh ngữ Apax sở hữu (dưới đây gọi là công ty liên kết gián tiếp):*

STT	Tên công ty liên kết	Nơi thành lập (hoặc đăng ký) và hoạt động	Tỷ lệ phần lợi ích gián tiếp	Tỷ lệ quyền biểu quyết năm giữ	Hoạt động chính
1	Công ty Cổ phần Studynet	Tp. Hà Nội	33,77%	49,00%	Giáo dục khác chưa phân vào đầu
2	Công ty Cổ phần Anh ngữ Apax Speedy	Tp. Hà Nội	33,77%	49,00%	Giáo dục khác chưa phân vào đầu
3	Công ty cổ phần Anh Ngữ Apax Academy	Tp. Hà Nội	33,77%	49,00%	Giáo dục tiểu học, trung học phổ thông
4	Công ty cổ phần Đầu tư Eduland	Tp. Hà Nội	13,78%	20,00%	Giáo dục khác chưa phân vào đầu

**2. NĂM TÀI CHÍNH, CHUẨN MỰC KẾ TOÁN VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG**

**Năm tài chính**

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm. Báo cáo tài chính hợp nhất kỳ này được lập cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017.

**Chế độ kế toán áp dụng**

Công ty áp dụng các Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

**Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán**

Ban Điều hành đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (Tiếp theo)***Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo***2. NĂM TÀI CHÍNH, CHUẨN MỰC KẾ TOÁN VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG (Tiếp theo)**

Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo không nhằm phản ánh tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước khác ngoài Việt Nam.

**Các bên liên quan**

Các bên liên quan của Công ty bao gồm:

- Công ty Cổ phần Tập đoàn Giáo dục Egroup: Chủ sở hữu 71,14% vốn điều lệ của Công ty;
- Các công ty con của Công ty Cổ phần Tập đoàn Giáo dục Egroup: Cùng chủ sở hữu;
- Các công ty liên kết gián tiếp của Công ty;
- Các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành của Công ty.

Chi tiết danh sách các bên liên quan được trình bày tại Thuyết minh số 32.

**3. LUẬT KẾ TOÁN MỚI**

Luật Kế toán số 88/2015/HQH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 20 tháng 11 năm 2015 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2017. Theo quy định tại Điều 28 - Đánh giá và ghi nhận theo giá trị hợp lý. Tuy nhiên, đến thời điểm phát hành báo cáo này, chưa có văn bản hướng dẫn trong việc áp dụng đánh giá và ghi nhận theo giá trị hợp lý, do đó, Công ty chưa áp dụng giá trị hợp lý trong trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

**4. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU****Cơ sở lập báo cáo tài chính hợp nhất**

Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo được trình bày bằng Đồng Việt Nam (VND), theo nguyên tắc giá gốc và phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo không nhằm phản ánh tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước khác ngoài Việt Nam.

Báo cáo tài chính hợp nhất hàng năm của Công ty Cổ phần Đầu tư Apax Holdings được lập trên cơ sở hợp nhất báo cáo tài chính riêng của công ty mẹ và báo cáo tài chính của các công ty con (các đơn vị mà Công ty nắm giữ trên 50% quyền biểu quyết (kiểm soát) và được xác định sẽ nắm giữ lâu dài (trên 12 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính), hoạt động của các đơn vị được hợp nhất không bị hạn chế trong thời gian dài.

Báo cáo tài chính của công ty mẹ và công ty con sử dụng để hợp nhất báo cáo tài chính được lập cho cùng một kỳ kế toán và được áp dụng các chính sách kế toán một cách thống nhất.

Số dư các tài khoản trên bảng cân đối kế toán giữa các đơn vị trong cùng công ty mẹ - công ty con, các khoản thu nhập và chi phí, các khoản lãi hoặc lỗ nội bộ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch này được loại trừ toàn bộ.

Danh sách các công ty con, công ty liên kết được hợp nhất trong báo cáo này gồm: Công ty con và các công ty liên kết như trình bày tại Thuyết minh số 1.

Lợi ích của cổ đông không kiểm soát là phần lợi ích trong lãi, hoặc lỗ, và trong tài sản thuần của công ty con không được nắm giữ bởi công ty được trình bày riêng biệt trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và được trình bày riêng biệt với phần bốn chủ sở hữu của các cổ đông công ty mẹ trong phần vốn chủ sở hữu trên bảng cân đối kế toán hợp nhất.

Ảnh hưởng do các thay đổi trong tỷ lệ sở hữu công ty con và không làm mất quyền kiểm soát được hạch toán vào lợi nhuận sau thuế chưa phân phối.

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (Tiếp theo)***Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo***4. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (Tiếp theo)****Cơ sở lập báo cáo tài chính hợp nhất (Tiếp theo)**

Trường hợp công ty thoái một phần vốn nắm giữ tại Công ty con, sau khi thoái vốn Công ty mẹ mất quyền kiểm soát và công ty con trở thành công ty liên doanh, liên kết của Công ty thì khoản đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết được trình bày theo phương pháp vốn chủ sở hữu. Kết quả của việc thoái vốn được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

Trường hợp Công ty thoái một phần vốn nắm giữ tại công ty con, sau khi thoái vốn Công ty mất quyền kiểm soát và công ty con trở thành khoản đầu tư thông thường của tổ hợp thì khoản đầu tư được trình bày theo phương pháp giá gốc. Kết quả của việc thoái vốn được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

**Ước tính kế toán**

Việc lập báo cáo tài chính hợp nhất tuân thủ theo các Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất yêu cầu Ban Điều hành phải có những ước tính và giả định ảnh hưởng đến số liệu báo cáo về công nợ, tài sản và việc trình bày các khoản công nợ và tài sản tiềm tàng tại ngày lập báo cáo tài chính hợp nhất cũng như các số liệu báo cáo về doanh thu và chi phí trong suốt năm tài chính. Mặc dù các ước tính kế toán được lập bằng tất cả sự hiểu biết của Ban Điều hành, số thực tế phát sinh có thể khác với các ước tính, giả định đặt ra.

**Đánh giá và ghi nhận theo giá trị hợp lý**

Như đã trình bày tại Thuyết minh số 3, Luật Kế toán đã có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2017, trong đó bao gồm quy định về đánh giá và ghi nhận theo giá trị hợp lý, tuy nhiên chưa có hướng dẫn cụ thể cho vấn đề này; theo đó, Ban Điều hành đã xem xét và áp dụng như sau:

- Các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được đánh giá theo tỷ giá giao dịch thực tế;*
- Đối với tài sản và nợ phải trả (ngoài mục a trên đây) Công ty không có cơ sở để xác định được giá trị một cách đáng tin cậy do đó Công ty đang ghi nhận theo giá gốc.*
- Công ty ước tính giá trị hợp lý trong xác định giá trị của các khoản đầu tư trước ngày Công ty đạt được quyền kiểm soát công ty con, được xác định trên cơ sở giá giao dịch gần nhất được xác định bởi tổ chức định giá và giá cổ phiếu phát hành thành công cho các cổ đông hiện hữu của công ty con.*

**Hợp nhất kinh doanh và lợi thế thương mại**

Hợp nhất kinh doanh được hạch toán theo phương pháp giá mua. Giá phí hợp nhất kinh doanh bao gồm giá trị hợp lý tại ngày diễn ra trao đổi của các tài sản thuần đem trao đổi, các khoản nợ phải đã phát sinh hoặc đã thừa nhận và các công cụ vốn do bên mua phát hành để đổi lấy quyền kiểm soát bên bị mua và các chi phí liên quan trực tiếp đến việc hợp nhất kinh doanh. Tài sản, nợ phải trả có thể xác định được và những khoản nợ tiềm tàng phải gánh chịu trong hợp nhất kinh doanh của bên bị mua đều được ghi nhận theo giá trị hợp lý tại ngày hợp nhất kinh doanh.

Trong trường hợp trước ngày kiểm soát, khoản đầu tư là công ty liên kết hoặc khoản đầu tư tài chính dài hạn của Công ty mẹ và giao dịch mua công ty con được đánh giá là giao dịch hợp nhất kinh doanh, khi lập báo cáo hợp nhất, bên mua đánh giá lại khoản đầu tư trước đây theo giá trị hợp lý tại ngày đạt được quyền kiểm soát và ghi nhận phần chênh lệch giữa giá trị hợp lý và giá trị ghi sổ của khoản đầu tư vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (Tiếp theo)***Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo***4. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (Tiếp theo)****Hợp nhất kinh doanh và lợi thế thương mại (Tiếp theo)**

Lợi thế thương mại phát sinh từ hợp nhất kinh doanh được ghi nhận ban đầu theo giá gốc, là phần chênh lệch giữa giá phí hợp nhất kinh doanh so với phần sở hữu của bên mua trong giá trị hợp lý của tài sản, nợ phải trả có thể xác định được và các khoản nợ tiềm tàng đã ghi nhận. Trong trường hợp giá phí hợp nhất kinh doanh thấp hơn phần sở hữu của bên mua đối với giá trị hợp lý của tài sản của bên bị mua, khoản chênh lệch này được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất. Sau khi ghi nhận ban đầu, lợi thế thương mại được xác định bằng giá gốc trừ đi hao mòn lũy kế. Lợi thế thương mại được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong thời gian hữu ích được ước tính không quá mười (10) năm. Định kỳ công ty đánh giá tổn thất lợi thế thương mại tại công ty con, nếu có bằng chứng cho thấy số lợi thế thương mại bị tổn thất lớn hơn số phân bổ hàng năm thì phân bổ theo số lợi thế thương mại bị tổn thất ngay trong kỳ phát sinh.

Bất lợi thương mại là phần phụ trội lợi ích của Công ty trong tổng giá trị hợp lý của tài sản, công nợ và công nợ tiềm tàng đánh giá được của công ty con, công ty liên kết, và cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát tại ngày phát sinh nghiệp vụ mua công ty so với giá phí hợp nhất kinh doanh. Bất lợi kinh doanh được hạch toán ngay vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tại thời điểm phát sinh.

**Đầu tư vào công ty liên kết**

Công ty liên kết là một công ty mà Công ty có ảnh hưởng đáng kể nhưng không phải là công ty con hay công ty liên doanh của Công ty. Ảnh hưởng đáng kể thể hiện ở quyền tham gia vào việc đưa ra các quyết định về chính sách tài chính và hoạt động của bên nhận đầu tư nhưng không có ảnh hưởng về mặt kiểm soát hoặc đồng kiểm soát những chính sách này.

Kết quả hoạt động kinh doanh, tài sản và công nợ của các công ty liên kết được hợp nhất trong báo cáo tài chính theo phương pháp vốn chủ sở hữu. Các khoản góp vốn liên kết được trình bày trong Bảng cân đối kế toán theo giá gốc được điều chỉnh theo những thay đổi trong phần vốn góp của Công ty vào phần tài sản thuần của công ty liên kết sau ngày mua khoản đầu tư. Các khoản lỗ của công ty liên kết vượt quá khoản góp vốn của Công ty tại công ty liên kết đó (bao gồm bất kể các khoản góp vốn dài hạn mà về thực chất tạo thành đầu tư thuần của Công ty tại công ty liên kết đó) không được ghi nhận.

Trong trường hợp một công ty thành viên của Công ty thực hiện giao dịch với một công ty liên kết với Công ty, lãi/lỗ chưa thực hiện tương ứng với phần góp vốn của Công ty vào công ty liên kết, được loại trừ khỏi báo cáo tài chính hợp nhất.

**Công cụ tài chính****Ghi nhận ban đầu**

*Tài sản tài chính:* Tại ngày ghi nhận ban đầu, tài sản tài chính được ghi nhận theo giá gốc cộng các chi phí giao dịch có liên quan trực tiếp đến việc mua sắm tài sản tài chính đó. Tài sản tài chính của Công ty bao gồm tiền, các khoản tương đương tiền, các khoản phải thu khách hàng, phải thu khác và các khoản đầu tư tài chính.

*Công nợ tài chính:* Tại ngày ghi nhận ban đầu, công nợ tài chính được ghi nhận theo giá gốc cộng các chi phí giao dịch có liên quan trực tiếp đến việc phát hành công nợ tài chính đó. Công nợ tài chính của Công ty bao gồm các khoản phải trả người bán, phải trả khác, chi phí phải trả và các khoản vay.

**Đánh giá lại sau lần ghi nhận ban đầu**

Hiện tại, Thông tư số 210/2009/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 06 tháng 11 năm 2009 ("Thông tư 210") cũng như các quy định hiện hành chưa có hướng dẫn cụ thể về việc xác định giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và công nợ tài chính.

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (Tiếp theo)***Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo***4. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (Tiếp theo)****Tiền và các khoản tương đương tiền**

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ, các khoản tiền gửi không kỳ hạn, các khoản đầu tư ngắn hạn, có khả năng thanh khoản cao, dễ dàng chuyển đổi thành tiền và ít rủi ro liên quan đến việc biến động giá trị.

**Các khoản cho vay**

Các khoản cho vay được xác định theo giá gốc trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi. Dự phòng phải thu khó đòi các khoản cho vay của Công ty được trích lập theo các quy định hiện hành.

**Nợ phải thu**

Nợ phải thu là số tiền có thể thu hồi của khách hàng hoặc các đối tượng khác. Nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Dự phòng phải thu khó đòi được trích lập cho những khoản nợ phải thu đã quá hạn thanh toán từ sáu tháng trở lên, hoặc các khoản nợ phải thu mà người nợ khó có khả năng thanh toán do bị thanh lý, phá sản hay các khó khăn tương tự.

**Hàng tồn kho**

Hàng tồn kho được xác định trên cơ sở giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí nguyên vật liệu trực tiếp, chi phí lao động trực tiếp và chi phí sản xuất chung, nếu có, để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại. Giá gốc của hàng tồn kho được xác định theo phương pháp bình quân gia quyền. Giá trị thuần có thể thực hiện được được xác định bằng giá bán ước tính trừ các chi phí ước tính để hoàn thành sản phẩm cùng chi phí tiếp thị, bán hàng và phân phối phát sinh.

**Tài sản cố định hữu hình và khấu hao**

Tài sản cố định hữu hình được trình bày theo nguyên giá trừ giá trị hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua và toàn bộ các chi phí khác liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào trạng thái sẵn sàng sử dụng.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính, cụ thể như sau:

	Thời gian khấu hao (Số năm)
Nhà cửa, vật kiến trúc	03 - 05
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	10
Máy móc, thiết bị	03 - 12

**Tài sản cố định vô hình và khấu hao****Quyền sử dụng đất**

Tài sản cố định vô hình thể hiện giá trị quyền sử dụng đất và được trình bày theo nguyên giá trừ giá trị hao mòn lũy kế. Quyền sử dụng đất của Công ty là đất sử dụng lâu dài nên không trích khấu hao hàng năm.

**Tài sản cố định vô hình khác**

Tài sản cố định vô hình là phần mềm máy tính và bản quyền chương trình đào tạo tiếng Anh, được ghi nhận ban đầu theo giá mua và được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính là 3 - 5 năm đối với phần mềm máy tính và 10 năm đối với bản quyền chương trình đào tạo tiếng Anh.

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (Tiếp theo)***Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo***4. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (Tiếp theo)****Chi phí xây dựng cơ bản dở dang**

Các tài sản đang trong quá trình xây dựng phục vụ mục đích sản xuất, cho thuê, quản trị hoặc cho bất kỳ mục đích nào khác được ghi nhận theo giá gốc. Chi phí này bao gồm các chi phí cần thiết để hình thành tài sản phù hợp với chính sách kế toán của Công ty. Chi phí chung phân bổ cho các dự án đồng triển khai trên cơ sở kế hoạch doanh thu, chi phí của từng dự án. Việc tính khấu hao của các tài sản này được áp dụng giống như với các tài sản khác, bắt đầu từ khi tài sản ở vào trạng thái sẵn sàng sử dụng.

**Chi phí trả trước**

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán. Chi phí trả trước bao gồm khoản trả trước tiền thuê trung tâm, chi phí hỗ trợ bản quyền dạy học, chi phí khởi nghiệp ban đầu nhận góp vốn từ Công ty Cổ phần Tập đoàn Giáo dục Egroup, chi phí thi công các trung tâm và các khoản chi phí trả trước khác.

Tiền thuê trung tâm thể hiện số tiền thuê đã được trả trước được phân bổ vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh theo phương pháp đường thẳng tương ứng với thời gian thuê. Chi phí hỗ trợ bản quyền dạy học được phân bổ vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh theo phương pháp đường thẳng trong thời gian 12 tháng. Chi phí khởi nghiệp được phân bổ vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh theo phương pháp đường thẳng trong thời gian 3 năm.

Các khoản chi phí trả trước khác bao gồm giá trị công cụ, dụng cụ đã xuất dùng, các chi phí thi công nội thất các trung tâm, chi phí thuê máy chủ được coi là có khả năng đem lại lợi ích kinh tế trong tương lai cho Công ty.

Các chi phí này được phân bổ vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hàng năm, sử dụng phương pháp đường thẳng theo các quy định hiện hành.

**Nợ phải trả và chi phí phải trả**

Nợ phải trả là số tiền có thể phải trả nhà cung cấp hoặc các đối tượng khác. Nợ phải trả được trình bày theo giá trị ghi sổ.

Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả. Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.

**Doanh thu chưa thực hiện**

Doanh thu chưa thực hiện là tiền thu học phí của học sinh đã trả trước cho cả khóa học nhưng học sinh chưa hoàn thành khóa học, các khóa học có thời hạn một hoặc nhiều kỳ kế toán.

**Nguồn vốn chủ sở hữu**

Vốn đầu tư của chủ sở hữu được phản ánh là số vốn thực góp của các cổ đông.

**Ghi nhận doanh thu**

Doanh thu bán hàng được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn tất cả năm (5) điều kiện sau:

- Doanh nghiệp đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hóa cho người mua;
- Doanh nghiệp không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa như người sở hữu hàng hóa hoặc quyền kiểm soát hàng hóa;
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- Doanh nghiệp sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng; và
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (Tiếp theo)***Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo***4. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (Tiếp theo)****Ghi nhận doanh thu (Tiếp theo)**

Doanh thu của giao dịch về cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi kết quả của giao dịch đó được xác định một cách đáng tin cậy. Trường hợp giao dịch về cung cấp dịch vụ liên quan đến nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong năm theo kết quả phân công việc đã hoàn thành tại ngày của Bảng cân đối kế toán của kỳ đó. Kết quả của giao dịch cung cấp dịch vụ được xác định khi thỏa mãn tất cả bốn (4) điều kiện sau:

- (a) Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- (b) Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó;
- (c) Xác định được phần công việc đã hoàn thành tại ngày của Bảng cân đối kế toán; và
- (d) Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Lãi tiền gửi được ghi nhận trên cơ sở dồn tích, được xác định trên số dư các tài khoản tiền gửi và lãi suất áp dụng.

Lãi từ các khoản đầu tư được ghi nhận khi Công ty có quyền nhận khoản lãi.

**Chi phí đi vay**

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm khi phát sinh, trừ khi được vốn hoá theo quy định của Chuẩn mực kế toán "Chi phí đi vay". Theo đó, chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc mua, đầu tư xây dựng hoặc sản xuất những tài sản cần một thời gian tương đối dài để hoàn thành đưa vào sử dụng hoặc kinh doanh được cộng vào nguyên giá tài sản cho đến khi tài sản đó được đưa vào sử dụng hoặc kinh doanh. Các khoản thu nhập phát sinh từ việc đầu tư tạm thời các khoản vay được ghi giảm nguyên giá tài sản có liên quan.

Tất cả các chi phí lãi vay khác được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh khi phát sinh.

**Thuế**

Thuế thu nhập doanh nghiệp thể hiện tổng giá trị của số thuế phải trả hiện tại và số thuế hoãn lại.

Số thuế phải trả hiện tại được tính dựa trên thu nhập chịu thuế trong năm. Thu nhập chịu thuế khác với lợi nhuận thuần được trình bày trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh vì thu nhập chịu thuế không bao gồm các khoản thu nhập hay chi phí tính thuế hoặc được khấu trừ trong các năm khác (bao gồm cả lỗ mang sang, nếu có) và ngoài ra không bao gồm các chi tiêu không chịu thuế hoặc không được khấu trừ.

Thuế thu nhập hoãn lại được tính trên các khoản chênh lệch giữa giá trị ghi sổ và cơ sở tính thuế thu nhập của các khoản mục tài sản hoặc công nợ trên báo cáo tài chính hợp nhất và được ghi nhận theo phương pháp Bảng cân đối kế toán. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả phải được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời còn tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế trong tương lai để khấu trừ các khoản chênh lệch tạm thời.

Thuế thu nhập hoãn lại được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và chỉ ghi vào vốn chủ sở hữu khi khoản thuế đó có liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và nợ thuế thu nhập hoãn lại phải trả được bù trừ khi Công ty có quyền hợp pháp để bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp và khi các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và nợ thuế thu nhập hoãn lại phải trả liên quan tới thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế và Công ty có dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần.

Việc xác định thuế thu nhập của Công ty căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và việc xác định sau cùng về thuế thu nhập doanh nghiệp tùy thuộc vào kết quả kiểm tra của cơ quan thuế có thẩm quyền.

Các loại thuế khác được áp dụng theo các luật thuế hiện hành tại Việt Nam.

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (Tiếp theo)***Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo***4. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (Tiếp theo)****Bên liên quan**

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

**Các giao dịch mua cổ phiếu quan trọng trong năm****Giao dịch hợp nhất kinh doanh đối với Công ty con - Công ty Cổ phần Anh ngữ Apax**

Ngày 20 tháng 06 năm 2017, Công ty đã hoàn tất việc tăng tỷ lệ sở hữu trong Công ty Cổ phần Anh ngữ Apax từ 46,50% lên 68,91% với tổng chi phí lần mua cuối cùng là 340.821.000.000 VND (chi tiết tại Thuyết minh số 24). Theo đó, Công ty Cổ phần Anh ngữ Apax trở thành công ty con của Công ty. Hoạt động chính của Công ty Cổ phần Anh ngữ Apax là đào tạo tiếng Anh tập trung tại các Trung tâm tiếng Anh với nhãn hiệu Apax English.

Công ty con - Công ty Cổ phần Anh ngữ Apax không thuộc nhóm các công ty đại chúng, cổ phiếu của công ty con chưa niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán. Giá trị hợp lý của tài sản và nợ phải trả có thể xác định được của Công ty Cổ phần Anh ngữ Apax tại ngày mua được xác định theo Báo cáo thẩm định giá tài sản số 17P01TD0680 ngày 15 tháng 08 năm 2017 do Công ty Thẩm định giá và Đầu tư tài chính Bưu điện phát hành, được trình bày như dưới đây:

	Giá trị hợp lý được xác định tại ngày mua
<b>Tài sản</b>	VND
Tiền và các khoản tương đương tiền	24.195.995.480
Các khoản phải thu ngắn hạn	374.735.002.001
Hàng tồn kho	11.971.229.237
Tài sản ngắn hạn khác	36.612.735.004
Các khoản phải thu dài hạn	17.086.579.685
Tài sản cố định	126.811.807.779
Tài sản dở dang dài hạn	8.382.455.122
Đầu tư tài chính dài hạn	224.307.000.000
Tài sản dài hạn khác	75.168.511.450
	<b>899.271.315.758</b>
<b>Nợ phải trả</b>	
Nợ ngắn hạn	436.158.341.855
Nợ dài hạn	76.156.982.874
	<b>512.315.324.729</b>
<b>Tổng tài sản thuần (a)</b>	<b>386.955.991.029</b>
Tỷ lệ phần sở hữu	68,91%
Cổ đông không kiểm soát (b)	120.313.547.489
Tổng giá trị hợp nhất kinh doanh (c)	841.042.608.161
<b>Lợi thế thương mại từ hợp nhất kinh doanh (d) = (c) - (a) + (b)</b>	<b>574.000.164.421</b>

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (Tiếp theo)***Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo***4. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (Tiếp theo)***Giao dịch hợp nhất kinh doanh đối với Công ty con - Công ty Cổ phần Phát triển Giáo dục Igarten*

Vào ngày 04 tháng 08 năm 2017, Công ty đã mua 6.000.000 cổ phần với tỷ lệ sở hữu trong Công ty Cổ phần Phát triển Giáo dục Igarten là 53,83% với giá trị 60.000.000.000 VND. Theo đó, Công ty Cổ phần Phát triển Giáo dục Igarten trở thành công ty con của Công ty. Hoạt động chính của Công ty Cổ phần Phát triển Giáo dục Igarten là giáo dục mầm non.

Công ty con - Công ty Cổ phần Phát triển Giáo dục Igarten không thuộc nhóm các công ty đại chúng, có phiếu của công ty con chưa niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, Công ty đang trong quá trình xác định giá trị hợp lý của tài sản, nợ phải trả hoặc nợ tiềm tàng có thể xác định được của Công ty Cổ phần Phát triển Giáo dục Igarten tại ngày mua và áp dụng theo phương pháp kế toán tạm thời theo giá trị sổ sách để hợp nhất Công ty Cổ phần Phát triển Giáo dục Igarten. Giá trị hợp lý được xác định tạm thời của tài sản và nợ phải trả có thể xác định được của Công ty Cổ phần Phát triển Giáo dục Igarten tại ngày mua được trình bày dưới đây:

	Giá trị hợp lý được xác định tại ngày mua
<b>Tài sản</b>	VND
Tiền và các khoản tương đương tiền	60.733.164
Các khoản phải thu ngắn hạn	87.142.890.766
Tài sản ngắn hạn khác	1.237.414.109
Các khoản phải thu dài hạn	1.289.366.000
Tài sản dở dang dài hạn	25.015.285.239
	<b>114.745.694.278</b>
<b>Nợ phải trả</b>	
Nợ ngắn hạn	2.010.733.186
	<b>2.010.733.186</b>
<b>Tổng tài sản thuần (a)</b>	<b>112.734.961.092</b>
Tỷ lệ phần sở hữu	53,83%
Cổ đông không kiểm soát (b)	52.047.003.714
Tổng giá phí hợp nhất kinh doanh (c)	60.000.000.000
<b>Bất lợi thương mại từ hợp nhất kinh doanh (d) = (c) - (a) + (b)</b>	<b>(687.957.378)</b>

**5. TIỀN**

	Số cuối năm VND	Số cuối năm VND
Tiền mặt (i)	49.406.264.177	171.923.739
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	217.040.939.166	2.053.520.836
Tiền đang chuyển (ii)	4.253.316.000	-
	<b>270.700.519.343</b>	<b>2.225.444.575</b>

**Ghi chú:**

- (i) Tiền mặt tồn quỹ bao gồm tiền tại Văn phòng và các trung tâm tiếng Anh.
- (ii) Tiền đang chuyển là tiền đang chuyển giữa các ngân hàng và tiền học viên thanh toán qua thẻ ngân hàng nhưng tiền chưa chuyển về tài khoản Công ty.

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (Tiếp theo)**

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo

**6. PHẢI THU CỦA KHÁCH HÀNG**

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
<i>a) Phải thu của khách hàng ngắn hạn</i>	<i>12.710.477.316</i>	<i>-</i>
Công ty TNHH Phúc Hưng	9.790.000.000	-
Các đối tượng khác	2.920.477.316	-
<i>b) Trong đó phải thu của khách hàng là các bên liên quan</i>	<i>-</i>	<i>-</i>

**7. TRẢ TRƯỚC CHO NGƯỜI BÁN**

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
<i>a) Trả trước cho người bán ngắn hạn</i>	<i>130.170.888.538</i>	<i>40.000.000.000</i>
Công ty TNHH thương mại dịch vụ HN (i)	86.961.379.262	-
Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Bộ Ba (ii)	29.313.366.695	-
Công ty cổ phần truyền thông Đại Hồng Phát	10.910.306.724	-
Bà Vũ Cẩm La Hương và ông Trần Thanh Hải (iii)	-	40.000.000.000
Các đối tượng khác	2.985.835.857	-
<i>b) Trong đó trả trước cho người bán là các bên liên quan</i>	<i>-</i>	<i>40.000.000.000</i>
Bà Vũ Cẩm La Hương và ông Trần Thanh Hải - Thành viên Ban Điều hành	-	40.000.000.000

**Ghi chú:**

(i) Là việc ứng tiền trước cho nhà thầu để thi công nội thất công trình theo các hợp đồng sau:

- Hợp đồng nguyên tắc 65/2017/APAX-HN/HĐTC ký ngày 02/05/2017 và các phụ lục hợp đồng của Công ty ký với Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Hà Nội.
- Hợp đồng nguyên tắc số 80/2017/GARTEN-HN/HĐTC ngày 02/08/2017 và các phụ lục kèm theo về việc thi công thiết kế nội thất cho các điểm trường mầm non Công ty đang triển khai.

Đồng thời Công ty đang ghi nhận tăng tài sản cố định hữu hình là các trung tâm tiếng anh và các điểm trường đã xây dựng hoàn thành, giá trị các công trình sẽ được ghi nhận tương ứng vào chi phí trích trước (như trình bày tại Thuyết minh số 17) theo dự toán xây dựng, sau đó khi có quyết toán tổng thể sẽ hạch toán bù trừ khoản trích trước chi phí với khoản trả trước cho người bán.

(ii) Là việc ứng tiền trước cho nhà thầu để thi công nội thất công trình theo các hợp đồng sau:

- Hợp đồng nguyên tắc 23/1502/2016/HĐNT/GEG-BB ký ngày 15/2/2016 và các phụ lục hợp đồng của Công ty ký với Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Bộ Ba.
- Hợp đồng nguyên tắc số 01/2017/HĐNT/MAMNON-BB ngày 25/04/2017 ký với Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Bộ Ba và các phụ lục kèm theo.
- Hợp đồng nguyên tắc số 01/2017/APAX FA-BB ngày 18/12/2017 về việc thi công, lắp đặt nội thất tại điểm trường của Công ty.

Đồng thời Công ty đang ghi nhận tăng tài sản cố định hữu hình là các trung tâm tiếng anh và các điểm trường đã xây dựng hoàn thành, giá trị các công trình sẽ được ghi tương ứng vào chi phí trích trước (như trình bày tại Thuyết minh số 17) theo dự toán xây dựng, sau đó khi có quyết toán tổng thể sẽ hạch toán bù trừ khoản trích trước chi phí với khoản trả trước cho người bán.

(iii) Trong năm, theo Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐQT ngày 23/02/2017 của Hội đồng Quản trị về việc thông qua thanh lý hợp đồng mua bán và phụ lục hợp đồng mua bán số 01/HĐMB/BC-HL4.11/2016; Thanh lý hợp đồng mua bán và phụ lục hợp đồng mua bán số 29-12/2015/HĐMB/VNBC; Bà Vũ Cẩm La Hương và ông Trần Thanh Hải - Thành viên Ban Điều hành Công ty đã thực hiện thanh lý hợp đồng mua bán nhà đất và trả lại 100% số tiền đã nhận từ tiền trả trước của Công ty.

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ APAX HOLDINGS**Tầng 4, Tòa tháp A, Tòa nhà Sky City Tower,  
Số 88 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội

Mẫu số B 09a-DN/HN

Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC  
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (Tiếp theo)**

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo

**8. PHẢI THU KHÁC**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
	VND	VND	VND	VND
<i>a) Phải thu khác ngắn hạn</i>	<b>121.338.226.955</b>	-	<b>466.751.667</b>	-
Ký cược, ký quỹ (i)	22.900.000.000	-	-	-
Tạm ứng	1.736.278.847	-	73.000.000	-
Phải thu khác	96.701.948.108	-	393.751.667	-
- Bà Nguyễn Thị Thanh Nhân (ii)	45.457.000.000	-	-	-
- Ông Đông Văn Dương (ii)	44.350.000.000	-	-	-
- Ông Nguyễn Mạnh Phú	682.759.941	-	-	-
- Ông Nguyễn Ngọc Thủy	524.540.484	-	-	-
- Công ty Cổ phần Anh Ngữ Apax Academy - Công ty liên kết gián tiếp (iii)	3.322.297.631	-	-	-
- Công ty Cổ phần Thiết bị Giáo dục Eschool	205.291.070	-	-	-
- Cùng tập đoàn (iii)	-	-	-	-
- CTCP Anh ngữ APAX Speedy - Công ty liên kết gián tiếp (iii)	1.341.609.794	-	-	-
- Công ty Cổ phần Studynet - Công ty liên kết gián tiếp	191.636.250	-	-	-
- Các đối tượng khác	426.812.938	-	393.751.667	-
<i>b) Phải thu khác dài hạn</i>	<b>22.267.658.795</b>	-	-	-
Ký cược, ký quỹ (iv)	22.267.658.795	-	-	-

**Ghi chú:**

- (i) Hợp đồng tiền gửi kỳ hạn 6 tháng tại BIDV Thanh Xuân đang dùng để đảm bảo cho khoản vay như trình bày tại Thuyết minh số 20 - Vay và nợ thuê tài chính;
- (ii) Phải thu theo hợp đồng số 01/2017/HĐCN- IGARTEN ngày 09/10/2017 và hợp đồng số 02/2017/HĐCN- IGARTEN ngày 22/06/2017;
- (iii) Phải thu do tiền mua hộ hàng hóa là balo, sách, tablet cho các Công ty trong cùng hệ thống;
- (iv) Chủ yếu là khoản ký cược, ký quỹ thuê các trung tâm.

**9. HÀNG TỒN KHO**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
	VND	VND	VND	VND
Công cụ, dụng cụ	318.284.033	-	-	-
Hàng hoá	4.578.566.938	-	-	-
	<b>4.896.850.971</b>	-	-	-

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (Tiếp theo)**

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo

**10. CHI PHÍ TRẢ TRƯỚC**

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
<i>a) Ngắn hạn</i>	<i>12.491.136.843</i>	-
Chi phí thuê địa điểm kinh doanh	8.778.074.152	-
Chi phí công cụ dụng cụ	277.215.001	-
Chi phí trả trước ngắn hạn khác	3.435.847.690	-
<i>b) Dài hạn</i>	<i>78.014.573.245</i>	<i>33.227.645</i>
Chi phí mua bản quyền phần mềm	263.207.296	-
Chi phí thành lập doanh nghiệp	23.394.799.793	-
Chi phí đầu tư khởi nghiệp	20.918.207.571	-
Chi phí công cụ dụng cụ	9.752.993.496	33.227.645
Chi phí thi công nội thất	23.516.373.137	-
Chi phí trả trước dài hạn khác	168.991.952	-

**11. TĂNG, GIẢM TÀI SẢN CỐ ĐỊNH HỮU HÌNH**

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc, thiết bị	Phương tiện vận tải truyền dẫn	Tổng cộng
	VND	VND	VND	VND
<b>NGUYÊN GIÁ</b>				
Số dư đầu năm	-	-	-	-
Tăng TS tại công ty con (i)	67.185.167.778	9.581.909.970	870.160.000	77.637.237.748
Tăng trong năm	95.525.738.865	425.810.000	802.350.909	96.753.899.774
Thanh lý nhượng bán	-	-	-	-
Số dư cuối năm	162.710.906.643	10.007.719.970	1.672.510.909	174.391.137.522
<b>GIÁ TRỊ HAO MÒN LŨY KẾ</b>				
Số dư đầu năm	-	-	-	-
Tăng TS tại công ty con (i)	2.343.190.813	2.710.828.371	55.632.067	5.109.651.251
Khấu hao trong năm	10.758.111.204	1.641.387.022	119.435.438	12.518.933.664
Thanh lý nhượng bán	-	-	-	-
Số dư cuối năm	13.101.302.017	4.352.215.393	175.067.505	17.628.584.915
<b>GIÁ TRỊ CÒN LẠI</b>				
Số dư đầu năm	-	-	-	-
Số dư cuối năm	149.609.604.626	5.655.504.577	1.497.443.404	156.762.552.607

Ghi chú: (i) Tăng tài sản cố định hữu hình từ hoạt động đầu tư nắm quyền kiểm soát công ty con - Công ty Cổ phần Anh ngữ Apax.

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (Tiếp theo)**

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo

**12. TĂNG, GIẢM TÀI SẢN CỐ ĐỊNH VÔ HÌNH**

	Quyền sử dụng đất	Bản quyền, bằng sáng chế	Chương trình phần mềm	Tổng
	VND	VND	VND	VND
<b>NGUYÊN GIÁ</b>				
Số dư đầu năm	-	-	-	-
Tăng TS tại công ty con (i)	-	58.619.304.035	1.738.969.777	60.358.273.812
Tăng trong năm (ii)	145.939.266.075	36.836.899.488	89.884.000	182.866.049.563
Số dư cuối năm	145.939.266.075	95.456.203.523	1.828.853.777	243.224.323.375
<b>GIÁ TRỊ HAO MÒN LUY KẾ</b>				
Số dư đầu năm	-	-	-	-
Tăng TS tại công ty con (i)	-	5.670.358.530	403.694.000	6.074.052.530
Khấu hao trong năm	-	3.647.216.974	303.407.723	3.950.624.697
Số dư cuối năm	-	9.317.575.504	707.101.723	10.024.677.227
<b>GIÁ TRỊ CÒN LẠI</b>				
Số dư đầu năm	-	-	-	-
Số dư cuối năm	145.939.266.075	86.138.628.019	1.121.752.054	233.199.646.148

**Ghi chú:**

- Tăng tài sản cố định hữu hình từ hoạt động đầu tư nắm quyền kiểm soát công ty con - Công ty Cổ phần Anh ngữ Apax.
- Trong năm, Công ty con - Công ty CP Anh ngữ Apax thực hiện đầu tư mua các tài sản là quyền sử dụng đất lâu dài nhằm mục đích thực hiện dự án theo kế hoạch kinh doanh số 0307-PAKD/APAX của Hội đồng Quản trị ngày 03 tháng 07 năm 2017.

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (Tiếp theo)**

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo

**13. ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH DÀI HẠN**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc VND	Dự phòng VND	Giá trị ghi sổ (I) VND	Giá trị hợp lý (II) VND
a) Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác				
- Đầu tư vào công ty liên kết	278.850.000.000	-	260.894.253.839	284.000.000.000
Công ty Cổ phần Anh ngữ Apax	-	-	-	284.000.000.000
Công ty Cổ phần Đầu tư Ecotland	100.000.000.000	-	99.999.626.392	-
Công ty Cổ phần Anh Ngữ Apax Academy	98.000.000.000	-	99.795.743.768	-
Công ty Cổ phần Anh ngữ Apax Speedy	78.890.000.000	-	79.138.881.679	-
Công ty Cổ phần Studynet	1.960.000.000	-	1.960.000.000	-
- Đầu tư vào đơn vị khác	599.100.000	(91.323.000)	597.777.000	853.700.000
Có phiếu nắm yết				
Công ty Cổ phần Xi măng Xi măng	125.100.000	(91.323.000)	33.777.000	125.100.000
Có phiếu chưa nắm yết				
Công ty Cổ phần Máy Nam Định	360.000.000	-	360.000.000	360.000.000
Công ty Cổ phần Viễn thông - Tín học Ban điện	-	-	-	254.600.000
Công ty Cổ phần Đầu tư Xây lắp Tây Hồ	114.000.000	-	114.000.000	114.000.000
<b>Cộng</b>	<b>279.449.100.000</b>	<b>(91.323.000)</b>	<b>288.126.030.839</b>	<b>284.853.700.000</b>

Chỉ khác:

i. Giá trị ghi sổ của khoản đầu tư được ghi nhận như sau:

- Đối với khoản đầu tư vào công ty liên kết: được xác định theo phương pháp vốn chủ sở hữu của khoản đầu tư
- Đối với khoản đầu tư vào đơn vị khác: được xác định bằng giá gốc trừ đi khoản dự phòng

ii. Do các quy định hiện hành chưa có hướng dẫn cụ thể về việc xác định giá trị hợp lý của các khoản đầu tư tài chính, nên số liệu trình bày trong chỉ tiêu giá trị hợp lý như sau:

Công ty chưa xác định giá trị hợp lý của các khoản đầu tư vào công ty liên kết và cổ phiếu chưa nắm yết để thuyết minh trong báo cáo tài chính bởi vì không có giá niêm yết trên thị trường cho các khoản đầu tư và công chứng có văn bản hướng dẫn trong việc áp dụng đánh giá và ghi nhận theo giá trị hợp lý của khoản đầu tư. Giá trị hợp lý của các khoản đầu tư này có thể khác với giá trị ghi sổ.

Đối với cổ phiếu nắm yết được tính theo giá thị trường tương ứng tại ngày lập báo cáo tài chính;

iii. Báo cáo tài chính của các công ty liên kết gián tiếp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017 chưa được kiểm toán.

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (Tiếp theo)**

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo

**13. ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH DÀI HẠN (Tiếp theo)**

b) Thông tin chi tiết về các công ty liên kết của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2017 như sau:

STT	Tên công ty liên kết gián tiếp	Nơi thành lập (hoặc đăng ký) và hoạt động	Tỷ lệ lợi ích gián tiếp của Apax Holdings	Tỷ lệ lợi ích của Apax English	Hoạt động chính
1	Công ty Cổ phần Studynet	Tp. Hà Nội	33.77%	49.00%	Giáo dục khác chưa phần vào đầu
2	Công ty Cổ phần Anh ngữ Apax Speedy	Tp. Hà Nội	33.77%	49.00%	Giáo dục khác chưa phần vào đầu
3	Công ty Cổ phần Anh Ngữ Apax Academy	Tp. Hà Nội	33.77%	49.00%	Giáo dục tiểu học, trung học phổ thông
4	Công ty Cổ phần Đầu tư EduLand	Tp. Hà Nội	13.78%	20.00%	Giáo dục khác chưa phần vào đầu

**14. LỢI THẾ THƯƠNG MẠI**

	Năm nay
	VND
Tại ngày đầu năm	-
Tăng trong năm	574.400.164.421
Phân bổ vào chi phí trong năm	(33.506.676.259)
Tại ngày cuối năm	<b>540.893.488.162</b>

Lợi thế thương mại phát sinh do mua công ty con - Công ty Cổ phần Anh ngữ Apax, được xác định như chính sách mô tả tại Thuyết minh số 4 và được xác định như sau:

(i) Xác định giá trị hợp lý của tài sản thuần công ty mẹ nắm giữ tại ngày đạt quyền kiểm soát

Chi tiêu	Số tiền (VND)
Tổng tài sản của công ty con tại ngày mua	899.271.315.758
Nợ phải trả của công ty con tại ngày mua	512.315.324.329
Giá trị ghi sổ Tài sản thuần của công ty con tại ngày mua	<b>386.955.991.429</b>
Tỷ lệ sở hữu của công ty mẹ	68,91%
Giá trị ghi sổ của tài sản thuần Công ty mẹ nắm giữ tại ngày đạt quyền kiểm soát	<b>266.642.443.940</b>

Ngày 20 tháng 06 năm 2017, Công ty đã hoàn tất việc tăng tỷ lệ sở hữu trong Công ty Cổ phần Anh ngữ Apax từ 46,50% lên 68,91% với tổng chi phí lần mua cuối cùng là 340.821.000.000 VND (chi tiết tại Thuyết minh số 24). Theo đó, Công ty Cổ phần Anh ngữ Apax trở thành công ty con của Công ty. Hoạt động chính của Công ty Cổ phần Anh ngữ Apax là đào tạo tiếng Anh tập trung tại các Trung tâm tiếng Anh với nhãn hiệu Apax English.

Công ty con - Công ty Cổ phần Anh ngữ Apax không thuộc nhóm các công ty đại chúng, cổ phiếu của công ty con chưa niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán. Giá trị hợp lý của tài sản và nợ phải trả có thể xác định được của Công ty Cổ phần Anh ngữ Apax tại ngày mua được xác định theo Báo cáo thẩm định giá tài sản số 17P01TD0680 ngày 15 tháng 08 năm 2017 do Công ty Thẩm định giá và Đầu tư tài chính Bưu điện phát hành, được trình bày như tại Thuyết minh số 4.

Trong giá phí hợp nhất kinh doanh là 841.042.608.361 VND bao gồm 340.821.000.000 VND đã được thanh toán bằng tiền và 500.221.608.361 VND là giá trị hợp lý được xác định cho các lần Công ty mua cổ phiếu của Công ty Cổ phần Anh ngữ Apax với tổng tỷ lệ nắm giữ là 46,5% cổ phần của Công ty Cổ phần Anh ngữ Apax trước ngày Công ty đạt được quyền kiểm soát công ty con này như trình bày tại Thuyết minh số 24. Lợi nhuận sau thuế của Công ty Cổ phần Anh ngữ Apax kể từ ngày mua đến ngày 31 tháng 12 năm 2017 là 39.826.204.583 VND.

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ APAX HOLDINGS**

Tầng 4, Tòa tháp A, Tòa nhà Sky City Tower,  
Số 88 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội

**MÃ SỐ B 09a-DN/HN**

Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC  
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (Tiếp theo)**

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo

**14. LỢI THẾ THƯƠNG MẠI (Tiếp theo)**

(ii) Xác định lợi thế thương mại phát sinh tại ngày mua

Lợi thế thương mại phát sinh tại ngày mua = 841.042.608.361 VND - 266.642.443.940 VND - 574.400.164.421 VND. Giá trị lợi thế thương mại được phân bổ trong thời gian 120 tháng (10 năm) kể từ tháng hợp nhất đầu tiên; Giá trị phân bổ kỳ này tương ứng 07 tháng.

**15. PHẢI TRẢ NGƯỜI BÁN**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
	VND	VND	VND	VND
a) Các khoản phải trả người bán ngắn hạn	26.915.343.981	26.915.343.981	3.000.000	3.000.000
Chungdam Learning, Inc	7.827.600.000	7.827.600.000	-	-
Công ty CP In Trường Phát	1.336.573.450	1.336.573.450	-	-
Marshall Cavendish Education (MCE)	1.595.755.800	1.595.755.800	-	-
Các đối tượng khác	16.155.414.731	16.155.414.731	3.000.000	3.000.000
b) Trong đó phải trả người bán là các bên liên quan	7.827.600.000	7.827.600.000	-	-
Chungdam Learning, Inc - Cổ đông lớn của CTCP Anh ngữ Apax	7.827.600.000	7.827.600.000	-	-

**16. THUẾ VÀ CÁC KHOẢN PHẢI NỢ NHÀ NƯỚC**

	Số đầu năm	Tăng khác (i)	Số phải nộp trong năm	Số đã thực nộp trong năm	Số cuối năm
	VND	VND	VND	VND	VND
Phải nộp					
Thuế giá trị gia tăng	249.295	11.743.491	7.935.598.237	7.137.329.581	810.261.042
Thuế xuất, nhập khẩu	-	-	208.748.000	208.748.000	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	2.785.230.592	7.499.869.348	26.826.787.140	15.126.254.419	21.985.632.661
Thuế thu nhập cá nhân	-	17.672.170.756	28.812.211.967	30.200.309.535	16.284.073.188
Các loại thuế khác	-	(2.999.940)	14.723.378.061	71.500.000	14.648.878.121
	2.785.479.887	25.180.783.655	78.516.779.405	52.754.197.935	53.728.845.012

Ghi chú: (i) Tăng khác trong năm là các khoản tăng phần thuế tại Công ty Cổ phần Anh ngữ Apax và Công ty Cổ phần Phát triển Giáo dụcgarten tại ngày trở thành công ty con.

**17. CHI PHÍ PHẢI TRẢ**

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
Ngắn hạn	80.874.714.505	-
Trích trước chi phí thi công nội thất các trung tâm (i)	77.156.009.277	-
Trích trước chi phí thuê văn phòng	2.113.056.580	-
Trích trước chi phí khác	1.605.648.648	-

Ghi chú: (i) Là giá trị tài sản ghi nhận tạm tăng tại các trung tâm và các trường mầm non như trình bày tại Thuyết minh số 7.

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ APAX HOLDINGS**

Tầng 4, Tòa tháp A, Tòa nhà Sky City Tower,  
Số 88 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội

**Mẫu số B 09a-DN/HN**

Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC  
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (Tiếp theo)**

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo

**18. DOANH THU CHƯA THỰC HIỆN**

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
<i>a) Ngắn hạn</i>	<i>251.925.203.534</i>	<i>-</i>
Tiền học phí thu trước	251.925.203.534	-
<i>b) Dài hạn</i>	<i>13.946.774.479</i>	<i>-</i>
Tiền học phí thu trước	13.946.774.479	-

**19. PHẢI TRẢ KHÁC**

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
<i>a) Ngắn hạn</i>	<i>4.310.607.999</i>	<i>164.038.786</i>
Bảo hiểm xã hội, BHYT, BHIN, KPCĐ	1.791.943.685	-
Các khoản phải trả, phải nộp khác	2.518.664.314	164.038.786
- Công ty Cổ phần Tập đoàn Giáo dục Egroup	1.735.062.157	6.712.328
- Bà Phạm Thị Lan Hương	558.133.333	-
- Ông Nguyễn Ngọc Thủy	30.200.000	-
- Các đối tượng khác	195.268.824	157.326.458
<i>b) Trong đó phải trả khác là các bên liên quan</i>	<i>1.735.062.157</i>	<i>6.712.328</i>
Công ty Cổ phần Tập đoàn Giáo dục Egroup - Chủ sở hữu	1.735.062.157	6.712.328

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (Tiếp theo)**

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo

**20. VAY VÀ NỢ THUẾ TÀI CHÍNH**

	Số cuối năm		Trong năm		Số đầu năm	
	Giá trị		Giảm		Tăng khác (l)	
	VND	Số có khả năng trả nợ VND	Tăng VND	Giảm VND	Tăng khác (l) VND	Số có khả năng trả nợ VND
<b>a) Vay ngắn hạn</b>	<b>124.645.468.152</b>	<b>124.645.468.152</b>	<b>383.475.277.951</b>	<b>309.321.294.441</b>	<b>50.491.484.642</b>	-
Công ty chứng khoán MB	-	-	33.754.559.779	33.754.559.779	-	-
Công ty Cổ phần chứng khoán Sacombank	-	-	27.416.057.687	27.416.057.687	-	-
Bà Nguyễn Thị Ngọc Linh	4.000.000.000	4.000.000.000	4.000.000.000	-	-	-
Trái phiếu phát hành (ii)	7.800.000.000	7.800.000.000	-	-	7.800.000.000	-
Công ty CP Studyret - Công ty liên kết (iii)	2.800.000.000	2.800.000.000	-	-	-	-
Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (iv)	6.000.000.000	6.000.000.000	6.000.000.000	1.000.000.000	1.000.000.000	-
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển VN - CN Thanh Xuân (v)	99.983.442.096	99.983.442.096	84.214.442.096	7.078.045.476	22.847.045.476	-
Ngân hàng TMCP Tiên Phong (vi)	4.002.026.056	4.002.026.056	19.859.349.496	23.806.867.503	7.949.544.063	-
Ngân hàng TMCP Quân Đội - CN Đống Đa (Ngân hàng MB) - PGD Đào Duy Anh	-	-	4.361.564.589	4.361.564.589	-	-
Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương tín - CN Thủ Đức	-	-	7.818.119.407	7.818.119.407	-	-
Các đối tượng khác (vii)	60.000.000	60.000.000	196.051.184.897	204.086.080.000	8.094.895.103	-
<b>a2) Nợ dài hạn đến hạn trả</b>	<b>18.339.967.208</b>	<b>18.339.967.208</b>	<b>20.502.817.024</b>	<b>2.284.817.024</b>	<b>121.967.208</b>	-
Ngân hàng TMCP Tiên Phong (viii)	121.967.208	121.967.208	127.817.024	127.817.024	121.967.208	-
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển VN - CN Thanh Xuân (ix)	13.662.000.000	13.662.000.000	15.819.000.000	2.157.000.000	-	-
Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (x)	4.556.000.000	4.556.000.000	4.556.000.000	-	-	-
<b>b) Vay dài hạn</b>	<b>61.605.388.115</b>	<b>61.605.388.115</b>	<b>81.624.650.399</b>	<b>20.502.817.024</b>	<b>483.554.740</b>	-
Ngân hàng TMCP Tiên Phong (vii)	355.737.716	355.737.716	-	127.817.024	483.554.740	-
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển VN - CN Thanh Xuân (ix)	43.025.650.399	43.025.650.399	58.844.650.399	15.819.000.000	-	-
Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (x)	18.224.000.000	18.224.000.000	22.780.000.000	4.556.000.000	-	-

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (Tiếp theo)***Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo***20. VAY VÀ NỢ THUÊ TÀI CHÍNH (Tiếp theo)**Ghi chú:

- (i) Tăng khác trong năm là khoản điều chỉnh tăng khoản vay tại Công ty Cổ phần Anh ngữ Apax;
- (ii) Trái phiếu phát hành theo hợp đồng số 01052017/APAX-TP ngày 08/05/2017 giữa Công ty con - Công ty CP Anh ngữ Apax với bà Phạm Thị Lan Hương, lãi suất 14%/năm, ngày đáo hạn là 08/5/2018;
- (iii) Vay Công ty Cổ phần Studynet theo Hợp đồng cho vay tiền số 020/HDV-CN/2015/Apax ngày 15/01/2015, lãi suất 0%, thời hạn vay đến 15/10/2018;
- (iv) Vay Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered theo Hợp đồng số 25096520003 ngày 28/12/2017 và thời hạn vay 6 tháng, lãi suất 5%/năm, tài sản đảm bảo là hợp đồng cầm cố tiền gửi số POD/092017-232 ngày 01/09/2017, tài khoản tiền gửi tiết kiệm được cầm cố mang tên ông Nguyễn Mạnh Phú số tiền là 6,3 tỷ đồng;
- (v) Vay Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) - Chi nhánh Thanh Xuân theo Hợp đồng tín dụng hạn mức số 01/2017/8674692/HĐTD ngày 02/06/2017, thời hạn vay từ ngày 02/06/2017 đến ngày 31/05/2018. Hạn mức tín dụng 100.000.000.000 VND, lãi suất 7,8%/năm, mục đích bổ sung vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh. Tài sản đảm bảo là bất động sản và hợp đồng tiền gửi của bà Nguyễn Thị Thu Hương và ông Nguyễn Ngọc Thủy; hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn 6 tháng của Công ty tại BIDV Thanh Xuân;
- (vi) Vay Ngân hàng TMCP Tiên Phong theo Hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số 07/2017/HĐTD/THNC/02 ngày 23/01/2017, hạn mức 8.000.000.000 VND, thời hạn cấp hạn mức là 1 năm từ ngày 23/01/2017 đến ngày 23/01/2018. Tài sản đảm bảo là đất và tài sản trên đất của cá nhân ông Nguyễn Ngọc Khánh;
- (vii) Vay cá nhân theo các hợp đồng vay không thời hạn, lãi suất 0%;
- (viii) Vay Ngân hàng TMCP Tiên Phong (TPBank) theo Hợp đồng cho vay số 62/2016/HĐTD/THNC/01 ngày 14/11/2016, thời hạn vay là 60 tháng. Lãi suất từ ngày nhận nợ đến ngày 15/11/2017 là 7,9%/năm. Thời gian tiếp theo đến ngày 15/11/2021: Lãi suất được điều chỉnh định kỳ 3 tháng 1 lần bằng lãi suất cơ sở 3 tháng dành cho khách hàng doanh nghiệp của TPBank tại thời điểm điều chỉnh + biên độ 3,15%/năm.
- (ix) Vay Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Thanh Xuân theo Hợp đồng tín dụng hạn mức 02/2017/8674692/HĐTD ngày 29/09/2017, Thời hạn vay từ ngày 25/12/2017 đến ngày 25/09/2022. Hạn mức tín dụng 150.000.000.000 VND, lãi suất 10,4%/năm thay đổi 3 tháng/lần, mục đích bảo lãnh thanh toán, mở L/C. Tài sản đảm bảo là bất động sản và 25 triệu cổ phần IBC thuộc sở hữu của Công ty Cổ phần Tập Đoàn Giáo dục Egroup;
- (x) Vay Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered theo các Thư cấp tín dụng trung và dài hạn số BFL/11-HN/MT; BFL/12-HN/MT; BFL/13-HN/MT và BFL/14-HN/MT ngày 21/12/2017, thời hạn vay 60 tháng kể từ ngày rút vốn. mua bán quyền, giấy phép, chương trình học từ Công ty Chungdahm Learning Inc. Lãi suất: bằng chi phí vốn (%/năm) của ngân hàng trừ biên độ 0%/năm hoặc lãi suất đặc biệt được quy định theo thông báo rút vốn và giấy nhận nợ trong ngày rút vốn. Tài sản thế chấp cho các khoản vay gồm: 04 thửa đất và tài sản trên đất tại thành phố Hà Nội mang tên ông Nguyễn Ngọc Thủy và bà Lê Thị Thanh Hiền.

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (Tiếp theo)**

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo

**21. VỐN CHỦ SỞ HỮU****a) Thay đổi trong vốn chủ sở hữu**

	Vốn góp của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Lợi nhuận chưa phân phối	Lợi ích cổ đông không kiểm soát	Tổng cộng
	VND	VND	VND	VND	VND
Số dư đầu năm trước	63.010.600.000	-	(298.875.129)	-	62.711.724.871
Tăng vốn góp trong năm	250.000.000.000	-	-	-	250.000.000.000
Lãi trong năm	-	-	11.864.880.343	-	11.864.880.343
<b>Số dư đầu năm nay</b>	<b>313.010.600.000</b>	<b>-</b>	<b>11.566.005.214</b>	<b>-</b>	<b>324.576.605.214</b>
Tăng vốn góp trong năm (i)	375.789.400.000	90.074.070.000	-	-	465.863.470.000
Lãi trong năm	-	-	160.216.172.955	10.925.221.145	171.141.394.100
Lợi ích của cổ đông không kiểm soát tại ngày mua	-	-	-	172.360.551.203	172.360.551.203
<b>Số dư cuối năm nay</b>	<b>688.800.000.000</b>	<b>90.074.070.000</b>	<b>171.782.178.169</b>	<b>183.285.772.348</b>	<b>1.133.942.020.517</b>

Ghi chú: (i) Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần số 0105824156 thay đổi lần thứ 08 ngày 14/08/2017, vốn điều lệ của Công ty đã tăng lên 688.800.000.000 VND trên cơ sở kết quả phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ hoàn thành ngày 04/8/2017, như sau:

- Phát hành thêm 30.078.940 cổ phiếu, mệnh giá 10.000 VND/ cổ phiếu, giá phát hành 10.000 VND/ cổ phiếu; Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu, theo tỷ lệ 1:0,96 (thời gian kết thúc việc đăng ký mua 05/06/2017: Cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu cũ sẽ được mua 0,96 cổ phiếu mới);
- Phát hành 7.500.000 cổ phiếu ra công chúng thông qua đấu giá, mệnh giá 10.000 VND/ cổ phiếu, giá phát hành dự kiến 20.000 VND/ cổ phiếu; Đối tượng phát hành: Nhà đầu tư là tổ chức và cá nhân đáp ứng điều kiện theo quy chế đấu giá.

**b) Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu**

	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
Công ty Cổ phần Tập đoàn Giáo dục Egroup	490.000.000.000	250.000.000.000
Các đối tượng khác	198.800.000.000	63.010.600.000
<b>Cộng</b>	<b>688.800.000.000</b>	<b>313.010.600.000</b>

**c) Các giao dịch về vốn với các chủ sở hữu và phân phối cổ tức, chia lợi nhuận**

	Năm nay VND	Năm trước VND
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	688.800.000.000	313.010.600.000
- Vốn góp đầu năm	313.010.600.000	63.010.600.000
- Vốn góp tăng trong năm	375.789.400.000	250.000.000.000
- Vốn góp giảm trong năm	-	-
- Vốn góp cuối năm	688.800.000.000	313.010.600.000
Cổ tức, lợi nhuận đã chia	-	-

**d) Tình hình phát hành cổ phiếu của Công ty**

	Số cuối năm Cổ phiếu	Số đầu năm Cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	68.880.000	31.301.060
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng		
- Cổ phiếu phổ thông	68.880.000	31.301.060
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành		
- Cổ phiếu phổ thông	68.880.000	31.301.060
Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành (VND)	10.000	10.000

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (Tiếp theo)**

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo

**22. TỔNG DOANH THU BÁN HÀNG VÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ**

	Năm nay VND	Năm trước VND
a) Tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	549.759.757.994	14.349.170.340
Trong đó:		
- Doanh thu bán hàng hóa	9.237.344.128	14.349.170.340
- Doanh thu cung cấp dịch vụ	540.522.413.866	-
b) Trong đó doanh thu với các bên liên quan	6.000.000.000	-
Công ty Cổ phần Tập đoàn Giáo dục Egroup - Chủ sở hữu	3.000.000.000	-
Công ty Cổ phần Kỹ thuật và Thương mại Gia Vũ - Cùng chủ sở hữu	1.500.000.000	-
Công ty Cổ phần Công nghệ Giáo dục Vietkindertech - Cùng chủ sở hữu	1.500.000.000	-
	549.759.757.994	14.349.170.340
c) Các khoản giảm trừ doanh thu	(434.500.000)	-
Trong đó:		
- Chiết khấu thương mại	(434.500.000)	-
Doanh thu thuần từ bán hàng và cung cấp dịch vụ	549.325.257.994	14.349.170.340

**23. GIÁ VỐN HÀNG BÁN**

	Năm nay VND	Năm trước VND
Giá vốn bán hàng hóa	8.222.552.128	13.787.010.440
Giá vốn cung cấp dịch vụ	249.426.538.709	-
	257.649.090.837	13.787.010.440

**24. DOANH THU HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH**

	Năm nay VND	Năm trước VND
Lãi tiền gửi, tiền cho vay	13.177.605.215	44.972.612
Lãi bán các khoản đầu tư (i)	8.843.000.000	15.583.000.000
Cổ tức, lợi nhuận được chia	2.320.000	64.645.000
Lãi chênh lệch tỷ giá	4.224.149	-
Lãi từ hợp đồng hợp tác đầu tư	-	100.000.000
Doanh thu tài chính khác (ii)	99.051.608.361	-
	121.078.757.725	15.792.617.612

**Ghi chú:**

- (i) Khoản lãi từ bán các khoản đầu tư 8.843.000.000 VND là tiền lãi do kinh doanh cổ phiếu ngắn hạn phát sinh trong năm dưới 3 tháng được giao dịch trên sàn chứng khoán Việt Nam.
- (ii) Phần chênh lệch giữa giá đánh giá lại và giá gốc của khoản đầu tư (Thuyết minh số 24.b) = 841.042.608.361 VND - 741.991.000.000 VND = 99.051.608.361 VND.

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ APAX HOLDINGS**Tầng 4, Tòa tháp A, Tòa nhà Sky City Tower,  
Số 88 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội**MÃ SỐ B 09a-DN/HN**Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC  
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (Tiếp theo)**

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo

**24. DOANH THU HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH (Tiếp theo)**

- a. Xác định giá điều chỉnh tại ngày phát hành thêm cổ phiếu (pha loãng cổ phiếu) của công ty con (31.817VND/ cổ phiếu):

Nội dung	Số lượng cổ phiếu phát hành	Giá giao dịch	Đơn vị: VND
			Giá tham chiếu điều chỉnh (pha loãng) khi phát hành thêm
Giá cổ phiếu giao dịch tham chiếu gần nhất theo Chứng thư thẩm định giá 16P01TDD0808 ngày 03/12/2016.	11.810.000	71.000	-
Phát hành cho cổ đông hiện hữu là tổ chức tháng 3/2017	5.061.429	13.425	53.727
Phát hành cho cổ đông hiện hữu là cá nhân tháng 6/2017	16.928.571	10.000	31.827

**Trong đó:**

- Giá cổ phiếu 71.000 VND/ cổ phiếu tại ngày 01/01/2017 được lấy theo giá tham chiếu của giao dịch mua 4.000.000 cổ phiếu của Công ty Cổ phần Anh ngữ Apax với số tiền 284.000.000.000 VND, tương đương 71.000 VND/ cổ phiếu theo Chứng thư thẩm định giá số 16P01TDD0808 ngày 03/12/2016 của Công ty Cổ phần Thẩm định giá và Đầu tư tài chính Bưu điện về việc xác định giá trị doanh nghiệp Công ty Cổ phần Anh ngữ Apax, tại thời điểm tháng 11/2016, giá trị doanh nghiệp Công ty Cổ phần Anh ngữ Apax là 851.361.000.000 VND, giá trị 1 cổ phần: 72.088 VND/ cổ phần;
- Giá cổ phiếu 13.425 VND/ cổ phiếu là giá Công ty Cổ phần Anh ngữ Apax phát hành riêng lẻ cho Chungdahm theo Quyết định số 1503/APAX ngày 15/03/2017 của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Anh ngữ Apax;
- Giá cổ phiếu 10.000 VND/ cổ phiếu là giá Công ty Cổ phần Anh ngữ Apax phát hành cho cổ đông hiện hữu theo Quyết định số 1506/2017/QĐ-HDQT ngày 15/06/2017 của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Anh ngữ Apax.

- b. Xác định giá phí khoản đầu tư tương ứng giá hợp lý các lần giao dịch trước ngày đạt quyền kiểm soát:

Các lần mua cổ phiếu CTCP Anh ngữ Apax của IBC	Ngày giao dịch	Số lượng cổ phiếu	Giá mua	Giá gốc khoản đầu tư	Giá hợp lý cổ phiếu các lần giao dịch trước lần đạt quyền kiểm soát	Đơn vị: VND
						Giá phí khoản đầu tư
Lần mua thứ nhất	14/12/2016	4.000.000	71.000	284.000.000.000	31.827	127.307.147.257
Lần mua thứ hai	15/06/2017	11.717.000	10.000	117.170.000.000	31.827	372.914.461.104
Lần mua thứ ba	20/06/2017	7.573.800	45.000	340.821.000.000	45.000	340.821.000.000
<b>Cộng</b>	<b>Cộng</b>	<b>23.290.800</b>		<b>741.991.000.000</b>		<b>841.042.608.361</b>

**25. CHI PHÍ TÀI CHÍNH**

	Năm nay VND	Năm trước VND
Lãi tiền vay	5.533.733.977	26.389.134
Chiết khấu thanh toán, lãi bán hàng trả chậm	1.680.000	-
Lỗ do thành lý các khoản đầu tư tài chính	-	98.874.000
Lỗ chênh lệch tỷ giá	79.880.590	-
Dự phòng giảm giá các khoản đầu tư	91.323.000	-
Chi phí tài chính khác	210.434.361	177.643.965
	<b>5.917.051.928</b>	<b>302.907.199</b>

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (Tiếp theo)**

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo

**26. CHI PHÍ BÁN HÀNG VÀ CHI PHÍ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP**

	Năm nay	Năm trước
	VND	VND
a) Các khoản chi phí bán hàng phát sinh trong năm		
Chi phí nhân viên	96.872.152.022	-
Chi phí khấu hao TSCĐ	462.456.186	-
Chi phí dịch vụ mua ngoài	26.096.942.890	-
Chi phí khác bằng tiền	9.771.947.417	-
<b>Cộng</b>	<b>133.203.498.515</b>	<b>-</b>
b) Các khoản chi phí quản lý doanh nghiệp phát sinh trong năm		
Chi phí nhân viên	20.287.325.635	527.270.000
Chi phí đồ dùng văn phòng	55.155.852	7.706.291
Chi phí khấu hao TSCĐ	280.343.370	36.999.996
Thuế, phí và lệ phí	390.173.377	25.033.559
Chi phí dịch vụ mua ngoài	9.464.779.096	182.296.236
Lợi thế thương mại phân bổ	33.506.676.259	-
Chi phí bằng tiền khác	4.033.948.811	516.185.572
<b>Cộng</b>	<b>68.018.402.400</b>	<b>1.295.488.654</b>

**27. CHI PHÍ SẢN XUẤT, KINH DOANH THEO YẾU TỐ**

	Năm nay	Năm trước
	VND	VND
Chi phí nhân công	242.885.051.938	527.270.000
Chi phí khấu hao tài sản cố định	49.288.277.242	36.999.996
Chi phí dịch vụ mua ngoài	146.292.537.843	190.001.527
Chi phí khác bằng tiền	12.182.592.601	541.217.131
<b>Cộng</b>	<b>450.648.439.624</b>	<b>1.295.488.654</b>

**28. CHI PHÍ THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP HIỆN HÀNH**

	Năm nay	Năm trước
	VND	VND
Lợi nhuận trước thuế	197.886.250.615	14.756.381.646
Điều chỉnh cho thu nhập chịu thuế	(64.161.968.056)	(298.875.129)
<i>Cộng: Chi phí không được khấu trừ</i>	<i>33.795.390.259</i>	<i>-</i>
<i>Trừ: Thu nhập không chịu thuế</i>	<i>(101.095.862.200)</i>	<i>-</i>
<i>Cộng: Ảnh hưởng các khoản lỗ từ công ty con</i>	<i>3.138.503.885</i>	<i>-</i>
<i>Chuyển lỗ</i>	<i>-</i>	<i>(298.875.129)</i>
Thu nhập chịu thuế	133.724.282.559	14.457.506.517
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	20%	20%
<b>Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành</b>	<b>26.744.856.515</b>	<b>2.891.501.303</b>

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (Tiếp theo)**

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo

**29. LÃI CƠ BẢN TRÊN CỔ PHIẾU**

	Năm nay	Năm trước
	VND	VND
Lợi nhuận sau thuế	160.216.172.955	11.864.880.343
Điều chỉnh quỹ khen thưởng phúc lợi	-	-
Lợi nhuận để tính lãi cơ bản trên cổ phiếu	160.216.172.955	11.864.880.343
Số bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông để tính lãi trên cổ phiếu (i)	48.606.752	6.301.060
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	3.296,17	1.883,00
Mệnh giá trên mỗi cổ phiếu	10.000	10.000

Ghi chú: (i) Số bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đã bao gồm giá trị điều chỉnh theo lượng cổ phiếu phát hành thêm chốt quyền mua tại ngày kết thúc đăng ký mua ngày 05 tháng 06 năm 2017.

**30. BỘ PHẬN THEO LĨNH VỰC KINH DOANH VÀ BỘ PHẬN THEO KHU VỰC ĐỊA LÝ****Theo khu vực địa lý**

Hoạt động kinh doanh chủ đạo của Công ty là cung cấp dịch vụ đào tạo tiếng Anh trên địa bàn toàn quốc và chia thành 03 miền: Miền Bắc, Miền Trung và Miền Nam, nhưng tập trung chủ yếu ở Miền Bắc. Theo quy định của Chuẩn mực kế toán Việt Nam số 28 - Báo cáo bộ phận, các khu vực miền Nam, miền Trung phát sinh doanh thu không đáng kể (không quá 10% tổng doanh thu hợp nhất). Theo đó, Công ty không lập báo cáo tài chính bộ phận theo khu vực địa lý miền.

**Theo lĩnh vực kinh doanh**

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty chủ yếu bao gồm: 1. Dịch vụ đào tạo tại các Trung tâm tiếng Anh; 2. Tư vấn tài chính, tư vấn đầu tư và 3. Hoạt động khác. Trong đó, doanh thu của Công ty đến từ hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực giáo dục chiếm 85,3%, doanh thu đến từ hoạt động tư vấn đầu tư, tư vấn tài chính chiếm tỷ trọng 10,2% và doanh thu đến từ hoạt động xúc tiến thương mại, giới thiệu khách hàng là 4,4%. Công ty lập báo cáo bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh như sau:

Theo lĩnh vực kinh doanh	Hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực giáo dục	Hoạt động tư vấn tài chính, tư vấn đầu tư	Hoạt động xúc tiến thương mại, giới thiệu khách	Tổng cộng
Doanh thu thuần từ cung cấp hàng hóa	468.820.881.858	56.155.176.136	24.349.200.000	549.325.257.994
Giá vốn hàng bán	257.649.090.837	550.589.409	238.738.663	258.438.418.909
Lợi nhuận gộp	211.171.791.021	55.604.586.727	24.110.461.337	290.886.839.085

**31. CÔNG CỤ TÀI CHÍNH****Quản lý rủi ro vốn**

Công ty quản trị nguồn vốn nhằm đảm bảo rằng Công ty có thể vừa hoạt động liên tục vừa tối đa hóa lợi ích của Công ty thông qua tối ưu hóa số dư nguồn vốn và công nợ.

Cấu trúc vốn của Công ty gồm có các khoản nợ thuần (bao gồm các khoản vay trừ đi tiền và các khoản tương đương tiền) và phần vốn thuộc sở hữu của Công ty (bao gồm vốn đầu tư của chủ sở hữu và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối).

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (Tiếp theo)**

*Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo*

**31. CÔNG CỤ TÀI CHÍNH (Tiếp theo)***Hệ số đòn bẩy tài chính*

Hệ số đòn bẩy tài chính của Công ty tại ngày kết thúc niên độ kế toán như sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
Các khoản vay	204.590.823.475	-
Trừ: Tiền và các khoản tương đương tiền	(270.700.519.343)	(2.225.444.575)
Nợ thuần	-	-
Vốn chủ sở hữu	1.133.942.020.517	324.576.605.214
Tỷ lệ nợ thuần trên vốn chủ sở hữu	0,0%	0,0%

**Các chính sách kế toán chủ yếu**

Chỉ tiết các chính sách kế toán chủ yếu và các phương pháp mà Công ty áp dụng (bao gồm các tiêu chí để ghi nhận, cơ sở xác định giá trị và cơ sở ghi nhận các khoản thu nhập và chi phí) đối với từng loại tài sản tài chính, công nợ tài chính được trình bày tại Thuyết minh số 4.

**Các loại công cụ tài chính**

	Giá trị ghi sổ	
	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
<b>Tài sản tài chính</b>		
Tiền và các khoản tương đương tiền	270.700.519.343	2.225.444.575
Phải thu khách hàng và phải thu khác	154.680.084.219	393.751.667
Đầu tư tài chính dài hạn	507.777.000	853.700.000
<b>Tổng cộng</b>	<b>425.888.380.562</b>	<b>3.472.896.242</b>
<b>Công nợ tài chính</b>		
Các khoản vay	204.590.823.475	-
Phải trả người bán và phải trả khác	29.434.008.295	167.038.786
Chi phí phải trả	80.874.714.505	-
<b>Tổng cộng</b>	<b>314.899.546.275</b>	<b>167.038.786</b>

Công ty chưa xác định được giá trị hợp lý của tài sản tài chính và công nợ tài chính tại ngày kết thúc niên độ kế toán theo Thông tư số 210/2009/TT-BTC của Bộ Tài chính đã ban hành ngày 06 tháng 11 năm 2009 ("Thông tư 210") cũng như các quy định hiện hành chưa có hướng dẫn cụ thể về việc xác định giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và công nợ tài chính. Thông tư 210 yêu cầu áp dụng chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế về việc trình bày báo cáo tài chính và thuyết minh thông tin đối với công cụ tài chính nhưng không đưa ra hướng dẫn tương đương cho việc đánh giá và ghi nhận công cụ tài chính bao gồm cả áp dụng giá trị hợp lý, nhằm phù hợp với chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế.

**Mục tiêu quản lý rủi ro tài chính**

Công ty đã xây dựng hệ thống quản lý rủi ro nhằm phát hiện và đánh giá các rủi ro mà Công ty phải chịu, thiết lập các chính sách và quy trình kiểm soát rủi ro ở mức chấp nhận được. Hệ thống quản lý rủi ro được xem xét lại định kỳ nhằm phản ánh những thay đổi của điều kiện thị trường và hoạt động của Công ty.

Rủi ro tài chính bao gồm rủi ro thị trường (bao gồm rủi ro lãi suất và rủi ro về giá), rủi ro tín dụng và rủi ro thanh khoản.

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (Tiếp theo)***Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo***31. CÔNG CỤ TÀI CHÍNH (Tiếp theo)*****Rủi ro thị trường***

Hoạt động kinh doanh của Công ty sẽ chủ yếu chịu rủi ro khi có sự thay đổi về tỷ giá hối đoái, lãi suất và giá. Công ty không thực hiện các biện pháp phòng ngừa rủi ro này sau khi Ban Điều hành đánh giá chi phí để thực hiện phòng ngừa rủi ro lãi suất có thể cao hơn rủi ro thị trường khi có sự thay đổi về tỷ giá của các công cụ tài chính này trong tương lai.

***Quản lý rủi ro tỷ giá***

Công ty thực hiện một số các giao dịch có gốc ngoại tệ, theo đó, Công ty sẽ chịu rủi ro khi có biến động về tỷ giá.

***Quản lý rủi ro lãi suất***

Rủi ro lãi suất của Công ty chủ yếu liên quan đến các khoản tiền gửi và các khoản vay. Công ty chịu rủi ro khi lãi suất biến động. Rủi ro này sẽ do Công ty quản lý bằng cách duy trì ở mức độ hợp lý các khoản tiền gửi, tiền vay với lãi suất cố định và lãi suất thả nổi, phân tích tình hình cạnh tranh trên thị trường, theo dõi sự biến động của nền kinh tế trong nước và thế giới để có được các lãi suất có lợi cho Công ty và sử dụng các đòn bẩy tài chính hiệu quả.

***Quản lý rủi ro về giá cổ phiếu***

Các cổ phiếu do Công ty nắm giữ sẽ bị ảnh hưởng bởi biến động về giá cổ phiếu trên thị trường cũng như tình hình không chắc chắn về giá trị cổ phiếu trong tương lai. Công ty quản lý rủi ro về giá cổ phiếu bằng cách thường xuyên phân tích diễn biến của thị trường và cổ phiếu của doanh nghiệp Công ty đầu tư, đưa ra hạn mức đầu tư hợp lý. Mặt khác, Ban Điều hành Công ty cũng xem xét và phê duyệt các quyết định đầu tư vào cổ phiếu.

***Quản lý rủi ro về giá hàng hóa***

Công ty có rủi ro về sự biến động của giá hàng hóa. Công ty quản lý rủi ro về giá hàng hóa bằng cách theo dõi chặt chẽ các thông tin và tình hình có liên quan của thị trường nhằm quản lý thời điểm mua hàng, kế hoạch sản xuất và mức hàng tồn kho một cách hợp lý.

***Rủi ro tín dụng***

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà một bên tham gia trong một công cụ tài chính hoặc một hợp đồng mà khách hàng không thực hiện nghĩa vụ của mình, nên làm cho Công ty bị tổn thất về tài chính. Công ty sẽ chịu rủi ro tín dụng chủ yếu đối với các khoản phải thu và từ hoạt động tài chính như tiền gửi ngân hàng.

Đối với các khoản phải thu khách hàng: Công ty quản lý rủi ro đối với các khoản phải thu dựa trên các chính sách, thủ tục kiểm soát cũng như dự phòng nợ phải thu khó đòi. Công ty theo dõi chặt chẽ các khoản phải thu, phân tích tình hình tín dụng của từng khách hàng tại từng thời điểm.

Đối với tiền gửi ngân hàng: Công ty duy trì thực hiện gửi tiền tại các ngân hàng mà Công ty đánh giá là có uy tín và có quan hệ lâu năm với Công ty.

***Rủi ro thanh khoản***

Đây là rủi ro khi Công ty gặp khó khăn trong việc thực hiện các nghĩa vụ tài chính do thiếu vốn, chủ yếu là do các tài sản tài chính và công nợ phải trả tài chính có các thời điểm đáo hạn khác nhau. Tình thanh khoản được Công ty quản lý nhằm đảm bảo mức phù trội giữa công nợ đến hạn và tài sản đến hạn trong kỳ ở mức có thể được kiểm soát đối với số vốn mà Công ty tin rằng có thể tạo ra trong kỳ đó. Chính sách của Công ty là theo dõi thường xuyên các yêu cầu về thanh khoản hiện tại và dự kiến trong tương lai nhằm đảm bảo Công ty duy trì đủ mức dự phòng tiền, các khoản tương đương tiền, các khoản vay và đủ vốn mà các chủ sở hữu cam kết góp nhằm đáp ứng các quy định về tình thanh khoản ngắn hạn và dài hạn.

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (Tiếp theo)**

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo

**31. CÔNG CỤ TÀI CHÍNH (Tiếp theo)***Rủi ro thanh khoản (Tiếp theo)*

Các bảng dưới đây trình bày chi tiết các mức đáo hạn theo hợp đồng còn lại đối với tài sản tài chính và công nợ tài chính phi phái sinh và thời hạn thanh toán như đã được thỏa thuận. Các bảng này được trình bày dựa trên dòng tiền chưa chiết khấu của tài sản tài chính và dòng tiền chưa chiết khấu của công nợ tài chính tính theo ngày sớm nhất mà Công ty phải trả. Việc trình bày thông tin tài sản tài chính phi phái sinh là cần thiết để hiểu được việc quản lý rủi ro thanh khoản của Công ty khi tính thanh khoản được quản lý trên cơ sở công nợ và tài sản thuần.

	Dưới 1 năm VND	Từ 1 - 5 năm VND	Tổng VND
<b>Số cuối năm</b>			
Tiền và các khoản tương đương tiền	270.700.519.343	-	270.700.519.343
Phải thu khách hàng và phải thu khác	132.412.425.424	22.267.658.795	154.680.084.219
Đầu tư tài chính dài hạn	-	507.777.000	507.777.000
<b>Tổng cộng</b>	<b>403.112.944.767</b>	<b>22.775.435.795</b>	<b>425.888.380.562</b>
<b>Số cuối năm</b>			
Các khoản vay	142.985.435.360	61.605.388.115	204.590.823.475
Phải trả người bán và phải trả khác	29.434.008.295	-	29.434.008.295
Chi phí phải trả	80.874.714.505	-	80.874.714.505
<b>Tổng cộng</b>	<b>253.294.158.160</b>	<b>61.605.388.115</b>	<b>314.899.546.275</b>
<b>Chênh lệch thanh khoản thuần</b>	<b>149.818.786.607</b>	<b>(38.829.952.320)</b>	<b>110.988.834.287</b>
	Dưới 1 năm VND	Từ 1 - 5 năm VND	Tổng VND
<b>Số đầu năm</b>			
Tiền và các khoản tương đương tiền	2.225.444.575	-	2.225.444.575
Phải thu khách hàng và phải thu khác	393.751.667	-	393.751.667
Đầu tư tài chính dài hạn	-	853.700.000	853.700.000
<b>Tổng cộng</b>	<b>2.619.196.242</b>	<b>853.700.000</b>	<b>3.472.896.242</b>
<b>Số đầu năm</b>			
Phải trả người bán và phải trả khác	167.038.786	-	167.038.786
<b>Tổng cộng</b>	<b>167.038.786</b>	<b>-</b>	<b>167.038.786</b>
<b>Chênh lệch thanh khoản thuần</b>	<b>2.452.157.456</b>	<b>853.700.000</b>	<b>3.305.857.456</b>

Ban Điều hành đánh giá mức tập trung rủi ro thanh khoản tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2017 ở mức thấp, theo đó Công ty sẽ có đủ nguồn tiền để đáp ứng các nghĩa vụ tài chính khi đến hạn.

## THUYẾT MINH BẢO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (Tiếp theo)

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tại chính hợp nhất kèm theo

32. NGHIỆP VỤ VÀ SỞ DƯ VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

*Danh sách các bên liên quan:*

**Bên liên quan**

Công ty Cổ phần Tập đoàn Giáo dục Egrou  
 Công ty Cổ phần Công nghệ Giáo dục  
 Vietkindertech  
 Công ty Cổ phần Đào tạo Nexedu Việt Nam  
 Công ty Cổ phần Kỹ thuật và Thương mại Gia Vũ  
 Công ty Cổ phần Trường học lớn Việt Nam  
 Công ty Cổ phần Giải pháp công thông tin  
 Công ty Cổ phần Thiết bị giáo dục Eschool  
 Công ty TNHH Đầu tư Estartup  
 Công ty TNHH Đầu tư Efuture  
 Công ty Cổ phần Trị liệu và Làm đẹp Mani Spa

Công ty Cổ phần dịch vụ công nghệ giáo dục Việt Nam  
 Công ty Cổ phần Studynet  
 Công ty Cổ phần Anh ngữ Apax Speedy  
 Công ty Cổ phần Đầu tư Eduland  
 Công ty Cổ phần Anh Ngữ Apax Academy  
 Chungdahm Learning, Inc

**Bên liên quan**

Ông Nguyễn Ngọc Thủy  
Ông Nguyễn Mạnh Phú

Ông Nguyễn Ngọc Khánh  
Bà Nguyễn Thị Dung  
Ông Trần Thanh Hải

Bà Vũ Cẩm La Hương  
Ông Nguyễn Trọng Quỳnh  
Ông Quách Mạnh Hào  
Ông Nguyễn Minh Chính

Ông Nguyễn Trường Sơn

Ông Nguyễn Anh Tuấn

Mỗi quan hệ

Chủ sở hữu

Công ty con của CTCP Tập đoàn Giáo dục Egroup

Công ty con của CTCP Tập đoàn Giáo dục Egroup

Công ty con của CTCP Tập đoàn Giáo dục Egroup

Công ty con của CTCP Tập đoàn Giáo dục Egroup

Công ty con của CTCP Tập đoàn Giáo dục Egroup

Công ty con của CTCP Tập đoàn Giáo dục Egroup

Công ty con của CTCP Tập đoàn Giáo dục Egroup

Công ty liên kết của CTCP Tập đoàn Giáo dục Egroup

Công ty con của CTCP Tập đoàn Giáo dục Egroup

Công ty liên kết của CTCP Anh ngữ Apax

Công ty liên kết của CTCP Anh ngữ Apax

Công ty liên kết của CTCP Anh ngữ Apax

Công ty liên kết của CTCP Anh ngữ Apax

Cổ đông lớn của CTCP Anh ngữ Apax

Mỗi quan hệ

Chủ tịch HĐQT  
Thành viên HĐQT (từ nhiệm tháng 08/2017) kiêm Kế toán trưởng  
Thành viên HĐQT  
Thành viên HĐQT (từ nhiệm tháng 08/2017)  
Thành viên HĐQT (từ nhiệm ngày 30/05/2017) kiêm Phó Tổng Giám đốc (từ nhiệm ngày 20/09/2017)  
Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc  
Thành viên HĐQT  
Thành viên HĐQT (bổ nhiệm ngày 30/05/2017)  
Thành viên Hội đồng Quản trị (bổ nhiệm tháng 09/2017)  
Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc CTCP Anh ngữ Apex  
Phó Tổng Giám đốc CTCP Anh ngữ Apex

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (Tiếp theo)**

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo

**32. NGHIỆP VỤ VÀ SƠ ĐU VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN (Tiếp theo)**

*Giao dịch và số dư chủ yếu với các bên liên quan tại ngày kết thúc kỳ kế toán như sau:*

Bên liên quan	Mối quan hệ	Giao dịch	Số đầu năm	Tăng giảm (t)	Phát sinh tăng	Phát sinh giảm	Số cuối năm
			VND	VND	VND	VND	VND
<b>Giao dịch với Công ty Cổ phần Đầu tư Apax Holdings</b>							
Ông Nguyễn Ngọc Thủy	Chủ tịch HĐQT	Cho Công ty vay	-	-	31.000.000.000	31.000.000.000	-
Ông Nguyễn Mạnh Phú	Kế toán trưởng Công ty	Nhận tiền ủng	-	-	129.974.700.000	129.757.075.500	217.624.500
Ông Nguyễn Ngọc Khánh	Thành viên HĐQT	Cho Công ty vay	-	-	57.508.080.000	57.508.080.000	-
Bà Vũ Cẩm La Hương	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	Cho Công ty vay	-	-	30.000.000.000	30.000.000.000	-
Ông Trần Thanh Hải	Phó Tổng Giám đốc (từ nhiệm ngày 20/09/2017)	Nhận tiền ủng	-	-	372.457.700	372.457.700	-
Ông Nguyễn Trường Sơn	Thành viên HĐQT CTCP Anh ngữ Apax	Cho Công ty vay	-	-	142.625.700	142.625.700	-
CTCP Tập đoàn Giáo dục Egroup	Chủ sở hữu CTCP Đầu tư Apax Holdings	Nhận tiền ủng	-	-	1.960.000.000	1.960.000.000	-
CTCP Kỹ thuật và TM Gia Vũ	Thành viên HĐQT CTCP Anh ngữ Apax	Cho Công ty vay	-	-	26.300.000.000	26.300.000.000	-
CTCP Công nghệ Giáo dục Vietlidentech	Chủ sở hữu CTCP Đầu tư Apax Holdings	Nhận tiền ủng	-	-	3.300.000.000	3.300.000.000	-
Bà Vũ Cẩm La Hương và ông Trần Thanh Hải	Thành viên Ban Điều hành	Cho Công ty vay	-	-	6.712.328	6.712.328	-
		Lãi tiền vay	6.712.328	-	-	-	-
		Bản bằng	-	-	1.650.000.000	1.650.000.000	-
		Bản bằng	-	-	1.650.000.000	1.650.000.000	-
		Trợ lợi tiền mua nhà đã nhận trước	40.000.000.000	-	-	40.000.000.000	-
<b>Giao dịch với Công ty Cổ phần Anh Ngữ Apax</b>							
Ông Nguyễn Mạnh Phú	Kế toán trưởng Công ty	Nhận tiền vay từ Công ty	-	44.615.453.190	422.712.903.439	467.328.356.629	-
Ông Nguyễn Ngọc Khánh	Thành viên HĐQT	Thanh toán tiền lãi vay	-	2.505.773.117	8.741.709.010	11.247.482.127	-
Ông Nguyễn Trường Sơn	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc CTCP Anh ngữ Apax	Cho CTCP Anh ngữ Apax vay	-	3.560.000.000	-	3.560.000.000	-
Bà Vũ Cẩm La Hương	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc CTCP Anh ngữ Apax	Nhận tiền vay từ Công ty	-	49.585.750.000	-	49.585.750.000	-
		Thanh toán tiền lãi vay	-	2.150.374.451	86.924.653	2.437.299.104	-
		Cho CTCP Anh ngữ Apax vay	-	4.034.895.103	15.215.104.897	19.250.000.000	-
		Nhận tiền vay từ Công ty	-	1.000.000.000	-	1.000.000.000	-
		Cho CTCP Anh ngữ Apax vay	-	-	2.900.000.000	2.900.000.000	-

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ APAX HOLDINGS**

Tầng 4, Tòa tháp A, Tòa nhà Sky City Tower,

Số 88 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (Tiếp theo)**

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo

**MẪU SỐ B 09a-DN/HN**

Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC  
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính

**32. NGHIỆP VỤ VÀ SỐ DƯỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN (Tiếp theo)**

Số dư chủ yếu với các bên liên quan tại ngày kết thúc kỳ kế toán như sau (Tiếp theo):

Bên liên quan	Mối quan hệ	Giao dịch	Số dư năm VND	Tổng khác (i) VND	Phát sinh tăng VND	Phát sinh giảm VND	Số cuối năm VND
Công ty cổ phần Studynet	Công ty liên kết của CTCP Anh ngữ Apax	Cho CTCP Anh ngữ Apax vay	-	2.800.000.000	-	-	2.800.000.000
CTCP Anh ngữ Apax Academy	Công ty liên kết của CTCP Anh ngữ Apax	Nhận tiền vay từ Công ty Phải thu khác	-	-	158.111.203.190	158.111.203.190	-
CTCP Anh ngữ Apax Spreedy	Công ty liên kết của CTCP Anh ngữ Apax	Mua bán và Thu chi bộ tiền hàng Nhận tiền vay từ Công ty Phải thu khác	-	-	14.777.780.080	14.777.780.080	-
CTCP Tập đoàn Giáo dục Egroup	Chủ sở hữu CTCP Dẫn tư Apax Holdings	Nhận tiền vay từ Công ty Phải thu khác	-	10.000.000.000	13.797.857.996	10.469.260.365	3.322.297.631
Chuongchun Learning, Inc	Cổ đồng bán của CTCP Anh ngữ Apax	Mua bán và Thu chi bộ tiền hàng Phải thu khác	-	489.779.313	263.888.889	253.668.202	500.000.000
Công ty cổ phần Studynet	Công ty liên kết của CTCP Anh ngữ Apax	Phải thu khác	-	2.235.563.889	1.963.370.800	1.126.761.006	841.609.794
Công ty cổ phần thiết bị giáo dục eschool	Công chủ sở hữu	Nhận tiền vay từ Công ty Bán hàng Mua hàng Phải thu khác	-	1.500.000.000	4.989.028	2.240.552.917	-
Ông Nguyễn Mạnh Phú	Kế toán trưởng Công ty	Mua bán và Thu chi bộ tiền hàng	-	2.633.558.400	3.341.000.000	4.841.000.000	-
Ông Nguyễn Mạnh Phú	Kế toán trưởng Công ty	Nhận tiền vay từ Công ty	-	36.832.200.000	1.209.000.000	3.766.558.400	78.000.000
Ông Nguyễn Mạnh Phú	Kế toán trưởng Công ty	Phải thu khác	-	191.636.250	48.920.032.500	77.924.632.500	7.827.600.000
Ông Nguyễn Mạnh Phú	Kế toán trưởng Công ty	Nhận tiền vay từ Công ty	-	100.000.000	171.000.000	171.000.000	191.636.250
Ông Nguyễn Mạnh Phú	Kế toán trưởng Công ty	Phải thu khác	-	-	100.000.000	-	100.000.000
Ông Nguyễn Mạnh Phú	Kế toán trưởng Công ty	Mua bán và Thu chi bộ tiền hàng	-	-	90.029.168	-	90.029.168
Ông Nguyễn Mạnh Phú	Kế toán trưởng Công ty	Cho Công ty TNHH Apax Franklin Academy vay	-	-	913.588.874	798.326.972	115.261.902
Ông Nguyễn Mạnh Phú	Kế toán trưởng Công ty	Nhận tiền vay từ Công ty	-	34.663.558.000	195.000.000	34.858.558.000	-
Ông Nguyễn Mạnh Phú	Kế toán trưởng Công ty	Thanh toán tiền lãi vay	-	1.137.648.616	1.341.848.010	1.796.736.685	682.759.541
Ông Nguyễn Mạnh Phú	Kế toán trưởng Công ty	Nhận tiền vay từ Công ty	-	50.875.344.000	-	50.875.344.000	-
Ông Nguyễn Mạnh Phú	Kế toán trưởng Công ty	Thanh toán tiền lãi vay	-	250.965.150	1.653.945.027	1.380.369.693	524.540.484

Giải thích (i) Tổng khác là số dư tại công ty con - Công ty Cổ phần Anh ngữ Apax được hợp nhất lần đầu tại ngày 20/6/2017, Công ty Cổ phần Phát triển giáo dục Iqarten được hợp nhất lần đầu tại ngày 04/8/2017 (ngày chính thức niêm yết trên sàn chứng khoán công ty con) trên báo cáo tài chính hợp nhất này.

**THUYẾT MINH HỢP NHẤT BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (Tiếp theo)***Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với hợp nhất báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo***32. NGHIỆP VỤ VÀ SỐ DƯ VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN (Tiếp theo)***Thu nhập của Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành được hưởng trong năm như sau:*

	Năm nay	Năm trước
	VND	VND
Thu nhập của HĐQT và Ban Điều hành	808.117.000	173.935.000
	<b>808.117.000</b>	<b>173.935.000</b>

**33. THÔNG TIN KHÁC**

Theo Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 số 01/2017/NQ-ĐHĐCĐ ngày 08/03/2017, Công ty dự kiến sẽ phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu là 30.078.940 cổ phiếu, tổng giá trị phát hành là 300.789.400.000 VND và phát hành cổ phiếu ra công chúng thông qua đấu giá là 7.500.000 cổ phiếu, tổng giá trị phát hành dự kiến là 150.000.000.000 VND. Phương án sử dụng vốn được sửa đổi theo Nghị quyết số 25/2017/NQ-HĐQT ngày 04/08/2017 của Hội đồng Quản trị như sau:

- Đầu tư mua cổ phiếu của Công ty Cổ phần Anh ngữ Apax với số tiền là 381.334.280.000 VND, trong đó:
  - Thanh toán một phần tiền mua 7.573.800 cổ phiếu trực tiếp từ các cổ đông khác với giá 45.000 VND/ cổ phiếu, số tiền là 258.138.900.000 VND;
  - Thanh toán một phần tiền vay các cá nhân để mua cổ phiếu phát hành thêm của Công ty Cổ phần Anh ngữ Apax với số tiền 123.195.380.000 VND;
- Đầu tư mua cổ phiếu của Công ty Cổ phần Anh ngữ Apax Igarten với số tiền là 60.000.000.000 VND;
- Bổ sung vốn lưu động cho Công ty với số tiền là 24.529.190.000 VND.

Theo kết quả đấu giá cổ phiếu ngày 21/7/2017 tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội, tổng khối lượng đấu giá thành công là 7,5 triệu cổ phiếu, với tổng giá trị là 165 tỷ đồng.

**34. SỐ LIỆU SO SÁNH**

Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017 là năm đầu tiên Công ty lập báo cáo tài chính hợp nhất. Do đó, số liệu so sánh là số liệu Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán PKF Việt Nam. Đối với báo cáo Lưu chuyển tiền tệ là kỳ đầu tiên được lập theo phương pháp gián tiếp nên số liệu so sánh là số liệu chưa được kiểm toán.



Vũ Cẩm La Hương  
Tổng Giám đốc  
Hà Nội, ngày 13 tháng 03 năm 2018

Nguyễn Mạnh Phú  
Kế toán trưởng

Nguyễn Thị Hải  
Người lập

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ APAX HOLDINGS**  
**BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN**

**Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017**

---

**Tháng 03 năm 2018**

MỤC LỤC

<u>NỘI DUNG</u>	<u>TRANG</u>
BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH	1 - 2
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	3 - 4
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG	5 - 6
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH RIÊNG	7
BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ RIÊNG	8
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG	9 - 25

## CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ APAX HOLDINGS

Tầng 4, Tòa tháp A, Tòa nhà Sky City Tower, số 88 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội

### BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Ban Điều hành Công ty Cổ phần Đầu tư Apax Holdings (sau đây gọi tắt là "Công ty") đệ trình báo cáo này cùng với báo cáo tài chính riêng đã được kiểm toán của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017.

#### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN ĐIỀU HÀNH

Các thành viên của Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành Công ty đã điều hành Công ty trong năm và đến ngày lập báo cáo này gồm:

##### Hội đồng Quản trị

Ông Nguyễn Ngọc Thủy	Chủ tịch Hội đồng Quản trị
Ông Nguyễn Mạnh Phú	Thành viên Hội đồng Quản trị (từ nhiệm tháng 08/2017)
Ông Nguyễn Ngọc Khánh	Thành viên Hội đồng Quản trị
Bà Nguyễn Thị Dung	Thành viên Hội đồng Quản trị (từ nhiệm tháng 08/2017)
Ông Trần Thanh Hải	Thành viên Hội đồng Quản trị (từ nhiệm ngày 30/05/2017)
Bà Vũ Cẩm La Hương	Thành viên Hội đồng Quản trị
Ông Nguyễn Trọng Quỳnh	Thành viên Hội đồng Quản trị
Ông Quách Mạnh Hào	Thành viên Hội đồng Quản trị (bổ nhiệm ngày 30/05/2017)
Ông Nguyễn Minh Chính	Thành viên Hội đồng Quản trị (bổ nhiệm tháng 09/2017)

##### Ban Điều hành

Bà Vũ Cẩm La Hương	Tổng Giám đốc
Ông Trần Thanh Hải	Phó Tổng Giám đốc (từ nhiệm ngày 20/09/2017)
Ông Nguyễn Mạnh Phú	Kế toán trưởng (bổ nhiệm ngày 03/01/2017)

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này như sau:

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>
Bà Vũ Cẩm La Hương	Tổng Giám đốc

#### TRÁCH NHIỆM CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Ban Điều hành Công ty có trách nhiệm lập báo cáo tài chính riêng phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng của Công ty phù hợp với Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng. Trong việc lập các báo cáo tài chính riêng này, Ban Điều hành được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong báo cáo tài chính riêng hay không;
- Lập báo cáo tài chính riêng trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh; và
- Thiết kế và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính riêng hợp lý nhằm hạn chế rủi ro và gian lận.

Ban Điều hành đảm bảo các số kế toán có liên quan được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính, tình hình hoạt động của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các số kế toán và báo cáo tài chính được lập tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Điều hành cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng.

Ban Điều hành cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính riêng.

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ APAX HOLDINGS**

Tầng 4, Tòa tháp A, Tòa nhà Sky City Tower, số 88 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội

**BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH (Tiếp theo)**

**TRÁCH NHIỆM CỦA BAN ĐIỀU HÀNH (Tiếp theo)**

Theo ý kiến của Ban Điều hành, báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2017 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính riêng.

Thay mặt và đại diện cho Ban Điều hành,



Vũ Cẩm La Hương

Tổng Giám đốc

Hà Nội, ngày 13 tháng 03 năm 2018

Số: 038/VACO/BCKT.NT2

## BẢO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi:** Các Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành  
Công ty Cổ phần Đầu tư Apax Holdings

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính riêng kèm theo của Công ty Cổ phần Đầu tư Apax Holdings (gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 13 tháng 03 năm 2018, từ trang 05 đến trang 25, bao gồm Bảng cân đối kế toán riêng tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017 và Bản thuyết minh báo cáo tài chính riêng (gọi chung là "báo cáo tài chính riêng").

### Trách nhiệm của Ban Điều hành

Ban Điều hành Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính riêng theo Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Điều hành xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính riêng dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính riêng của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính riêng. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của Kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính riêng do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, Kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Điều hành cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính riêng.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

### Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng.

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (Tiếp theo)

### Các vấn đề khác

Như trình bày tại Thuyết minh số 10 của phần Thuyết minh báo cáo tài chính riêng: Trong năm, Công ty đã đầu tư góp vốn bổ sung tại Công ty Cổ phần Anh ngữ Apax với số tiền 457.991.000.000 VND (tương đương 19.290.800 cổ phần, giá trung bình 23.741,42 VND/ cổ phần).

Như trình bày tại Thuyết minh số 25 của phần Thuyết minh báo cáo tài chính riêng: Theo Nghị quyết số 25/2017/NQ-HDQT ngày 04/08/2017 của Hội đồng Quản trị về việc thay đổi mục đích sử dụng vốn của đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ đã được phê duyệt tại Nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông số 01/2017/NQ-ĐHĐCĐ ngày 08/03/2017.

Như trình bày tại Thuyết minh số 26 của phần Thuyết minh báo cáo tài chính riêng: Số liệu so sánh trên bảng cân đối kế toán là số liệu tại ngày 31 tháng 12 năm 2016 đã được kiểm toán; Số liệu so sánh trên báo cáo kết quả kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ là số liệu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016, các số liệu so sánh này đã được kiểm toán, bởi công ty kiểm toán khác với ý kiến và kết luận của Kiểm toán viên chấp nhận toàn phần. Đối với báo cáo Lưu chuyển tiền tệ là kỳ đầu tiên được lập theo phương pháp gián tiếp nên số liệu so sánh là số liệu chưa được kiểm toán.



Bùi Ngọc Bình  
Phó Tổng Giám đốc  
Số Giấy CN ĐKHN Kiểm toán: 0657-2018-156-1  
Thay mặt và đại diện cho  
**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VACO**  
Hà Nội, ngày 13 tháng 03 năm 2018

Trần Tuấn Anh  
Kiểm toán viên  
Số Giấy CN ĐKHN Kiểm toán: 3272-2015-156-1



**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG**  
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2017

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị: VND	
			Số cuối năm	Số đầu năm
<b>A - TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>43.293.356.053</b>	<b>42.692.196.242</b>
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110		33.035.249.775	2.225.444.575
1. Tiền	111	5	33.035.249.775	2.225.444.575
II. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		10.258.106.278	40.466.751.667
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	6	9.790.000.000	-
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	7	-	40.000.000.000
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	8	468.106.278	466.751.667
<b>B - TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>823.321.098.902</b>	<b>284.886.927.645</b>
I. Tài sản cố định	220		728.802.080	-
1. Tài sản cố định hữu hình	221	9	728.802.080	-
- Nguyên giá	222		802.350.909	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(73.548.829)	-
II. Đầu tư tài chính dài hạn	250	10	822.498.777.000	284.853.700.000
1. Đầu tư vào công ty con	251		821.991.000.000	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	284.000.000.000
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		599.100.000	853.700.000
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		(91.323.000)	-
III. Tài sản dài hạn khác	260		93.519.822	33.227.645
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	11	93.519.822	33.227.645
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)</b>	<b>270</b>		<b>866.614.454.955</b>	<b>327.579.123.887</b>

## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG (Tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2017

Đơn vị: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>C - NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>8.673.089.371</b>	<b>3.002.518.673</b>
<b>L Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>8.673.089.371</b>	<b>3.002.518.673</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311		90.341.892	3.000.000
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	12	50.000.000	50.000.000
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	13	8.193.973.279	2.785.479.887
4. Phải trả người lao động	314		118.958.000	-
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315		182.000.000	-
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	14	37.816.200	164.038.786
<b>D - VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>857.941.365.584</b>	<b>324.576.605.214</b>
<b>L Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>15</b>	<b>857.941.365.584</b>	<b>324.576.605.214</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		688.800.000.000	313.010.600.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		688.800.000.000	313.010.600.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		90.074.070.000	-
3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		79.067.295.584	11.566.005.214
- LNST chưa phân phối lũy kể đến cuối kỳ trước	421a		11.566.005.214	(298.875.129)
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		67.501.290.370	11.864.880.343
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)</b>	<b>440</b>		<b>866.614.454.955</b>	<b>327.579.123.887</b>



Vũ Cẩm La Hương  
Tổng Giám đốc  
Hà Nội, ngày 13 tháng 03 năm 2018

Nguyễn Mạnh Phú  
Kế toán trưởng

Nguyễn Thị Hải  
Người lập

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH RIÊNG**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01		80.504.376.136	14.349.170.340
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	10	16	80.504.376.136	14.349.170.340
4. Giá vốn hàng bán	11	17	789.328.072	13.787.010.440
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	20		79.715.048.064	562.159.900
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	18	8.867.722.947	15.792.617.612
7. Chi phí tài chính	22	19	359.924.304	302.907.199
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		63.824.167	26.389.234
8. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	20	3.767.754.879	1.295.488.654
9. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30 = 20 + (21 - 22) - 26)	30		84.455.091.828	14.756.381.659
10. Thu nhập khác	31		12.413.636	333.000.000
11. Chi phí khác	32		18.714.001	333.000.013
12. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	40		(6.300.365)	(13)
13. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50		84.448.791.463	14.756.381.646
14. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	22	16.947.501.093	2.891.501.303
15. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50 - 51)	60		67.501.290.370	11.864.880.343



Vũ Cẩm La Hương  
Tổng Giám đốc  
Hà Nội, ngày 13 tháng 03 năm 2018

Nguyễn Mạnh Phú  
Kế toán trưởng

Nguyễn Thị Hải  
Người lập

## BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ RIÊNG

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm nay	Năm trước
<b>I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	84.448.791.463	14.756.381.646
2. Điều chỉnh cho các khoản			
- Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02	73.548.829	36.999.996
- Các khoản dự phòng	03	91.323.000	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(8.867.722.947)	(15.693.743.608)
- Chi phí lãi vay	06	63.824.167	26.389.234
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	75.809.764.512	(873.972.732)
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09	30.208.645.389	(37.537.050.481)
- Tăng, giảm các khoản phải trả (Không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11	1.187.300.197	(124.574.247)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12	(60.292.177)	(33.227.645)
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13	-	21.403.700.000
- Tiền lãi vay đã trả	14	(63.824.167)	(19.676.906)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(12.464.230.592)	(106.270.711)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	94.617.363.162	(17.291.072.722)
<b>II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các TSDH khác	21	(802.350.909)	(370.000.000)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các TSDH khác	22	-	333.000.000
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	(250.000.000)	(3.006.150.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	250.000.000	3.322.150.000
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	(537.991.000.000)	(284.853.700.000)
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26	254.600.000	9.700.000.000
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	8.867.722.947	15.693.743.612
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(529.671.027.962)	(259.180.956.388)
<b>III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>			
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của CSH	31	465.863.470.000	250.000.000.000
2. Tiền thu từ đi vay	33	237.108.697.466	46.245.912.563
3. Tiền trả nợ gốc vay	34	(237.108.697.466)	(48.243.129.381)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	465.863.470.000	248.002.783.182
Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50 = 20 + 30 + 40)	50	30.809.805.200	(28.469.245.928)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	2.225.444.575	30.694.690.503
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm (70 = 50 + 60 + 61)	70	33.035.249.775	2.225.444.575



Vũ Cẩm La Hương  
Tổng Giám đốc  
Hà Nội, ngày 13 tháng 03 năm 2018

Nguyễn Mạnh Phú  
Kế toán trưởng

Nguyễn Thị Hải  
Người lập

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG**

*Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính riêng kèm theo*

**I. THÔNG TIN KHÁI QUÁT**

**Hình thức sở hữu vốn**

Công ty Cổ phần Đầu tư Apax Holdings (tên cũ là Công ty Cổ phần Đầu tư VN Benchmark) được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0105824156 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 19/03/2012, thay đổi lần thứ 7 ngày 21/03/2017. Vốn điều lệ của Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp là 313.010.600.000 VND.

Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần số 0105824156 thay đổi lần thứ 08 ngày 14/08/2017, vốn điều lệ của Công ty đã tăng lên 688.800.000.000 VND.

Trụ sở chính của Công ty tại: Tầng 4, Tòa tháp A, Tòa nhà Sky City Tower, số 88 phố Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

**Ngành nghề kinh doanh và hoạt động chính**

Ngành nghề kinh doanh của Công ty là:

- Hoạt động tư vấn quản lý (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán);
- Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu: Hoạt động tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán);
- Dịch vụ hỗ trợ giáo dục: Tư vấn du học; Tư vấn giáo dục; Dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục; Dịch vụ đánh giá việc kiểm tra giáo dục; Dịch vụ kiểm tra giáo dục; Tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên;
- Cho thuê xe có động cơ;
- Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ khách sạn, dịch vụ ăn uống);
- Giáo dục văn hoá nghệ thuật;
- Giáo dục khác chưa được phân vào đâu: Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; Các dịch vụ dạy kèm (gia sư); Giáo dục dự bị; Các trung tâm dạy học có các khóa học dành cho học sinh yếu kém; Các khóa dạy về phê bình đánh giá chuyên môn; Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; Đào tạo về sự sống; Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; Dạy máy tính;
- Giáo dục trung học cơ sở và trung học phổ thông;
- Giáo dục tiểu học;
- Đào tạo đại học và sau đại học;
- Giáo dục mầm non;
- Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại;
- Giáo dục nghề nghiệp;
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê;
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải.

Hoạt động chính của Công ty là:

- Hoạt động tư vấn quản lý (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán);
- Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu: Hoạt động tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán);
- Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại.

**Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường**

Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường của Công ty được thực hiện trong thời gian không quá 12 tháng.

**Đặc điểm hoạt động của doanh nghiệp trong kỳ kế toán có ảnh hưởng đến báo cáo tài chính riêng**

Không có hoạt động đặc biệt nào của doanh nghiệp trong năm tài chính có ảnh hưởng đến báo cáo tài chính riêng.

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG (Tiếp theo)**

*Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính riêng kèm theo*

**1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT (Tiếp theo)**

**Cấu trúc doanh nghiệp**

Đến thời điểm 31/12/2017, Công ty có 03 công ty con là:

- Công ty Cổ phần Anh Ngữ Apax với tỷ lệ sở hữu và tỷ lệ quyền biểu quyết là 68,91%.
- Công ty Cổ phần Phát triển Giáo dục Igarten với tỷ lệ sở hữu và tỷ lệ quyền biểu quyết là 53,83%.
- Công ty TNHH Apax Franklin Academy với tỷ lệ sở hữu và tỷ lệ quyền biểu quyết là 100%.

**2. NĂM TÀI CHÍNH, CHUẨN MỤC KẾ TOÁN VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG**

**Năm tài chính**

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm. Báo cáo tài chính riêng kỳ này được lập cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017.

**Chế độ kế toán áp dụng**

Công ty áp dụng các Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng.

**Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán**

Ban Điều hành đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập báo cáo tài chính riêng.

Báo cáo tài chính riêng kèm theo không nhằm phản ánh tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước khác ngoài Việt Nam.

**Các bên liên quan**

Các bên liên quan của Công ty bao gồm:

- Công ty Cổ phần Tập đoàn Giáo dục Egroup: Chủ sở hữu 71,14% vốn điều lệ của Công ty;
- Công ty Cổ phần Anh Ngữ Apax: Công ty con của Công ty;
- Công ty Cổ phần Phát triển Giáo dục Igarten: Công ty con của Công ty;
- Công ty TNHH Apax Franklin Academy: Công ty con của Công ty;
- Các công ty con của Công ty Cổ phần Tập đoàn Giáo dục Egroup: Cùng chủ sở hữu;
- Các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành của Công ty.

**3. LUẬT KẾ TOÁN MỚI**

Luật Kế toán số 88/2015/HQH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XIII, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 20 tháng 11 năm 2015 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2017. Theo quy định tại Điều 28 - Đánh giá và ghi nhận theo giá trị hợp lý. Tuy nhiên, đến thời điểm phát hành báo cáo này, chưa có văn bản hướng dẫn trong việc áp dụng đánh giá và ghi nhận theo giá trị hợp lý, do đó, Công ty chưa áp dụng giá trị hợp lý trong trình bày báo cáo tài chính riêng.

**4. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU**

**Cơ sở lập báo cáo tài chính riêng**

Báo cáo tài chính riêng được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

Báo cáo tài chính riêng kèm theo được trình bày bằng Đồng Việt Nam (VND), theo nguyên tắc giá gốc và phù hợp với Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng.

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG (Tiếp theo)***Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính riêng kèm theo***4. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (Tiếp theo)****Ước tính kế toán**

Việc lập báo cáo tài chính riêng tuân thủ theo các Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến lập và trình bày báo cáo tài chính riêng yêu cầu Ban Điều hành phải có những ước tính và giả định ảnh hưởng đến số liệu báo cáo về công nợ, tài sản và việc trình bày các khoản công nợ và tài sản tiềm tàng tại ngày lập báo cáo tài chính riêng cũng như các số liệu báo cáo về doanh thu và chi phí trong suốt năm tài chính. Mặc dù các ước tính kế toán được lập bằng tất cả sự hiểu biết của Ban Điều hành, số thực tế phát sinh có thể khác với các ước tính, giả định đặt ra.

**Đánh giá và ghi nhận theo giá trị hợp lý**

Như đã trình bày tại Thuyết minh số 3, Luật Kế toán đã có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2017, trong đó bao gồm quy định về đánh giá và ghi nhận theo giá trị hợp lý, tuy nhiên chưa có hướng dẫn cụ thể cho vấn đề này; theo đó, Ban Điều hành đã xem xét và áp dụng như sau:

- Công cụ tài chính được ghi nhận và đánh giá lại theo giá trị hợp lý trên cơ sở giá gốc trừ đi các khoản dự phòng cần trích lập (nếu có) theo quy định hiện hành,*
- Các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được đánh giá theo tỷ giá giao dịch thực tế;*
- Đối với tài sản và nợ phải trả (ngoài các mục a và b trên đây) Công ty không có cơ sở để xác định được giá trị một cách đáng tin cậy do đó Công ty đang ghi nhận theo giá gốc.*

**Công cụ tài chính****Ghi nhận ban đầu**

*Tài sản tài chính:* Tại ngày ghi nhận ban đầu, tài sản tài chính được ghi nhận theo giá gốc cộng các chi phí giao dịch có liên quan trực tiếp đến việc mua sắm tài sản tài chính đó. Tài sản tài chính của Công ty bao gồm tiền, các khoản tương đương tiền, các khoản phải thu khách hàng, phải thu khác và các khoản đầu tư tài chính.

*Công nợ tài chính:* Tại ngày ghi nhận ban đầu, công nợ tài chính được ghi nhận theo giá gốc cộng các chi phí giao dịch có liên quan trực tiếp đến việc phát hành công nợ tài chính đó. Công nợ tài chính của Công ty bao gồm các khoản phải trả người bán, phải trả khác và các khoản vay.

**Đánh giá lại sau lần ghi nhận ban đầu**

Hiện tại, Thông tư số 210/2009/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 06 tháng 11 năm 2009 ("Thông tư 210") cũng như các quy định hiện hành chưa có hướng dẫn cụ thể về việc xác định giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và công nợ tài chính.

**Tiền và các khoản tương đương tiền**

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ, các khoản tiền gửi không kỳ hạn, các khoản đầu tư ngắn hạn, có khả năng thanh khoản cao, dễ dàng chuyển đổi thành tiền và ít rủi ro liên quan đến việc biến động giá trị.

**Các khoản đầu tư tài chính****Các khoản đầu tư vào công ty con, công ty liên kết****Đầu tư vào công ty con**

Công ty con là các công ty do Công ty kiểm soát. Việc kiểm soát đạt được khi Công ty có khả năng kiểm soát các chính sách tài chính và hoạt động của các công ty nhận đầu tư nhằm thu được lợi ích từ hoạt động của các công ty này.

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG (Tiếp theo)***Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính riêng kèm theo***4. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (Tiếp theo)*****Đầu tư vào công ty liên kết***

Công ty liên kết là một công ty mà Công ty có ảnh hưởng đáng kể nhưng không phải là công ty con hay công ty liên doanh của Công ty. Ảnh hưởng đáng kể thể hiện ở quyền tham gia vào việc đưa ra các quyết định về chính sách tài chính và hoạt động của bên nhận đầu tư nhưng không có ảnh hưởng về mặt kiểm soát hoặc đồng kiểm soát những chính sách này.

Công ty ghi nhận ban đầu khoản đầu tư vào công ty con, công ty liên doanh, liên kết theo giá gốc. Công ty hạch toán vào thu nhập trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh khoản được chia từ lợi nhuận thuần lũy kế của bên nhận đầu tư phát sinh sau ngày đầu tư. Các khoản khác mà Công ty nhận được ngoài lợi nhuận được chia được coi là phần thu hồi các khoản đầu tư và được ghi nhận là khoản giảm trừ giá gốc đầu tư.

Các khoản đầu tư vào công ty con, công ty liên doanh, công ty liên kết được trình bày trong Bảng cân đối kế toán theo giá gốc trừ đi các khoản dự phòng giảm giá. Dự phòng giảm giá đầu tư vào công ty con, công ty liên doanh, công ty liên kết được trích lập theo quy định tại Thông tư số 228/2009/TT-BTC ngày 07 tháng 12 năm 2009 của Bộ Tài chính về "Hướng dẫn chế độ trích lập và sử dụng các khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho, tồn thất các khoản đầu tư tài chính, nợ phải thu khó đòi và bảo hành sản phẩm, hàng hóa, công trình xây lắp tại doanh nghiệp", Thông tư số 89/2013/TT-BTC ngày 28 tháng 6 năm 2013 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi bổ sung Thông tư số 228/2009/TT-BTC và các quy định hiện hành.

***Đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác***

Đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác phản ánh các khoản đầu tư công cụ vốn nhưng Công ty không có quyền kiểm soát, đồng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên được đầu tư.

Khoản đầu tư vào công cụ vốn của các đơn vị khác được phản ánh theo nguyên giá trừ các khoản dự phòng giảm giá đầu tư.

***Nợ phải thu***

Nợ phải thu là số tiền có thể thu hồi của khách hàng hoặc các đối tượng khác. Nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Dự phòng phải thu khó đòi được trích lập cho những khoản nợ phải thu đã quá hạn thanh toán từ sáu tháng trở lên, hoặc các khoản nợ phải thu mà người nợ khó có khả năng thanh toán do bị thanh lý, phá sản hay các khó khăn tương tự.

***Tài sản cố định hữu hình và khấu hao***

Tài sản cố định hữu hình được trình bày theo nguyên giá trừ giá trị hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua và toàn bộ các chi phí khác liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào trạng thái sẵn sàng sử dụng.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính, cụ thể như sau:

	Thời gian khấu hao (Số năm)
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	10

***Nợ phải trả***

Nợ phải trả là số tiền có thể phải trả nhà cung cấp hoặc các đối tượng khác. Nợ phải trả được trình bày theo giá trị ghi sổ.

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG (Tiếp theo)***Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính riêng kèm theo***4. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (Tiếp theo)****Chi phí trả trước**

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán.

Chi phí trả trước dài hạn bao gồm giá trị công cụ, dụng cụ, linh kiện loại nhỏ đã xuất dùng được coi là có khả năng đem lại lợi ích kinh tế trong tương lai cho Công ty với thời hạn từ một năm trở lên.

Các chi phí này được vốn hóa dưới hình thức các khoản trả trước và được phân bổ vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, sử dụng phương pháp đường thẳng theo các quy định kế toán hiện hành.

**Nguồn vốn chủ sở hữu**

Vốn đầu tư của chủ sở hữu được phản ánh là số vốn thực góp của các cổ đông.

**Ghi nhận doanh thu**

Doanh thu bán hàng được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn tất cả năm (5) điều kiện sau:

- Doanh nghiệp đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hóa cho người mua;
- Doanh nghiệp không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa như người sở hữu hàng hóa hoặc quyền kiểm soát hàng hóa;
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- Doanh nghiệp sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng; và
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

Doanh thu của giao dịch về cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi kết quả của giao dịch đó được xác định một cách đáng tin cậy. Trường hợp giao dịch về cung cấp dịch vụ liên quan đến nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ theo kết quả phân công việc đã hoàn thành tại ngày của Bảng cân đối kế toán của kỳ đó. Kết quả của giao dịch cung cấp dịch vụ được xác định khi thỏa mãn tất cả bốn (4) điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó;
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành tại ngày của Bảng cân đối kế toán; và
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Lãi tiền gửi được ghi nhận trên cơ sở dồn tích, được xác định trên số dư các tài khoản tiền gửi và lãi suất áp dụng.

**Ghi nhận giá vốn**

Hoạt động kinh doanh: Cung cấp dịch vụ tư vấn quản trị, tư vấn tài chính và xúc tiến thương mại do Công ty thực hiện trực tiếp, theo đó giá vốn của các hoạt động này chủ yếu là chi phí nhân công trực tiếp; Chi phí nhân công trực tiếp được xác định bằng 60% tổng chi phí tiền lương của toàn Công ty theo Quyết định số 05-01/2017/QĐ-TGD ngày 05/01/2017 của Tổng Giám đốc Công ty. Giá vốn được ghi nhận tương ứng với doanh thu khi dịch vụ tư vấn đã hoàn thành thành, chuyển giao cho đối tác.

**Chi phí đi vay**

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm khi phát sinh, trừ khi được vốn hoá theo quy định của Chuẩn mực kế toán "Chi phí đi vay". Theo đó, chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc mua, đầu tư xây dựng hoặc sản xuất những tài sản cần một thời gian tương đối dài để hoàn thành đưa vào sử dụng hoặc kinh doanh được cộng vào nguyên giá tài sản cho đến khi tài sản đó được đưa vào sử dụng hoặc kinh doanh. Tất cả các chi phí lãi vay khác được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh khi phát sinh.

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG (Tiếp theo)***Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính riêng kèm theo***4. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (Tiếp theo)****Thuế**

Thuế thu nhập doanh nghiệp thể hiện tổng giá trị của số thuế phải trả hiện tại và số thuế hoãn lại.

Số thuế phải trả hiện tại được tính dựa trên thu nhập chịu thuế trong năm. Thu nhập chịu thuế khác với lợi nhuận thuần được trình bày trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh vì thu nhập chịu thuế không bao gồm các khoản thu nhập hay chi phí tính thuế hoặc được khấu trừ trong các năm khác (bao gồm cả lỗ mang sang, nếu có) và ngoài ra không bao gồm các chỉ tiêu không chịu thuế hoặc không được khấu trừ.

Thuế thu nhập hoãn lại được tính trên các khoản chênh lệch giữa giá trị ghi sổ và cơ sở tính thuế thu nhập của các khoản mục tài sản hoặc công nợ trên báo cáo tài chính riêng và được ghi nhận theo phương pháp Bảng cân đối kế toán. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả phải được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời còn tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế trong tương lai để khấu trừ các khoản chênh lệch tạm thời.

Thuế thu nhập hoãn lại được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và chỉ ghi vào vốn chủ sở hữu khi khoản thuế đó có liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và nợ thuế thu nhập hoãn lại phải trả được bù trừ khi Công ty có quyền hợp pháp để bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp và khi các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và nợ thuế thu nhập hoãn lại phải trả liên quan tới thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế và Công ty có dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần.

Việc xác định thuế thu nhập của Công ty căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và việc xác định sau cùng về thuế thu nhập doanh nghiệp tùy thuộc vào kết quả kiểm tra của cơ quan thuế có thẩm quyền.

Các loại thuế khác được áp dụng theo các luật thuế hiện hành tại Việt Nam.

**Bên liên quan**

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cũng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

**5. TIỀN**

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
Tiền mặt	682.687.448	171.923.739
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	32.352.562.327	2.053.520.836
	<b>33.035.249.775</b>	<b>2.225.444.575</b>

**6. PHẢI THU CỦA KHÁCH HÀNG**

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
Phải thu của khách hàng ngắn hạn	9.790.000.000	-
Công ty TNHH Phúc Hưng	9.790.000.000	-

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ APAX HOLDINGS**Tầng 4, Tòa tháp A, Tòa nhà Sky City Tower,  
Số 88 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội**MẪU SỐ B 09a-DN**Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC  
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG (Tiếp theo)**

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính riêng kèm theo

**7. TRẢ TRƯỚC CHO NGƯỜI BÁN**

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
<i>a) Trả trước cho người bán ngắn hạn</i>	-	40.000.000.000
Bà Vũ Cẩm La Hương và ông Trần Thanh Hải	-	40.000.000.000
<i>b) Trong đó trả trước cho người bán là các bên liên quan</i>	-	40.000.000.000
Bà Vũ Cẩm La Hương và ông Trần Thanh Hải - Thành viên Ban Điều hành	-	40.000.000.000

**8. PHẢI THU KHÁC**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
	VND	VND	VND	VND
<i>Phải thu khác ngắn hạn</i>	468.106.278	-	466.751.667	-
Tạm ứng	217.624.500	-	73.000.000	-
Phải thu khác	250.481.778	-	393.751.667	-
- Công ty cổ phần Phát triển Giáo dụcgarten	122.934.000	-	-	-
- Công ty TNHH Apax Franklin Academy	126.527.778	-	-	-
- Các đối tượng khác	1.000.000	-	393.751.667	-

**9. TĂNG, GIẢM TÀI SẢN CỐ ĐỊNH HỮU HÌNH**

	Phương tiện vận tải truyền dẫn	Tổng cộng
	VND	VND
<b>NGUYÊN GIÁ</b>		
Số dư đầu năm	-	-
Tăng do mua sắm	802.350.909	802.350.909
Số dư cuối năm	802.350.909	802.350.909
<b>GIÁ TRỊ HAO MÒN LŨY KẾ</b>		
Số dư đầu năm	-	-
Khấu hao trong năm	73.548.829	73.548.829
Số dư cuối năm	73.548.829	73.548.829
<b>GIÁ TRỊ CÒN LẠI</b>		
Số dư đầu năm	-	-
Số dư cuối năm	728.802.080	728.802.080

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG (Tiếp theo)**

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính riêng kèm theo

**10. ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH DÀI HẠN**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc VND	Dự phòng VND	Giá trị hợp lý (i) VND	Giá trị hợp lý (i) VND
<b>a) Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác</b>				
- Đầu tư vào công ty con	821.991.000.000	-	-	-
Công ty Cổ phần Anh ngữ Apax (ii)	741.991.000.000	-	-	-
Công ty Cổ phần Phát triển Giáo dục Igarten (iii)	60.000.000.000	-	-	-
Công ty TNHH Apax Franklin Academy (iv)	20.000.000.000	-	-	-
- Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	-	-	284.000.000.000	-
Công ty Cổ phần Anh ngữ Apax (ii)	-	-	284.000.000.000	-
- Đầu tư vào đơn vị khác	599.100.000	(91.323.000)	853.700.000	-
Công ty Cổ phần Mụy Nam Định	360.000.000	-	360.000.000	-
Công ty Cổ phần Xi Măng X18	125.100.000	(91.323.000)	33.777.000	-
Công ty Cổ phần Viễn thông - Tin học Bưu điện	-	-	254.600.000	-
Công ty Cổ phần Dầu tư Xây lắp Tây Hồ	114.000.000	-	114.000.000	-
<b>Cộng</b>	<b>822.590.100.000</b>	<b>(91.323.000)</b>	<b>284.853.700.000</b>	<b>-</b>

Ghi chú:

(i) Do các quy định hiện hành chưa có hướng dẫn cụ thể về việc xác định giá trị hợp lý của các khoản đầu tư tài chính, nên số liệu trình bày trong chỉ tiêu giá trị hợp lý được tính như sau:

Công ty chưa xác định giá trị hợp lý của các khoản đầu tư vào công ty liên kết và cổ phiếu chưa niêm yết để thuyết minh trong báo cáo tài chính bởi vì không có giá niêm yết trên thị trường cho các khoản đầu tư và cũng chưa có văn bản hướng dẫn trong việc áp dụng đánh giá và ghi nhận theo giá trị hợp lý của khoản đầu tư. Giá trị hợp lý của các khoản đầu tư này có thể khác với giá trị ghi sổ.

Đối với cổ phiếu niêm yết được tính theo giá thị trường tương ứng tại ngày lập báo cáo tài chính;

(ii) Trong năm, Công ty đã đầu tư góp vốn bổ sung vào Công ty Cổ phần Anh ngữ Apax, tổng số vốn đầu tư tăng thêm là 457.991.000.000 VND, tương đương 19.290.800 cổ phần. Vốn tăng thêm là do Công ty Cổ phần Anh ngữ Apax phát hành cổ phần chào bán cho cổ đông hiện hữu với giá 10.000 VND/ cổ phần, Công ty đã mua 11.717.000 cổ phần và Công ty nhận chuyển nhượng thêm cổ phần của ông Đặng Văn Hiến, ông Đặng Văn Dương và bà Lê Minh Phương với giá 45.000 VND/ cổ phần, số lượng 7.573.800 cổ phần.

(iii) Trong năm, Công ty đã đầu tư vào Công ty Cổ phần Phát triển Giáo dục Igarten theo Nghị quyết ĐHDCTD thường niên số 01/2017/NQ-DHCTD ngày 08/03/2017 và Nghị quyết Hội đồng Quản trị số 23/2017/HĐQT ngày 04/08/2017. Theo đó, Công ty đã ký hợp đồng chuyển nhượng cổ phần số 05-OTC/2017/HĐMB ngày 04/08/2017 với ông Đặng Văn Dương để mua lại số lượng 6.000.000 cổ phần với giá mua là 10.000 VND/ cổ phần của Công ty Cổ phần Phát triển Giáo dục Igarten giao dịch chuyển nhượng hoàn thành vào ngày 04/08/2017.

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG (Tiếp theo)**

*Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính riêng kèm theo*

**10. ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH DÀI HẠN (Tiếp theo)**

Ghi chú (Tiếp theo):

- (iv) Trong năm, Công ty đã đầu tư góp vốn thành lập công ty con là Công ty TNHH Apax Franklin Academy với tỷ lệ sở hữu là 100% theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 01/2017/NQ-ĐHĐCĐ ngày 08/03/2017 và Nghị quyết Hội đồng Quản trị số 18/2017/CBTT ngày 09/03/2017. Theo đó, Công ty đã góp đủ vốn để thành lập công ty con.
- (v) Khoản đầu tư vào Công ty Cổ phần Phát triển Giáo dục Igarten và Công ty TNHH Apax Franklin Academy phát sinh lỗ trong kế hoạch nền Công ty không trích lập dự phòng giảm giá khoản đầu tư này. Các khoản đầu tư khác không phát sinh lỗ nên không phải trích lập dự phòng.

b) Thông tin chi tiết về các công ty con của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2017 như sau:

Tên công ty con	Nơi thành lập (hoặc đăng ký) và hoạt động	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ phần sở hữu	Tỷ lệ quyền biểu quyết năm giữ	Hoạt động chính
Công ty Cổ phần Anh ngữ Apax	Quận Cầu Giấy, Tp. Hà Nội	33.800.000	68,91%	68,91%	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu
Công ty Cổ phần Phát triển Giáo dục Igarten	Quận Ba Đình, Tp. Hà Nội	6.000.000	53,83%	53,83%	Giáo dục mầm non
Công ty TNHH Apax Franklin Academy	Quận Đống Đa, Tp. Hà Nội		100,00%	100,00%	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục

Trong năm, tình hình hoạt động kinh doanh của các công ty con như sau:

- Công ty Cổ phần Anh ngữ Apax tập trung chủ yếu là hoạt động đào tạo tiếng Anh tại các trung tâm Anh ngữ Apax trong toàn quốc, hoạt động kinh doanh của công ty con đạt lợi nhuận trước thuế trong năm là 72,6 tỷ đồng. Tổng tài sản tại ngày 31 tháng 12 năm 2017 là 1.107,7 tỷ đồng, trong đó lợi nhuận chưa phân phối là 71,2 tỷ đồng.
- Công ty Cổ phần Phát triển Giáo dục Igarten tập trung chủ yếu là hoạt động giáo dục mầm non tại các trường mầm non tại Hà Nội, hoạt động kinh doanh của công ty bắt đầu có doanh thu từ tháng 8/2017, Công ty đang trong giai đoạn lỗ kế hoạch. Tổng tài sản tại ngày 31 tháng 12 năm 2017 là 147,8 tỷ đồng, trong đó lỗ lũy kế là 1,8 tỷ đồng.
- Công ty TNHH Apax Franklin Academy tập trung chủ yếu là hoạt động dịch vụ hỗ trợ giáo dục, hoạt động kinh doanh của công ty mới đi vào hoạt động và chưa có doanh thu trong năm 2017, Công ty đang trong giai đoạn lỗ kế hoạch. Tổng tài sản tại ngày 31 tháng 12 năm 2017 là 24 tỷ đồng, trong đó lỗ lũy kế là 1,3 tỷ đồng.

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ APAX HOLDINGS**Tầng 4, Tòa tháp A, Tòa nhà Sky City Tower,  
Số 88 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội**MẪU SỐ B 09a-DN**Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC  
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG (Tiếp theo)**

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính riêng kèm theo

**11. CHI PHÍ TRẢ TRƯỚC DÀI HẠN**

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
Công cụ, dụng cụ xuất dùng	93.519.822	33.227.645
	<b>93.519.822</b>	<b>33.227.645</b>

**12. NGƯỜI MUA TRẢ TIỀN TRƯỚC NGẮN HẠN**

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
Công ty Cổ phần Hồng Hạc Đại Lải	50.000.000	50.000.000
	<b>50.000.000</b>	<b>50.000.000</b>

**13. THUẾ VÀ CÁC KHOẢN PHẢI NỢ NHÀ NƯỚC**

	Số đầu năm	Số phải nộp trong kỳ	Số đã thực nộp trong kỳ	Số cuối năm
	VND	VND	VND	VND
<b>Phải nộp</b>				
Thuế giá trị gia tăng	249.295	7.768.884.908	7.038.873.161	730.261.042
Thuế thu nhập doanh nghiệp	2.785.230.592	16.947.501.093	12.464.230.592	7.268.501.093
Thuế thu nhập cá nhân	-	68.683.366	-	68.683.366
Các loại thuế khác	-	132.027.778	5.500.000	126.527.778
Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	-	10.056.000	10.056.000	-
	<b>2.785.479.887</b>	<b>24.927.153.145</b>	<b>19.518.659.753</b>	<b>8.193.973.279</b>

**14. PHẢI TRẢ KHÁC**

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
<b>a) Ngắn hạn</b>	<b>37.816.200</b>	<b>164.038.786</b>
BHXXH, BHYT, BHTN, KPCĐ	5.536.000	
Các khoản phải trả, phải nộp khác	32.280.200	164.038.786
- Lãi vay phải trả Egroup	-	6.712.328
- Các đối tượng khác	32.280.200	157.326.458
<b>b) Trong đó phải trả khác là các bên liên quan</b>	<b>-</b>	<b>6.712.328</b>
Công ty Cổ phần Tập đoàn Giáo dục Egroup - Chủ sở hữu	-	6.712.328

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG (Tiếp theo)**

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính riêng kèm theo

**15. VỐN CHỦ SỞ HỮU****a) Thay đổi trong vốn chủ sở hữu**

	Vốn góp của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Lợi nhuận chưa phân phối	Tổng cộng
	VND	VND	VND	VND
Số dư đầu năm trước	63.010.600.000	-	(298.875.129)	62.711.724.871
Tăng vốn góp trong năm	250.000.000.000	-	-	250.000.000.000
Lãi trong năm	-	-	11.864.880.343	11.864.880.343
Số dư đầu năm nay	313.010.600.000	-	11.566.005.214	324.576.605.214
Tăng vốn góp trong năm (i)	375.789.400.000	50.074.070.000	-	465.863.470.000
Lãi trong năm	-	-	67.501.290.370	67.501.290.370
Số dư cuối năm nay	688.800.000.000	90.074.070.000	79.067.295.584	857.941.365.584

Ghi chú: (i) Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần số 0105824156 thay đổi lần thứ 08 ngày 14/08/2017, vốn điều lệ của Công ty đã tăng lên 688.800.000.000 VND trên cơ sở kết quả phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ hoàn thành ngày 04/8/2017, như sau:

- Phát hành thêm 30.078.940 cổ phiếu, mệnh giá 10.000 VND/ cổ phiếu, giá phát hành 10.000 VND/ cổ phiếu; Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu, theo tỷ lệ 1:0,96 (thời gian kết thúc việc đăng ký mua 05/06/2017; Cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu cũ sẽ được mua 0,96 cổ phiếu mới);
- Phát hành 7.500.000 cổ phiếu ra công chúng thông qua đấu giá, mệnh giá 10.000 VND/ cổ phiếu, giá phát hành dự kiến 20.000 VND/ cổ phiếu; Đối tượng phát hành: Nhà đầu tư là tổ chức và cá nhân đáp ứng điều kiện theo quy chế đấu giá.

**b) Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu**

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
Công ty Cổ phần Tập đoàn Giáo dục Egroup	490.000.000.000	250.000.000.000
Các đối tượng khác	198.800.000.000	63.010.600.000
Cộng	688.800.000.000	313.010.600.000

**c) Các giao dịch về vốn với các chủ sở hữu và phân phối cổ tức, chia lợi nhuận**

	Năm nay	Năm trước
	VND	VND
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	688.800.000.000	313.010.600.000
- Vốn góp đầu năm	313.010.600.000	63.010.600.000
- Vốn góp tăng trong năm	375.789.400.000	250.000.000.000
- Vốn góp giảm trong năm	-	-
- Vốn góp cuối năm	688.800.000.000	313.010.600.000
Cổ tức, lợi nhuận đã chia	-	-

**d) Tình hình phát hành cổ phiếu của Công ty**

	Số cuối năm	Số đầu năm
	Cổ phiếu	Cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	68.880.000	31.301.060
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng		
- Cổ phiếu phổ thông	68.880.000	31.301.060
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành		
- Cổ phiếu phổ thông	68.880.000	31.301.060
Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành (VND)	10.000	10.000

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG (Tiếp theo)***Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính riêng kèm theo***16. TỔNG DOANH THU BÁN HÀNG VÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ**

	Năm nay	Năm trước
	VND	VND
a) Tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	80.504.376.136	14.349.170.340
Trong đó:		
- Doanh thu bán hàng hóa	-	14.349.170.340
- Doanh thu cung cấp dịch vụ (i)	80.504.376.136	-
b) Trong đó doanh thu với các bên liên quan	6.000.000.000	-
CTCP Tập đoàn Giáo dục Egroup - Chủ sở hữu	3.000.000.000	-
CTCP Kỹ thuật và Thương mại Gia Vũ - Cùng chủ sở hữu	1.500.000.000	-
CTCP Công nghệ Giáo dục Vietkindertech - Cùng chủ sở hữu	1.500.000.000	-

Ghi chú: (i) Doanh thu cung cấp dịch vụ trong năm bao gồm doanh thu theo các hợp đồng về dịch vụ tư vấn quản trị, tài chính và xúc tiến thương mại. Doanh thu được ghi nhận khi dịch vụ đã được hoàn thành chuyển giao cho đối tác theo các nghiệm thu sản phẩm và thanh lý hợp đồng.

**17. GIÁ VỐN HÀNG BÁN**

	Năm nay	Năm trước
	VND	VND
Giá vốn bán hàng hóa	-	13.787.010.440
Giá vốn cung cấp dịch vụ (i)	789.328.072	-
	<b>789.328.072</b>	<b>13.787.010.440</b>

Ghi chú: (i) Giá vốn cung cấp dịch vụ là các chi phí phục vụ cho các hoạt động theo các hợp đồng về dịch vụ tư vấn quản trị, tài chính và xúc tiến thương mại. Giá vốn được xác định bằng 60% tổng chi phí tiền lương theo Quyết định số 05-01/2017/QĐ-TGĐ ngày 05/01/2017 của Tổng Giám đốc Công ty.

**18. DOANH THU HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH**

	Năm nay	Năm trước
	VND	VND
Lãi tiền gửi, tiền cho vay	22.402.947	44.972.612
Lãi bán các khoản đầu tư (i)	8.843.000.000	15.583.000.000
Cổ tức, lợi nhuận được chia	2.320.000	64.645.000
Lãi từ hợp đồng hợp tác đầu tư	-	100.000.000
	<b>8.867.722.947</b>	<b>15.792.617.612</b>

Ghi chú: (i) Khoản lãi từ bán các khoản đầu tư 8.843.000.000 VND là tiền lãi do kinh doanh cổ phiếu ngắn hạn phát sinh trong kỳ dưới 3 tháng được giao dịch trên sàn chứng khoán Việt Nam.

**19. CHI PHÍ TÀI CHÍNH**

	Năm nay	Năm trước
	VND	VND
Lãi tiền vay	63.824.167	26.389.234
Lỗ do thanh lý các khoản đầu tư tài chính	-	98.874.000
Dự phòng giảm giá các khoản đầu tư	91.323.000	-
Chi phí tài chính khác	204.777.137	177.643.965
	<b>359.924.304</b>	<b>302.907.199</b>

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG (Tiếp theo)***Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính riêng kèm theo***20. CHI PHÍ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP**

	Năm nay VND	Năm trước VND
Các khoản chi phí quản lý doanh nghiệp phát sinh trong năm		
Chi phí nhân viên	1.500.705.872	527.270.000
Chi phí đồ dùng văn phòng	8.809.853	7.705.291
Chi phí khấu hao TSCĐ	73.548.829	36.999.996
Thuế, phí và lệ phí	388.073.377	25.033.559
Chi phí dịch vụ mua ngoài	1.612.865.081	182.296.236
Chi phí bằng tiền khác	183.751.867	516.183.572
	<b>3.767.754.879</b>	<b>1.295.488.654</b>

**21. CHI PHÍ SẢN XUẤT, KINH DOANH THEO YẾU TỐ**

	Năm nay VND	Năm trước VND
Chi phí nhân công	2.290.033.944	527.270.000
Chi phí khấu hao tài sản cố định	73.548.829	36.999.996
Chi phí dịch vụ mua ngoài	1.621.674.934	190.001.527
Chi phí khác bằng tiền	571.825.244	541.217.131
	<b>4.557.082.951</b>	<b>1.295.488.654</b>

**22. CHI PHÍ THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP HIỆN HÀNH**

	Năm nay VND	Năm trước VND
Lợi nhuận trước thuế	84.448.791.463	14.756.381.646
Điều chỉnh cho thu nhập chịu thuế	288.714.000	(298.875.129)
Cộng: Chi phí không được khấu trừ	288.714.000	-
Chuyển lỗ	-	(298.875.129)
Thu nhập chịu thuế	84.737.505.463	14.457.506.517
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	20%	20%
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	<b>16.947.501.093</b>	<b>2.891.501.303</b>

Công ty đã xác định chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp theo số thu nhập chịu thuế cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017 sau khi đã loại trừ các khoản chi phí không được trừ tạm tính là 288.714.000 VND. Việc xác định sau cùng về thuế thu nhập doanh nghiệp tùy thuộc vào kết quả kiểm tra của cơ quan thuế có thẩm quyền.

**23. CÔNG CỤ TÀI CHÍNH****Quản lý rủi ro vốn**

Công ty quản trị nguồn vốn nhằm đảm bảo rằng Công ty có thể vừa hoạt động liên tục vừa tối đa hóa lợi ích của Công ty thông qua tối ưu hóa số dư nguồn vốn và công nợ.

Cấu trúc vốn của Công ty gồm có các khoản nợ thuần (bao gồm các khoản vay trừ đi tiền và các khoản tương đương tiền) và phần vốn thuộc sở hữu của Công ty (bao gồm vốn đầu tư của chủ sở hữu và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối).

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG (Tiếp theo)***Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính riêng kèm theo***23. CÔNG CỤ TÀI CHÍNH (Tiếp theo)***Hệ số đòn bẩy tài chính*

Hệ số đòn bẩy tài chính của Công ty tại ngày kết thúc niên độ kế toán như sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
Các khoản vay	-	-
Trừ: Tiền và các khoản tương đương tiền	(33.035.249.775)	(2.225.444.575)
Nợ thuần	-	-
Vốn chủ sở hữu	857.941.365.584	324.576.605.214
Tỷ lệ nợ thuần trên vốn chủ sở hữu	0,0%	0,0%

**Các chính sách kế toán chủ yếu**

Chi tiết các chính sách kế toán chủ yếu và các phương pháp mà Công ty áp dụng (bao gồm các tiêu chí để ghi nhận, cơ sở xác định giá trị và cơ sở ghi nhận các khoản thu nhập và chi phí) đối với từng loại tài sản tài chính, công nợ tài chính được trình bày tại Thuyết minh số 4.

**Các loại công cụ tài chính**

	Giá trị ghi sổ	
	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
<b>Tài sản tài chính</b>		
Tiền và các khoản tương đương tiền	33.035.249.775	2.225.444.575
Phải thu khách hàng và phải thu khác	10.040.481.778	393.751.667
Đầu tư tài chính dài hạn	507.777.000	853.700.000
<b>Tổng cộng</b>	<b>43.583.508.553</b>	<b>3.472.896.242</b>
<b>Công nợ tài chính</b>		
Phải trả người bán và phải trả khác	128.158.092	167.038.786
Chi phí phải trả	182.000.000	-
<b>Tổng cộng</b>	<b>310.158.092</b>	<b>167.038.786</b>

Công ty chưa xác định được giá trị hợp lý của tài sản tài chính và công nợ tài chính tại ngày kết thúc niên độ kế toán theo Thông tư số 210/2009/TT-BTC của Bộ Tài chính đã ban hành ngày 06 tháng 11 năm 2009 ("Thông tư 210") cũng như các quy định hiện hành chưa có hướng dẫn cụ thể về việc xác định giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và công nợ tài chính. Thông tư 210 yêu cầu áp dụng chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế về việc trình bày báo cáo tài chính và thuyết minh thông tin đối với công cụ tài chính nhưng không đưa ra hướng dẫn tương đương cho việc đánh giá và ghi nhận công cụ tài chính bao gồm cả áp dụng giá trị hợp lý, nhằm phù hợp với chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế.

**Mục tiêu quản lý rủi ro tài chính**

Công ty đã xây dựng hệ thống quản lý rủi ro nhằm phát hiện và đánh giá các rủi ro mà Công ty phải chịu, thiết lập các chính sách và quy trình kiểm soát rủi ro ở mức chấp nhận được. Hệ thống quản lý rủi ro được xem xét lại định kỳ nhằm phản ánh những thay đổi của điều kiện thị trường và hoạt động của Công ty.

Rủi ro tài chính bao gồm rủi ro thị trường (bao gồm rủi ro lãi suất và rủi ro về giá), rủi ro tín dụng và rủi ro thanh khoản.

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG (Tiếp theo)***Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính riêng kèm theo***23. CÔNG CỤ TÀI CHÍNH (Tiếp theo)*****Rủi ro thị trường***

Hoạt động kinh doanh của Công ty sẽ chủ yếu chịu rủi ro khi có sự thay đổi về tỷ giá hối đoái, lãi suất và giá. Công ty không thực hiện các biện pháp phòng ngừa rủi ro này sau khi Ban Điều hành đánh giá chi phí để thực hiện phòng ngừa rủi ro lãi suất có thể cao hơn rủi ro thị trường khi có sự thay đổi về tỷ giá của các công cụ tài chính này trong tương lai.

***Quản lý rủi ro tỷ giá***

Công ty thực hiện một số các giao dịch có gốc ngoại tệ, theo đó, Công ty sẽ chịu rủi ro khi có biến động về tỷ giá.

***Quản lý rủi ro lãi suất***

Rủi ro lãi suất của Công ty chủ yếu liên quan đến các khoản tiền gửi và các khoản vay. Công ty chịu rủi ro khi lãi suất biến động. Rủi ro này sẽ do Công ty quản lý bằng cách duy trì ở mức độ hợp lý các khoản tiền gửi, tiền vay với lãi suất cố định và lãi suất thả nổi, phân tích tình hình cạnh tranh trên thị trường, theo dõi sự biến động của nền kinh tế trong nước và thế giới để có được các lãi suất có lợi cho Công ty và sử dụng các đòn bẩy tài chính hiệu quả.

***Quản lý rủi ro về giá cổ phiếu***

Các cổ phiếu do Công ty nắm giữ sẽ bị ảnh hưởng bởi biến động về giá cổ phiếu trên thị trường cũng như tính không chắc chắn về giá trị cổ phiếu trong tương lai. Công ty quản lý rủi ro về giá cổ phiếu bằng cách thường xuyên phân tích diễn biến của thị trường và cổ phiếu của doanh nghiệp Công ty đầu tư, đưa ra hạn mức đầu tư hợp lý. Mặt khác, Ban Điều hành Công ty cũng xem xét và phê duyệt các quyết định đầu tư vào cổ phiếu.

***Quản lý rủi ro về giá hàng hóa***

Công ty có rủi ro về sự biến động của giá hàng hóa. Công ty quản lý rủi ro về giá hàng hóa bằng cách theo dõi chặt chẽ các thông tin và tình hình có liên quan của thị trường nhằm quản lý thời điểm mua hàng, kế hoạch sản xuất và mức hàng tồn kho một cách hợp lý.

***Rủi ro tín dụng***

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà một bên tham gia trong một công cụ tài chính hoặc một hợp đồng mà khách hàng không thực hiện nghĩa vụ của mình, nên làm cho Công ty bị tổn thất về tài chính. Công ty sẽ chịu rủi ro tín dụng chủ yếu đối với các khoản phải thu và từ hoạt động tài chính như tiền gửi ngân hàng.

Đối với các khoản phải thu khách hàng: Công ty quản lý rủi ro đối với các khoản phải thu dựa trên các chính sách, thủ tục kiểm soát cũng như dự phòng nợ phải thu khó đòi. Công ty theo dõi chặt chẽ các khoản phải thu, phân tích tình hình tín dụng của từng khách hàng tại từng thời điểm.

Đối với tiền gửi ngân hàng: Công ty duy trì thực hiện gửi tiền tại các ngân hàng mà Công ty đánh giá là có uy tín và có quan hệ lâu năm với Công ty.

***Rủi ro thanh khoản***

Đây là rủi ro khi Công ty gặp khó khăn trong việc thực hiện các nghĩa vụ tài chính do thiếu vốn, chủ yếu là do các tài sản tài chính và công nợ phải trả tài chính có các thời điểm đáo hạn khác nhau. Tình thanh khoản được Công ty quản lý nhằm đảm bảo mức phụ trội giữa công nợ đến hạn và tài sản đến hạn trong kỳ ở mức có thể được kiểm soát đối với số vốn mà Công ty tin rằng có thể tạo ra trong kỳ đó. Chính sách của Công ty là theo dõi thường xuyên các yêu cầu về thanh khoản hiện tại và dự kiến trong tương lai nhằm đảm bảo Công ty duy trì đủ mức dự phòng tiền, các khoản tương đương tiền, các khoản vay và đủ vốn mà các chủ sở hữu cam kết góp nhằm đáp ứng các quy định về tình thanh khoản ngắn hạn và dài hạn.

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG (Tiếp theo)**

*Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính riêng kèm theo*

**23. CÔNG CỤ TÀI CHÍNH (Tiếp theo)*****Rủi ro thanh khoản (Tiếp theo)***

Các bảng dưới đây trình bày chi tiết các mức đáo hạn theo hợp đồng còn lại đối với tài sản tài chính và công nợ tài chính phi phái sinh và thời hạn thanh toán như đã được thỏa thuận. Các bảng này được trình bày dựa trên dòng tiền chưa chiết khấu của tài sản tài chính và dòng tiền chưa chiết khấu của công nợ tài chính tính theo ngày sớm nhất mà Công ty phải trả. Việc trình bày thông tin tài sản tài chính phi phái sinh là cần thiết để hiểu được việc quản lý rủi ro thanh khoản của Công ty khi tính thanh khoản được quản lý trên cơ sở công nợ và tài sản thuần.

	<b>Dưới 1 năm</b>	<b>Từ 1 - 5 năm</b>	<b>Tổng</b>
	<b>VND</b>	<b>VND</b>	<b>VND</b>
<b>Số cuối năm</b>			
Tiền và các khoản tương đương tiền	33.035.249.775	-	33.035.249.775
Phải thu khách hàng và phải thu khác	10.040.481.778	-	10.040.481.778
Đầu tư tài chính dài hạn	-	507.777.000	507.777.000
<b>Tổng cộng</b>	<b>43.075.731.553</b>	<b>507.777.000</b>	<b>43.583.508.553</b>
<b>Số cuối năm</b>			
Phải trả người bán và phải trả khác	128.158.092	-	128.158.092
Chi phí phải trả	182.000.000	-	182.000.000
<b>Tổng cộng</b>	<b>310.158.092</b>	<b>-</b>	<b>310.158.092</b>
<b>Chênh lệch thanh khoản thuần</b>	<b>42.765.573.461</b>	<b>507.777.000</b>	<b>43.273.350.461</b>
	<b>Dưới 1 năm</b>	<b>Từ 1 - 5 năm</b>	<b>Tổng</b>
	<b>VND</b>	<b>VND</b>	<b>VND</b>
<b>Số đầu năm</b>			
Tiền và các khoản tương đương tiền	2.225.444.575	-	2.225.444.575
Phải thu khách hàng và phải thu khác	393.751.667	-	393.751.667
Đầu tư tài chính dài hạn	-	853.700.000	853.700.000
<b>Tổng cộng</b>	<b>2.619.196.242</b>	<b>853.700.000</b>	<b>3.472.896.242</b>
<b>Số đầu năm</b>			
Phải trả người bán và phải trả khác	167.038.786	-	167.038.786
<b>Tổng cộng</b>	<b>167.038.786</b>	<b>-</b>	<b>167.038.786</b>
<b>Chênh lệch thanh khoản thuần</b>	<b>2.452.157.456</b>	<b>853.700.000</b>	<b>3.305.857.456</b>

Ban Điều hành đánh giá mức tập trung rủi ro thanh khoản tại thời điểm 31/12/2017 ở mức thấp, theo đó Công ty sẽ có đủ nguồn tiền để đáp ứng các nghĩa vụ tài chính khi đến.

**24. NGHIỆP VỤ VÀ SÓ DƯ VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN**

Theo hướng dẫn của Chuẩn mực kế toán Việt Nam số 26 - Thông tin về các bên liên quan, Công ty trình bày các thông tin về các nghiệp vụ giao dịch và số dư đối với các bên liên quan trên báo cáo tài chính hợp nhất. Theo đó, trên báo cáo tài chính riêng, Công ty không trình bày các thông tin này.

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG (Tiếp theo)***Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính riêng kèm theo***25. THÔNG TIN KHÁC**

Theo Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 số 01/2017/NQ-DHĐCĐ ngày 08/03/2017, Công ty dự kiến sẽ phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu là 30.078.940 cổ phiếu, tổng giá trị phát hành là 300.789.400.000 VND và phát hành cổ phiếu ra công chúng thông qua đấu giá là 7.500.000 cổ phiếu, tổng giá trị phát hành dự kiến là 150.000.000.000 VND. Phương án sử dụng vốn được sửa đổi theo Nghị quyết số 25/2017/NQ-HĐQT ngày 04/08/2017 của Hội đồng Quản trị như sau:

- Đầu tư mua cổ phiếu của Công ty Cổ phần Anh ngữ Apax với số tiền là 381.334.280.000 VND, trong đó:
  - Thanh toán một phần tiền mua 7.573.800 cổ phiếu trực tiếp từ các cổ đông khác với giá 45.000 VND/ cổ phiếu, số tiền là 258.138.900.000 VND;
  - Thanh toán một phần tiền vay các cá nhân để mua cổ phiếu phát hành thêm của Công ty Cổ phần Anh ngữ Apax với số tiền 123.195.380.000 VND;
- Đầu tư mua cổ phiếu của Công ty Cổ phần Phát triển Giáo dục Igarten với số tiền là 60.000.000.000 VND;
- Bổ sung vốn lưu động cho Công ty với số tiền là 24.529.190.000 VND.

Theo kết quả đấu giá cổ phiếu ngày 21/7/2017 tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội, tổng khối lượng đấu giá thành công là 7,5 triệu cổ phiếu với tổng giá trị là 165 tỷ đồng.

**26. SỐ LIỆU SO SÁNH**

Số liệu so sánh trên Bảng cân đối kế toán là số liệu tại ngày 31 tháng 12 năm 2016 đã được kiểm toán; Số liệu so sánh trên báo cáo kết quả kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ là số liệu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016, các số liệu so sánh này đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PKF Việt Nam. Đối với báo cáo Lưu chuyển tiền tệ là kỳ đầu tiên được lập theo phương pháp gián tiếp nên số liệu so sánh là số liệu chưa được kiểm toán.



Vũ Cẩm Lê Hương  
Tổng Giám đốc

Hà Nội, ngày 13 tháng 03 năm 2018

Nguyễn Mạnh Phú  
Kế toán trưởng

Nguyễn Thị Hải  
Người lập

*Hà Nội, Ngày 10 tháng 04 năm 2018*

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ APAX HOLDINGS**

**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
  
*Hương*  
**VŨ CẨM LA HƯƠNG**





**APAX HOLDINGS**  
Invest in Education - Success in the Future

A subsidiary of  **egroup**  
education - infrastructure



**APAX ENGLISH**

 **STEAM GARDEN**  
SMART PLAYING - FUNNY LEARNING

**APAX FRANKLIN ACADEMY**